

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

VƯƠN CAO TIẾN CHẮC



2025



NỘI DUNG

DANH MỤC VIẾT TẮT

THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát về Công ty
 Quá trình hình thành và phát triển
 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
 Mô hình quản trị và bộ máy quản lý
 Định hướng phát triển
 Các rủi ro

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Tình hình sản xuất kinh doanh
 Tổ chức và nhân sự
 Tình hình đầu tư, thực hiện dự án
 Tình hình tài chính
 Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu
 Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất
 Tình hình tài chính
 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
 Kế hoạch phát triển trong tương lai
 Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán
 Báo cáo đánh giá liên quan về trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh
 Đánh giá hoạt động của Hội đồng Quản trị về Ban Giám đốc Công ty
 Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị

QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng Quản trị
 Ban Kiểm soát
 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát

BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2025

Ý kiến kiểm toán
 Báo cáo tài chính được kiểm toán

QL	Quốc lộ
BCTC	Báo cáo tài chính
BHTN	Bảo hiểm thất nghiệp
BHXH	Bảo hiểm xã hội
BHYT	Bảo hiểm y tế
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
COP29	Hội nghị lần thứ 29 của Liên Hợp Quốc về Biến đổi Khí hậu
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
ECB	Ngân hàng Trung ương Châu Âu
ETC	Trạm thu phí không dừng
ESG	Môi trường, Xã hội và Quản trị
FED	Cục Dự trữ Liên bang Mỹ
GDP	Tổng sản phẩm quốc nội
GTVT	Giao thông vận tải
HĐQT	Hội đồng Quản trị
KHCN	Khoa học - Công nghệ
ISO	Tổ chức Tiêu chuẩn hóa Quốc tế
KH	Kế hoạch
PCCC	Phòng cháy chữa cháy
Q	Quý
ROA	Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản bình quân (Return on Assets)
ROE	Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu bình quân (Return on Equity)
ROS	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (Return on Sales)
SSC	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
TH	Thực hiện
UBKT	Ủy ban Kiểm toán
VETC	Công ty TNHH thu phí tự động VETC



THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY

- Thông tin khái quát về Công ty
- Quá trình hình thành và phát triển
- Ngành nghề kinh doanh
- Thông tin về mô hình quản trị, cơ cấu tổ chức, bộ máy
- Định hướng phát triển
- Các rủi ro



Tên giao dịch	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO
Tên tiếng Anh	IDICO INFRASTRUCTURE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt	IDICO-IDI
Giấy CNDKKD số	số 0302095576, đăng ký lần đầu ngày 12/12/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 01/03/2026
Vốn điều lệ	249.492.000.000 đồng
Vốn góp của chủ sở hữu	249.492.000.000 đồng
Địa chỉ	560A đường Lê Đức Anh, Phường Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh
Số điện thoại	(028) 3750 3042
Số fax	(028) 3750 2825
Website	www.idico-idi.com.vn

Mã cổ phiếu: HTI

Nơi niêm yết hiện tại	HOSE
Khối lượng đang niêm yết hiện tại	24.949.200



NGÀNH NGHỀ KINH DOANH & ĐỊA BÀN KINH DOANH



Hoạt động kinh doanh chính:

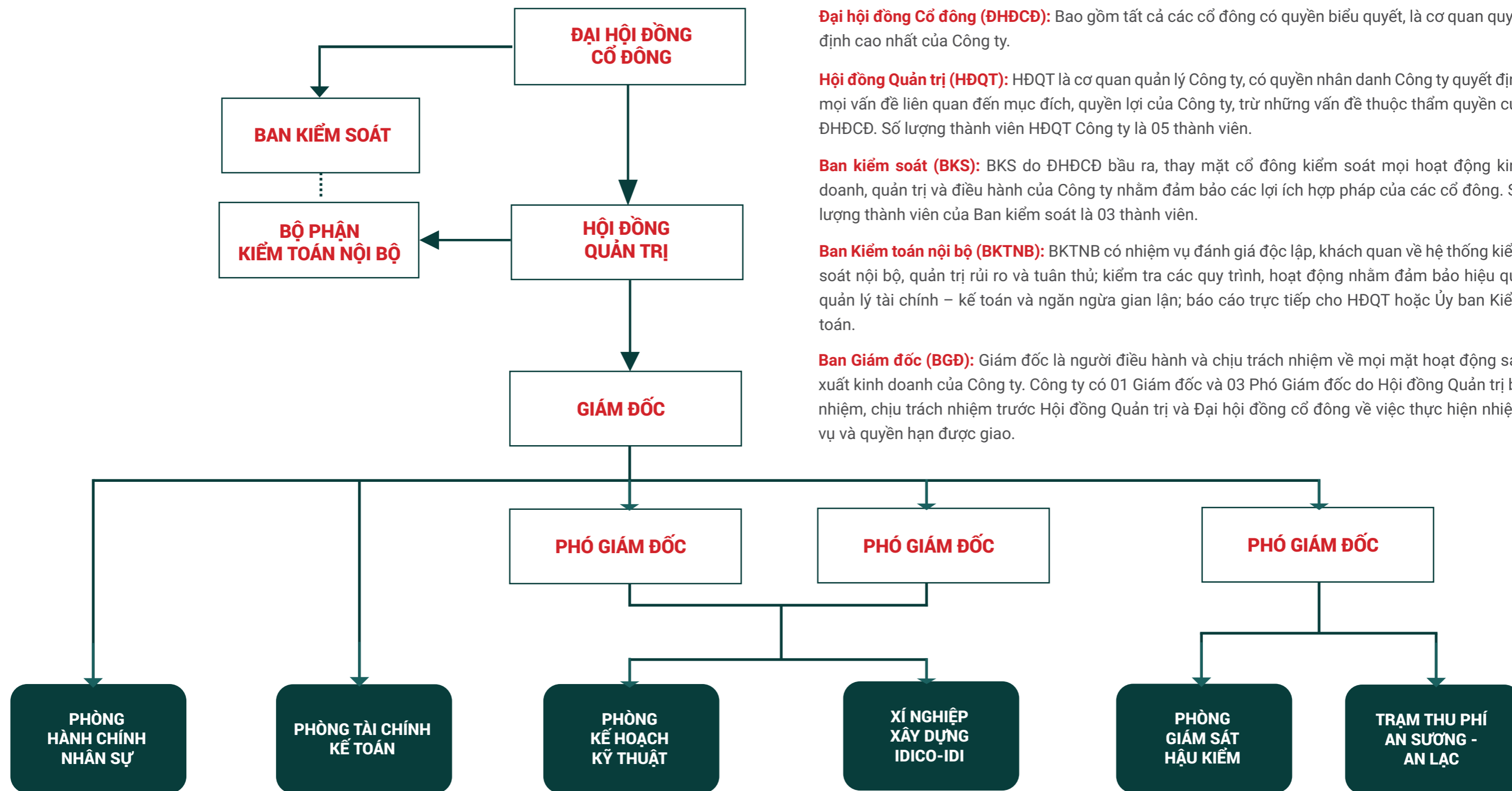
Thu phí sử dụng đường bộ Dự án BOT Cải tạo nâng cấp quốc lộ 1A đoạn An Sương- An Lạc, thi công xây lắp công trình dân dụng, giao thông và đầu tư các dự án hạ tầng.

Mã ngành	Ngành nghề kinh doanh
3290	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Sản xuất, lắp đặt thiết bị ngành giao thông (không sản xuất tại trụ sở)</i>
3811	Thu gom rác thải không độc hại <i>Chi tiết: không bao gồm Hoạt động thu gom rác thải trực tiếp từ các hộ gia đình</i>
4101	Xây dựng nhà để ở
4102	Xây dựng nhà không để ở
4211	Xây dựng công trình đường sắt
4212	Xây dựng công trình đường bộ
4229	Xây dựng công trình công ích khác
4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác
4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí
4330	Hoàn thiện công trình xây dựng
4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác <i>Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, giao thông, thủy lợi</i>
4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác <i>Chi tiết: Mua bán thiết bị ngành giao thông (Trừ mua bán Thuộc và xi gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý; dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)</i>
6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê <i>Chi tiết: Đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật khu đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế. Kinh doanh bất động sản (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)</i>

Địa bàn hoạt động kinh doanh:

Địa bàn hoạt động của Công ty chủ yếu là TP. Hồ Chí Minh, ngoài ra hoạt động đầu tư và thi công xây lắp của Công ty diễn ra ở một số khu vực lân cận như Bình Dương, Đồng Nai, Long An, Tiền Giang.

THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ



Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO hoạt động theo mô hình quản trị được xây dựng và tổ chức theo điểm a khoản 1 điều 137 Luật doanh nghiệp 2020 gồm Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc.

Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ): Bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.

Hội đồng Quản trị (HĐQT): HĐQT là cơ quan quản lý Công ty, có quyền nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Số lượng thành viên HĐQT Công ty là 05 thành viên.

Ban kiểm soát (BKS): BKS do ĐHĐCĐ bầu ra, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Số lượng thành viên của Ban kiểm soát là 03 thành viên.

Ban Kiểm toán nội bộ (BKTNB): BKTNB có nhiệm vụ đánh giá độc lập, khách quan về hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và tuân thủ; kiểm tra các quy trình, hoạt động nhằm đảm bảo hiệu quả quản lý tài chính – kế toán và ngăn ngừa gian lận; báo cáo trực tiếp cho HĐQT hoặc Ủy ban Kiểm toán.

Ban Giám đốc (BGĐ): Giám đốc là người điều hành và chịu trách nhiệm về mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Công ty có 01 Giám đốc và 03 Phó Giám đốc do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

Công ty không có Công ty con, Công ty liên kết

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

2000

Công ty TNHH BOT An Sương An Lạc được thành lập mới từ dự án đầu tư BOT An Sương An Lạc theo Giấy phép đầu tư số 05/GP-ĐTTN ngày 08/09/2000 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.



2007

Công ty TNHH BOT An Sương - An Lạc chuyển đổi thành Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO theo quyết định số 389/QĐ-HĐTV3 ngày 19/09/2007 của Hội đồng thành viên Công ty. Vốn điều lệ theo đăng ký kinh doanh là: 249.492.000.000 đồng.



2011 - nay

Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO hoạt động ổn định dưới sự chỉ đạo hỗ trợ của Tổng Công ty IDICO.



2010

Cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO chính thức niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh với mã chứng khoán HTI từ ngày 20/12/2010.

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU CỦA CÔNG TY

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực đầu tư xây dựng, mục tiêu chiến lược của IDICO-IDI là tiếp tục tập trung vào các dự án theo hình thức hợp tác công tư (PPP), ưu tiên các dự án BOT có tính khả thi và mang lại hiệu quả cao. Ngoài ra, Công ty tiếp tục giám sát và kiểm soát chặt chẽ hoạt động thu phí tại dự án BOT An Sương - An Lạc, đồng thời đẩy mạnh công tác quản lý và mở rộng hoạt động tiếp thị nhằm tạo thêm cơ hội việc làm cho lực lượng xây lắp. Bên cạnh đó, Công ty chú trọng nâng cao trình độ chuyên môn và đào tạo nhân sự để nâng cao năng lực cạnh tranh, thu hút thêm nhiều dự án tiềm năng.

- Tham gia quá trình xã hội hóa lĩnh vực đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị của Việt Nam,

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

Về mô hình hoạt động:

Phát triển công ty từ hoạt động đầu tư sang hoạt động đa ngành nghề. Trong đó:

- Tập trung triển khai dự án đầu tư cụ thể hoặc góp vốn vào một Công ty đang hoạt động để triển khai một hay nhiều dự án.

- Tìm cơ hội đầu tư, hình thành dự án và xây dựng công ty liên doanh liên kết nhằm thực thi dự án. Với tư cách là một nhà đầu tư, Công ty sẽ đầu tư vốn vào các Công ty liên doanh liên kết được thành lập để phát huy thế mạnh của công tác đầu tư.

Để làm nền tảng cho hoạt động của mô hình này, Công ty Mẹ sẽ giữ lại một số dự án nền tảng chủ lực, còn lại hầu hết sẽ thực hiện liên doanh liên kết kêu gọi vốn đầu tư của tổ chức tài chính hoặc doanh nghiệp khác. Trên cơ sở xác định Công ty là thành viên trong một tập đoàn kinh doanh bất động sản

CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Mục tiêu của Công ty là đầu tư phát triển hạ tầng giao thông, góp phần cải thiện, nâng cao hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ cho cộng đồng và cho sự phát triển của đất nước. Đồng thời chú trọng trong công tác phát triển kinh tế "xanh", giảm phát thải trong quá trình hoạt động kinh doanh. Bên cạnh đó, Công ty cũng luôn chú trọng đến các hoạt động an sinh xã

trong đó đặc biệt là đầu tư xây dựng hệ thống giao thông, đô thị, công trình ngầm theo hình thức PPP kết hợp khai thác quỹ đất để phát triển thị trường bất động sản.

- Góp phần nâng cao hiệu quả của lĩnh vực đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị thông qua việc hình thành một công cụ tài chính có năng lực huy động vốn, một đơn vị chuyên nghiệp trong đầu tư phát triển và khai thác cơ sở hạ tầng.

- Hình thành một kênh huy động vốn đầu tư mới, huy động vốn đầu tư trung và dài hạn của các tổ chức tài chính, thu hút nguồn vốn nhân rộng trong dân và các thành phần kinh tế để đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật.

khu công nghiệp, mô hình hoạt động của Công ty sẽ tiến dần đến thành mô hình Công ty Mẹ - Công ty con.

Về hình thức đầu tư:

Hình thức đầu tư của Công ty chủ yếu là thông qua đầu tư vào các dự án và đầu tư vào các Công ty liên doanh liên kết. Đây hầu hết các dự án đầu tư trực tiếp có tính dài hạn, do đó việc xây dựng một danh mục đầu tư đa dạng và hợp lý sẽ góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và tạo ra tính thanh khoản. Khi đầu tư vốn cổ phần vào các Công ty, IDICO-IDI sẽ có xu hướng tham gia Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát để có thể thúc đẩy hoạt động chung của Công ty và các Công ty liên quan. Song song với kế hoạch đầu tư vốn, Công ty sẽ xây dựng kế hoạch thoái vốn hợp lý trong từng thời kỳ để thoái vốn. Việc này sẽ giúp Công ty quản lý rủi ro đầu tư một cách tốt hơn và tạo ra các cơ hội đầu tư mới.

hội như chăm sóc cho gia đình chính sách, hỗ trợ cho các gia đình khó khăn, đóng góp vào các quỹ khuyến học với cam kết đồng hành hướng đến sự phát triển bền vững và chia sẻ trách nhiệm với xã hội.

QUẢN TRỊ RỦI RO

QUY TRÌNH QUẢN TRỊ RỦI RO

Công ty xác định quản trị rủi ro là một bộ phận không tách rời của hệ thống quản trị doanh nghiệp, nhằm bảo vệ an toàn tài chính, đảm bảo hoạt động ổn định của các dự án hạ tầng giao thông và duy trì giá trị bền vững cho cổ đông trong dài hạn. Quy trình quản trị rủi ro của Công ty được xây dựng và vận hành theo thông lệ quản trị rủi ro doanh nghiệp, phù hợp với đặc thù hoạt động.

1. Khung quản trị rủi ro và phân công trách nhiệm

Công ty thiết lập khung quản trị rủi ro với sự tham gia của các cấp quản lý, bảo đảm tính độc lập, minh bạch và hiệu quả trong nhận diện, đánh giá và kiểm soát rủi ro.

– Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm phê duyệt khung quản trị rủi ro, định hướng khẩu vị rủi ro và giám sát việc triển khai.

– Ban Điều hành tổ chức thực hiện các chính sách quản trị rủi ro đã được phê duyệt.

– Các đơn vị chức năng và Ban quản lý dự án là tuyến phòng thủ thứ nhất, chịu trách nhiệm trực tiếp trong việc quản lý rủi ro phát sinh trong hoạt động hàng ngày.

2. Nhận diện rủi ro

Các nhóm rủi ro trọng yếu bao gồm:

– Rủi ro pháp lý và chính sách liên quan đến hợp đồng BOT, cơ chế thu phí và khung pháp lý đối với đầu tư hạ tầng.

– Rủi ro về lưu lượng giao thông, bao gồm sai lệch dự báo lưu lượng và tác động từ các tuyến giao thông cạnh tranh.

– Rủi ro vận hành và kỹ thuật, đặc biệt là rủi ro xuống cấp mặt đường, chi phí bảo trì và gián đoạn hoạt động thu phí.

– Rủi ro tài chính như biến động lãi suất, thanh khoản, cơ cấu nợ và nghĩa vụ tài chính với các tổ chức tín dụng.

– Rủi ro môi trường, bao gồm phản ứng của cộng đồng và các vấn đề liên quan đến an toàn giao thông và hoạt động thi công công trình của Công ty.

3. Đánh giá và đo lường rủi ro

Sau khi nhận diện, các rủi ro được đánh giá về mức độ ảnh hưởng và khả năng xảy ra nhằm xác định mức độ ưu tiên trong quản lý.

Công ty áp dụng đồng thời:

– Phương pháp định tính thông qua ma trận xác suất – tác động.

– Phương pháp định lượng thông qua phân tích độ nhạy, kiểm tra sức chịu đựng (stress test) và xây dựng các kịch bản kinh doanh khác nhau trên mô hình tài chính dự án.

4. Biện pháp ứng phó và kiểm soát rủi ro

Trên cơ sở đánh giá mức độ rủi ro, Công ty xây dựng và triển khai các biện pháp ứng phó phù hợp, bao gồm phòng ngừa, giảm thiểu, chuyển giao hoặc chấp nhận rủi ro trong phạm vi kiểm soát.

Một số biện pháp chính:

– Tăng cường công tác rà soát pháp lý, theo dõi sát diễn biến chính sách và duy trì phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước.

– Theo dõi và cập nhật định kỳ dự báo lưu lượng, chủ động xây dựng các kịch bản tài chính.

– Quản lý chặt chẽ cơ cấu nợ, kỳ hạn vay và duy trì nguồn dự phòng thanh khoản hợp lý.

– Thực hiện bảo trì, bảo dưỡng định kỳ theo kế hoạch vòng đời tài sản.

– Tăng cường công tác truyền thông và phối hợp với địa phương nhằm hạn chế rủi ro xã hội.

5. Giám sát và báo cáo rủi ro

Công ty thiết lập hệ thống giám sát rủi ro thường xuyên thông qua các chỉ số rủi ro trọng yếu.

Các báo cáo rủi ro được lập định kỳ và trình Ban Điều

hành, Hội đồng Quản trị, tập trung vào các rủi ro trọng yếu có khả năng ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, dòng tiền và nghĩa vụ tài chính của Công ty.

6. Rà soát và cải tiến hệ thống quản trị rủi ro

Khung quản trị rủi ro được rà soát, cập nhật định kỳ nhằm phù hợp với sự thay đổi của môi trường pháp lý, điều kiện thị trường và chiến lược phát triển của Công ty.



CÁC RỦI RO CHÍNH

Rủi ro pháp lý và chính sách

Công ty hoạt động trong lĩnh vực đầu tư và vận hành dự án hạ tầng giao thông theo hình thức BOT, chịu sự điều chỉnh chặt chẽ của hệ thống pháp luật và chính sách của Nhà nước, bao gồm Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) 2020 về khung pháp lý chung cho các dự án BOT (Xây dựng - Vận hành - Chuyển giao), Thông tư 34/2024/TT-BGTVT quy định chi tiết hoạt động trạm thu phí, bổ sung điều kiện tạm dừng thu phí và quy định về thu phí sử dụng đường bộ, ... Các thay đổi về chính sách, pháp luật hoặc cách thức áp dụng, diễn giải của cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình vận hành có thể phát sinh và được áp dụng đối với các dự án đang hoạt động. Các thay đổi này có thể ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động thu phí của Công ty.

Việc sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật liên quan đến đầu tư theo hình thức BOT/PPP, bao gồm quy định về mức thu phí, lộ trình điều chỉnh phí, cơ chế quản lý doanh thu và kiểm soát thu phí, có thể ảnh hưởng trực tiếp đến dự án. Một số quy định mới hoặc hướng dẫn hành chính có thể được áp dụng đối với các dự án đã đi vào khai thác, dẫn đến việc điều chỉnh mức thu, mở rộng đối tượng miễn giảm phí, tạm dừng hoặc chấm dứt hoạt động thu phí trong

một số trường hợp nhất định. Bên cạnh đó, do đặc thù xã hội của các dự án BOT giao thông, đặc biệt là các dự án BOT tại các tuyến giao thông trọng điểm có lưu lượng cao như QL1A, Công ty có thể chịu tác động từ các quyết định hành chính như yêu cầu giảm phí, miễn phí cục bộ, xả trạm hoặc điều chỉnh tổ chức giao thông nhằm đảm bảo trật tự, an toàn giao thông và ổn định xã hội. Các rủi ro pháp lý và chính sách nêu trên có thể làm giảm doanh thu, ảnh hưởng đến dòng tiền, khả năng trả nợ, kết quả hoạt động kinh doanh và giá trị doanh nghiệp của Công ty. Trong một số trường hợp, các tác động này có thể mang tính đột ngột và vượt ngoài khả năng kiểm soát trực tiếp của Công ty.

Nhận thức rõ tầm quan trọng của rủi ro pháp lý và chính sách đối với hoạt động kinh doanh, Công ty đã và đang triển khai các biện pháp quản lý sau: Công ty duy trì bộ phận chuyên trách theo dõi chặt chẽ các thay đổi về pháp luật, chính sách liên quan đến lĩnh vực BOT/PPP, đồng thời chủ động đánh giá tác động tiềm tàng đến hoạt động của dự án. Công ty thường xuyên trao đổi, báo cáo và phối hợp với các cơ quan quản lý có thẩm quyền nhằm kịp thời phản ánh các vướng mắc phát sinh, đề xuất các giải pháp phù hợp

QUẢN TRỊ RỦI RO

và đảm bảo việc vận hành dự án tuân thủ đúng quy định pháp luật. Công ty cũng đặc biệt chú trọng rà soát, lưu trữ và quản lý đầy đủ các tài liệu pháp lý, hợp đồng BOT và các phụ lục liên quan, làm cơ sở cho việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty trong quá trình thực hiện dự án. Công ty chủ động xây dựng các kịch bản tài chính thận trọng, bao gồm các tình huống bất lợi về chính sách, nhằm đảm bảo khả năng duy trì hoạt động ổn định và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính. Ngoài ra, Công ty tăng cường công tác công bố thông tin, minh bạch hóa hoạt động thu phí và tình hình tài chính, qua đó góp phần tạo dựng sự tin tưởng của các bên liên quan và giảm thiểu rủi ro phát sinh từ yếu tố xã hội.

Rủi ro lưu lượng giao thông

Doanh thu của Công ty chủ yếu đến từ hoạt động thu phí phương tiện lưu thông qua trạm. Theo đó, kết quả hoạt động kinh doanh và khả năng tạo dòng tiền của Công ty phụ thuộc lớn vào lưu lượng phương tiện thực tế và cơ cấu phương tiện lưu thông trên tuyến. Lưu lượng phương tiện có thể chịu tác động từ nhiều yếu tố khách quan, bao gồm tình hình phát triển hạ tầng giao thông khu vực, hành vi lựa chọn tuyến đường của người sử dụng, chu kỳ kinh tế và biến động của ngành vận tải.

Tuyến QL1A đoạn An Sương - An Lạc hiện là trục xương sống cho xe tải nặng từ các tỉnh miền Tây đi về các khu công nghiệp tại Bình Dương và Đồng Nai. Tuy nhiên, dự án Đường Vành đai 3 TP.HCM đang được đẩy nhanh. Khi Vành đai 3 hoàn thành, một lượng lớn xe container và xe tải nặng có thể chuyển hướng sang tuyến này để tránh kẹt xe nội đô. Điều này có thể gây ra hiện tượng phân tán lưu lượng, trực tiếp làm sụt giảm doanh thu của trạm An Sương - An Lạc. Các phương tiện giao thông lớn như xe tải hạng nặng, xe đầu kéo, đặc biệt là từ các doanh nghiệp vận tải và logistics, có xu hướng nhạy cảm với mức thu phí. Khi mức phí tăng hoặc có sự thay đổi chính sách thu phí hoặc có tuyến đường tối ưu hơn, một bộ phận phương tiện có thể lựa chọn các tuyến đường thay thế nhằm tối ưu chi phí vận hành. Mặt khác, sự suy giảm hoạt động sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu hoặc biến động giá nhiên liệu có thể làm



giảm nhu cầu vận chuyển hàng hóa và giảm số lượng phương tiện giao thông, từ đó ảnh hưởng tiêu cực đến lưu lượng phương tiện và doanh thu thu phí của Công ty.

Các rủi ro lưu lượng nêu trên có thể làm giảm doanh thu thu phí, ảnh hưởng đến dòng tiền, khả năng đáp ứng nghĩa vụ tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Trong trường hợp bất lợi, lưu lượng giảm kéo dài có thể làm gia tăng áp lực tài chính và ảnh hưởng đến giá trị dài hạn của dự án. Do đó, IDICO-IDI chủ động thực hiện các biện pháp như giám sát liên tục lưu lượng và cơ cấu phương tiện qua trạm, phân tích xu hướng biến động để kịp thời nhận diện các thay đổi bất thường và đánh giá tác động đến doanh thu. Ngoài ra, Công ty cũng chủ động duy trì hoạt động thu phí thông suốt bằng việc áp dụng công nghệ như ETC, bố trí đủ làn thu phí, phân luồng hợp lý theo giờ cao điểm, nhân viên vận hành được đào tạo, xử lý tình huống nhanh và có quy trình xử lý sự cố, tai nạn, phương tiện dừng đột ngột rõ ràng qua đó giúp giảm ùn tắc và nâng cao chất lượng phục vụ góp phần khuyến khích phương tiện lựa chọn lưu thông qua trạm, từ đó hạn chế hiện tượng né trạm. Bên cạnh đó, IDICO-IDI chú trọng công tác công bố

thông tin, minh bạch hóa số liệu thu phí và kết quả hoạt động, qua đó góp phần tạo sự đồng thuận xã hội và giảm thiểu các yếu tố có thể ảnh hưởng tiêu cực đến lưu lượng phương tiện.

Rủi ro vận hành trạm thu phí

Hoạt động vận hành trạm thu phí đòi hỏi tính liên tục, chính xác và an toàn cao. Doanh thu và dòng tiền của Công ty phụ thuộc trực tiếp vào khả năng duy trì hoạt động thu phí thông suốt, kiểm soát chặt chẽ hệ thống kỹ thuật, con người và quy trình vận hành. Các sự cố vận hành, dù xảy ra trong thời gian ngắn, cũng có thể ảnh hưởng tiêu cực đến doanh thu, chi phí và uy tín của Công ty.

Việc chuyển đổi sang thu phí không dừng giúp Công ty giảm đáng kể chi phí nhân sự trực trạm và giảm thời gian xe dừng, từ đó tăng năng suất thông xe. Tuy nhiên, việc vận hành các trạm thu phí này cũng cần đảm bảo các rủi ro về an ninh dữ liệu và tính ổn định của hệ thống kỹ thuật. Rủi ro kỹ thuật thường gặp nhất ở các trạm thu phí này là công nghệ RFID (Radio Frequency Identification) không hoạt động dẫn đến thất thoát trong quá trình thu phí, ảnh hưởng đến doanh thu Công ty và làm gián đoạn luồng giao thông. Trong một số trường hợp, việc khắc phục sự cố có thể kéo dài, làm gián đoạn hoạt động thu phí và ảnh hưởng đến dòng tiền trong kỳ. Ngoài ra, các sự cố về điện, viễn thông hoặc các yếu tố bất khả kháng khác cũng có thể gây gián đoạn tạm thời đối với hoạt động vận hành của trạm thu phí. Bên cạnh đó, các tai nạn giao thông hoặc sự cố phát sinh tại khu vực trạm thu phí có thể gây ùn tắc, buộc phải tạm ngừng hoặc xả trạm trong một khoảng thời gian nhất định. Những sự cố này không chỉ làm giảm doanh thu trong ngắn hạn mà còn ảnh hưởng đến hình ảnh, uy tín của Công ty và mối quan hệ với các cơ quan quản lý và cộng đồng địa phương. Ngoài ra, trong các khung giờ cao điểm hoặc khi lưu lượng tăng đột biến hoặc khi xảy ra ùn tắc quá 700 mét, trạm thu phí có thể bị yêu cầu xả trạm nhằm đảm bảo trật tự, an toàn giao thông. Việc xả trạm, dù mang tính tạm thời, có thể làm giảm doanh thu thu phí và ảnh hưởng đến hiệu quả vận hành chung của dự án. Mặt khác, hoạt



động vận hành trạm thu phí phụ thuộc vào đội ngũ nhân sự trực tiếp làm việc tại trạm và các bộ phận hỗ trợ. Rủi ro có thể phát sinh từ sai sót nghiệp vụ, vi phạm quy trình vận hành, hoặc biến động nhân sự, đặc biệt trong bối cảnh yêu cầu ngày càng cao về tiêu chuẩn an toàn và tuân thủ.

Nhằm kiểm soát và giảm thiểu rủi ro vận hành, Công ty chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp sau. Thứ nhất, tăng cường quản lý hệ thống kỹ thuật và công nghệ: Công ty thường xuyên kiểm tra, bảo trì và nâng cấp hệ thống thu phí, đặc biệt là hệ thống ETC, nhằm đảm bảo hoạt động ổn định, chính xác và an toàn. Các phương án dự phòng kỹ thuật được xây dựng để kịp thời xử lý sự cố và hạn chế gián đoạn hoạt động thu phí. Thứ hai, nâng cao công tác đảm bảo an toàn giao thông: Công ty phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc tổ chức giao thông tại khu vực trạm, triển khai các biện pháp phòng ngừa tai nạn và xử lý kịp thời các tình huống phát sinh nhằm giảm thiểu nguy cơ ùn tắc và sự cố. Thứ ba, chủ động quản lý tình huống xả trạm: Công ty xây dựng các kịch bản ứng phó với tình trạng ùn tắc và xả trạm, bao gồm phương án tổ chức thu phí linh hoạt, điều tiết làn thu phí và phối hợp chặt chẽ với lực lượng chức năng để giảm thiểu tác động đến doanh thu và hoạt động vận hành. Thứ tư, phát triển và đào tạo nguồn nhân lực: Công ty chú trọng đào tạo, nâng cao năng lực chuyên môn và ý thức tuân thủ quy trình cho đội ngũ nhân sự

QUẢN TRỊ RỦI RO

vận hành; đồng thời xây dựng cơ chế giám sát, đánh giá hiệu quả công việc nhằm hạn chế sai sót và rủi ro phát sinh từ yếu tố con người.

Rủi ro lãi suất

Công ty thường sử dụng nguồn vốn vay làm nguồn tài trợ chủ yếu cho hoạt động đầu tư và vận hành các dự án hạ tầng hạ tầng với cơ cấu vốn có đòn bẩy tài chính tương đối cao khiến kết quả kinh doanh và dòng tiền của Công ty chịu ảnh hưởng đáng kể từ các biến động của thị trường tài chính, đặc biệt là lãi suất và điều kiện tín dụng.

Trong bối cảnh kinh tế thế giới tăng trưởng chậm và phân hóa giữa các khu vực, các ngân hàng trung ương mặc dù đã bắt đầu cắt giảm lãi suất nhưng vẫn duy trì thái độ thận trọng. Áp lực từ môi trường quốc tế tạo ra “áp lực kép” đối với chính sách tiền tệ trong nước. Tại Việt Nam, mặc dù chênh lệch lãi suất USD/VND và áp lực tỷ giá đã phần nào giảm bớt nhờ chính sách đảo chiều của FED, mặt bằng lãi suất cho vay nội địa vẫn chịu tác động từ các yếu tố nội tại. Hiện nay, khoản vay của Công ty có lãi suất thả nổi, được điều chỉnh theo thị trường. Trong trường hợp lãi suất tăng hoặc duy trì ở mức cao, chi phí lãi vay có thể gia tăng đáng kể, làm giảm lợi nhuận và dòng tiền thuần từ hoạt động kinh doanh. Đặc thù các dự án thu phí hạ tầng là doanh thu tương đối ổn định nhưng hạn chế khả năng tăng phí theo chi phí vốn, do đó, lãi suất tăng mạnh có thể gây áp lực lên biên lợi nhuận và khả năng đáp ứng các nghĩa vụ tài chính. Việc chi phí tài chính gia tăng trong khi doanh thu chịu ảnh hưởng từ lưu lượng giao thông hoặc các yếu tố chính sách có thể dẫn đến sự suy giảm hệ số khả năng trả nợ (DSCR) trong một số giai đoạn nhất định. Nếu tình trạng này kéo dài, Công ty có thể đối mặt với rủi ro không đáp ứng đầy đủ các cam kết tài chính theo hợp đồng tín dụng, ảnh hưởng đến uy tín tín dụng và khả năng tiếp cận nguồn vốn trong tương lai. Bên cạnh đó, trong một số giai đoạn của vòng đời dự án, Công ty có thể phát sinh nhu cầu tái cơ cấu hoặc tái cấp vốn cho các khoản vay hiện hữu nhằm tối ưu hóa dòng tiền. Tuy nhiên, trong bối cảnh lãi suất tăng và điều kiện tín dụng thắt chặt, khả năng tiếp cận nguồn

vốn tái cấp vốn có thể bị hạn chế hoặc chỉ đạt được với các điều khoản kém thuận lợi hơn, bao gồm lãi suất cao hơn, yêu cầu tài sản bảo đảm lớn hơn hoặc các ràng buộc tài chính chặt chẽ hơn.

Nhằm hạn chế và giảm thiểu các rủi ro trên, IDICO-IDI chủ động thực hiện các biện pháp như thường xuyên rà soát cơ cấu vốn nhằm duy trì sự cân đối hợp lý giữa vốn chủ sở hữu và vốn vay, đồng thời theo dõi chặt chẽ các chỉ tiêu an toàn tài chính để kịp thời điều chỉnh chiến lược tài trợ vốn phù hợp với tình hình hoạt động và điều kiện thị trường. Công ty cũng triển khai công tác lập kế hoạch và dự báo dòng tiền chi tiết theo tháng, quý và năm, gắn với các kịch bản khác nhau về lưu lượng giao thông, mặt bằng lãi suất và chi phí vận hành. Các kịch bản này được sử dụng làm cơ sở để đánh giá khả năng đáp ứng nghĩa vụ nợ, xác định sớm các giai đoạn tiềm ẩn áp lực thanh khoản và xây dựng phương án xử lý phù hợp, qua đó chủ động làm việc với các bên cho vay nhằm đảm bảo khả năng thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính.

Rủi ro môi trường

Hoạt động đầu tư và vận hành dự án hạ tầng giao thông chịu tác động trực tiếp và gián tiếp từ các yếu tố môi trường và biến đổi khí hậu. Các hiện tượng thiên tai, điều kiện thời tiết cực đoan và các yêu cầu ngày càng cao về bảo vệ môi trường có thể ảnh hưởng đến hoạt động khai thác, chi phí vận hành và hiệu quả tài chính của dự án. Bên cạnh đó, các quy định như Luật Bảo vệ Môi trường 2020 và Nghị định 08/2022/NĐ-CP về quản lý bụi và khí thải từ các phương tiện giao thông tại khu vực trạm thu phí, Nghị định 06/2022/NĐ-CP về Quy định giảm nhẹ phát thải nhà kính và bảo vệ tầng Ô-DÔN, Thông tư 38/2023/TT-BCT về Quy định kỹ thuật đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và kiểm kê khí nhà kính ngành công thương, ... cũng đặt ra áp lực thực hiện cho Công ty.

Các hiện tượng thời tiết cực đoan xảy ra với tần suất ngày càng cao có thể làm gia tăng chi phí sửa chữa, bảo trì và ảnh hưởng đến doanh thu thu phí trong ngắn hạn. Cụ thể, biến đổi khí hậu có thể dẫn đến

sự xuống cấp nhanh hơn của kết cấu hạ tầng giao thông, đặc biệt là mặt đường và các công trình phụ trợ. Việc nhiệt độ trung bình cao hơn, mưa lớn và độ ẩm cao có thể làm tăng nhu cầu bảo trì, duy tu định kỳ và phát sinh chi phí ngoài dự kiến cho hoạt động duy tu và sửa chữa hạ tầng. Ngoài ra, các yêu cầu kỹ thuật mới nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu có thể đòi hỏi Công ty phải đầu tư bổ sung vào hạ tầng hoặc công nghệ, làm tăng chi phí đầu tư và vận hành.

Quá trình thi công dự án của Công ty đòi hỏi phải tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, bao gồm quản lý chất thải, kiểm soát tiếng ồn, khí thải và bảo vệ cảnh quan khu vực xung quanh trạm thu phí. Việc thay đổi hoặc siết chặt các quy định môi trường có thể làm gia tăng chi phí tuân thủ hoặc yêu cầu điều chỉnh hoạt động vận hành. Trong trường hợp không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về môi trường, Công ty có thể đối mặt với các biện pháp xử phạt hành chính, ảnh hưởng đến uy tín và hoạt động kinh doanh.

Nhằm quản lý và giảm thiểu rủi ro môi trường, Công ty chủ động xây dựng và cập nhật các phương án phòng chống thiên tai, thường xuyên kiểm tra hiện trạng hạ tầng và chủ động triển khai các biện pháp gia cố, sửa chữa kịp thời nhằm hạn chế thiệt hại khi xảy ra các hiện tượng thời tiết cực đoan. Đồng thời, IDICO-IDI cũng thực hiện bảo trì định kỳ và nâng cao chất lượng công tác duy tu mặt đường, hệ thống thoát nước và các công trình phụ trợ, nhằm kéo dài tuổi thọ hạ tầng và giảm thiểu tác động tiêu cực từ biến đổi khí hậu. Bên cạnh đó, Công ty thường xuyên rà soát, cập nhật và thực hiện đầy đủ các yêu cầu pháp luật về bảo vệ môi trường; đồng thời phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác kiểm tra, giám sát nhằm đảm bảo hoạt động vận hành phù hợp với các tiêu chuẩn hiện hành. Ngoài ra, Công ty cũng chú trọng đào tạo, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho đội ngũ cán bộ, nhân viên và các đơn vị liên quan, đồng thời khuyến khích áp dụng các giải pháp vận hành thân thiện với môi trường.





2

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Tình hình sản xuất kinh doanh

Tổ chức và nhân sự

Tình hình đầu tư, thực hiện dự án

Tình hình tài chính

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu

Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG NĂM

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% Tăng/Giảm
1	Doanh thu thuần	489.840	496.280	1,31%
2	Giá vốn hàng bán	325.099	284.718	-12,42%
3	Lợi nhuận gộp	164.741	211.562	28,42%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	10.882	24.976	129,52%
5	Chi phí tài chính, bán hàng, quản lý doanh nghiệp	95.832	90.005	-6,08%
6	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	79.790	146.534	83,65%
7	Lợi nhuận khác	75	47.476	63201,33%
8	Lợi nhuận trước thuế	79.866	194.010	142,92%
9	Lợi nhuận sau thuế	63.782	169.428	165,64%
10	Lợi nhuận trên giá cổ phiếu (đồng)	2.449	6.669	175,50%

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ TH 2025/KH 2025
I	Tổng doanh thu & Thu nhập khác	526.480	568.897	108,06%
1	Hoạt động sản xuất kinh doanh	477.847	496.280	103,86%
2	Thu nhập tài chính	8.583	24.976	290,99%
3	Thu nhập khác	40.050	47.641	118,95%
II	Lợi nhuận trước thuế	126.905	194.010	152,88%
III	Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu	24,10%	34,10%	141,49%

Tổng kết năm 2025, Công ty ghi nhận kết quả kinh doanh tích cực, vượt kế hoạch ở hầu hết các chỉ tiêu trọng yếu, trong đó nổi bật là sự bứt phá mạnh về lợi nhuận. Tổng doanh thu và thu nhập khác đạt 568.897 triệu đồng, vượt 8,06% kế hoạch năm. Động lực chính tiếp tục đến từ hoạt động thu phí giao thông đạt 480.442 triệu đồng, tăng trưởng ổn định do lưu lượng phương tiện duy trì xu hướng tích cực và hiệu quả của chính sách thu phí sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng. Bên cạnh đó, trong năm 2025, Công ty tiếp tục ghi nhận khoản thu nhập từ việc chấm dứt hợp đồng dự án cầu Tân Kỳ Tân Quý giúp thu nhập khác tăng mạnh, đạt 118,95% kế hoạch đặt ra.

Lợi nhuận trước thuế đạt 194.010 triệu đồng, vượt 52,88% kế hoạch; lợi nhuận sau thuế đạt 169.428 triệu đồng, vượt 66,88% kế hoạch đề ra. Kết quả này đến từ sự kết hợp của nhiều yếu tố, bao gồm việc

kiểm soát tốt chi phí tài chính nhờ giảm dư nợ vay, gia tăng doanh thu tài chính từ nguồn tiền nhàn rỗi, cũng như ghi nhận các khoản thu nhập khác mang tính đột biến trong kỳ. Đồng thời, hiệu quả vận hành tiếp tục được duy trì ổn định, đặc biệt sau khi hệ thống thu phí tự động không dừng (ETC) được triển khai hoàn chỉnh, góp phần tối ưu chi phí vận hành.

Nhờ đó, tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu đạt 34,10%, vượt đáng kể kế hoạch đề ra.

Năm 2025 đánh dấu bước tăng trưởng vượt trội về lợi nhuận, trong đó cần lưu ý yếu tố đóng góp đáng kể từ các khoản thu nhập không thường xuyên. Tuy nhiên, xét trên nền tảng hoạt động cốt lõi, Công ty vẫn duy trì được sự ổn định và cải thiện về hiệu quả vận hành. Đây là cơ sở quan trọng để Công ty chuyển sang giai đoạn phát triển mới, với trọng tâm là tái đầu tư và mở rộng quy mô trong các năm tiếp theo

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH

Tính tại ngày 31/12/2025

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức danh	Số lượng CP sở hữu cá nhân	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Ông Lê Quốc Đạt	Giám đốc	45.200	0,181%
2	Ông Bùi Văn Dân	Phó Giám đốc	0	0%
3	Ông Khương Quốc Bình	Phó Giám đốc	0	0%
4	Ông Đoàn Văn Hùng	Phó Giám đốc	0	0%
5	Ông Nguyễn Trường Vũ	Kế toán trưởng	0	0%

NHỮNG THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH

Ngày 11/04/2025, Hội đồng quản trị có quyết định tái bổ nhiệm Ông Nguyễn Trường Vũ làm Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính kế toán Công ty.

Ngày 01/08/2025, Hội đồng Quản trị tái bổ nhiệm Ông Lê Quốc Đạt làm Giám đốc Công ty với nhiệm kỳ là 5 năm.

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

LÝ LỊCH BAN ĐIỀU HÀNH

Ông LÊ QUỐC ĐẠT
Giám đốc Công ty

Năm sinh: 1978
Nơi sinh: Vĩnh Long
Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kỹ thuật

Quá trình công tác:

Từ 3/2001 đến 12/2002	Công ty Xây dựng Công trình giao thông 677 – Tổng Công ty Xây dựng Công trình giao thông 6 – Bộ GTVT
Từ 2/2002 đến 12/2007	Công ty TNHH B.O.T An Sương An Lạc
Từ 1/2008 đến nay	Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT – Giám đốc

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 45.200 cổ phần

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện nay: 0,181%

Ông BÙI VĂN DÂN
Phó Giám đốc Công ty

Năm sinh: 1968
Nơi sinh: Vĩnh Long
Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng cầu đường

Quá trình công tác:

Từ 7/1993 đến 3/1997	Công ty Xây dựng Số 8
Từ 4/1997 đến 11/2007	Phân viện KHCN – GTVT Phía Nam
Từ 02/2008 đến 02/2009	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Hưng Phước
Từ 03/2009 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Giám đốc

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 0 cổ phần

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện nay: 0%

Ông KHƯƠNG QUỐC BÌNH
Phó Giám đốc Công ty

Năm sinh: 1973
Nơi sinh: Thanh Hoá
Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Chính trị

Quá trình công tác:

Từ 11/1994 đến 8/1996	Kế toán viên Công ty Vật tư Vận Tải Sông Đà 12
Từ 8/1996 đến 12/1998	Kế toán trưởng Liên doanh Kumagai - Sông Đà
Từ 12/1998 đến 12/1999	Kế toán viên Liên doanh Sông Đà - Necco / Công ty Xây dựng Sông Đà 8
Từ 12/1999 đến 6/2001	Kế toán trưởng Công ty Thiết bị tự động hóa Sông Đà
Từ 6/2001 đến 3/2003	Kế toán trưởng Công ty Tư vấn Xây dựng Sông Đà Chi nhánh tại Tuyên Quang
Từ 3/2003 đến 3/2006	Phó Kế toán trưởng Liên doanh Sông Đà - Jurong
Từ 11/2007 đến 8/2009	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Chứng khoán Sông Đà kiêm thành viên Ban thành lập Công ty CP Khoáng sản Sông Đà - Tổng công ty Sông Đà
Từ 9/2009 đến 3/2010	Chuyên viên Phòng Tài chính kế toán Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam
Từ 3/2010 đến 05/2013	Thành viên chuyên trách Ban kiểm soát kiêm Thư ký Hội đồng Quản trị Tổng công ty IDICO.
Từ 05/2013 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT - Phó Giám đốc

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 0 cổ phần

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện nay: 0%

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

LÝ LỊCH BAN ĐIỀU HÀNH

Ông ĐOÀN VĂN HÙNG
Phó Giám đốc Công ty

Năm sinh: 1978

Nơi sinh: Hải Phòng

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng cầu đường

Quá trình công tác:

Từ 7/2001 đến 9/2002	Chuyên viên phòng thiết kế kỹ thuật và quản lý sản xuất Công ty Phát triển đô thị và khu công nghiệp
Từ 10/2002 đến 7/2004	Chuyên viên Phòng kế hoạch kỹ thuật Tổng công ty đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam
Từ 08/2004 đến 04/2008	Trưởng phòng thiết kế Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO
Từ 05/2008 đến 11/2015	Giám đốc Công ty cổ phần kiểm định xây dựng IDICO – Vinacontrol
Từ 12/2015 đến 12/2016	Phó Giám đốc - Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO
Từ 01/2017 đến 07/2020	Tổng Công ty IDICO
Từ 08/2020 đến nay	Phó Giám đốc - Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Giám đốc

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 0 cổ phần

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện nay: 0%

Ông NGUYỄN TRƯỜNG VŨ
Kế toán trưởng

Năm sinh: 1981

Nơi sinh: Tây Ninh

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác:

Từ 2003 đến 2004	Công ty DVDL Thanh Thanh
Từ 2005 đến 2008	Công ty TNHH BOT An Sương – An Lạc
Từ 2009	Công ty CP Kỹ nghệ thực phẩm Việt Nam
Từ 2010 đến nay	Công ty Cổ phần đầu tư phát triển hạ tầng IDICO

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Kế toán trưởng

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 0 cổ phần

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện nay: 0%

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

SỐ LƯỢNG CÁN BỘ NHÂN VIÊN

STT	Tính chất phân loại	Năm 2024		Năm 2025	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Trên đại học	03	1,80%	3	1,79%
2	Đại học	39	23,35%	36	21,43%
3	Cao đẳng, Trung cấp	15	8,98%	15	8,93%
4	Công nhân kỹ thuật, lái xe	107	64,07%	111	66,07%
5	Lao động phổ thông	03	1,80%	3	1,78%
TỔNG CỘNG		167	100%	168	100%

CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ

- Về đào tạo:

Tại IDICO – IDI, định hướng phát triển doanh nghiệp luôn gắn liền với việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Công ty triển khai các chương trình đào tạo định kỳ hằng năm theo từng phòng ban nhằm củng cố và nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho người lao động. Bên cạnh đó, các khóa tập huấn về quy định nội bộ, văn hóa doanh nghiệp và môi trường làm việc được tổ chức nhằm hỗ trợ nhân viên nhanh chóng thích nghi và nâng cao hiệu quả công việc. Công ty cũng chú trọng đào tạo về an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy và tuân thủ pháp luật, qua đó nâng cao nhận thức và đảm bảo việc thực hiện đúng các quy định hiện hành.



- Về tuyển dụng:

IDICO – IDI không chỉ chú trọng năng lực chuyên môn mà còn đánh giá toàn diện ứng viên dựa trên thái độ, tinh thần trách nhiệm và mức độ phù hợp với môi trường làm việc. Hoạt động tuyển dụng được triển khai định kỳ, đảm bảo đáp ứng cả về số lượng và chất lượng nguồn nhân lực. Thông tin tuyển dụng được công bố công khai trên website doanh nghiệp và các kênh tuyển dụng uy tín, nhằm đảm bảo tính minh bạch và mở rộng khả năng tiếp cận ứng viên.

- Về lương và thưởng:

Công ty xây dựng chính sách tiền lương và thưởng theo hướng đảm bảo quyền lợi người lao động, đồng thời khuyến khích hiệu suất làm việc. Quỹ lương được phân bổ dựa trên nguyên tắc công bằng, gắn với năng suất và mức độ đóng góp của từng cá nhân, bảo đảm bố trí đúng người, đúng việc. Các khoản thưởng được áp dụng cho những cá nhân có thành tích nổi bật hoặc có sáng kiến mang lại giá trị cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Về phúc lợi và đãi ngộ:

Công ty tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động. Bên cạnh đó, các chương trình phúc lợi như khám sức khỏe định kỳ, tặng quà vào các dịp lễ, Tết và hỗ trợ nhân viên trong các trường hợp khó khăn hoặc tai nạn được duy trì thường xuyên. Công ty cũng tổ chức các hoạt động giao lưu, ngoại khóa nhằm tăng cường gắn kết nội bộ và cải thiện đời sống tinh thần cho cán bộ công nhân viên.



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN DỰ ÁN

Dự án Xây dựng mới cầu Tân Kỳ Tân Quý: Công tác thu hồi vốn đã đầu tư. Đến nay Công ty đã nhận được 2 đợt thanh toán với tổng số tiền là 202 tỷ đồng. Giá trị thanh toán còn lại (5% của đợt 1 và các chi phí tài chính còn lại) sẽ được thu hồi khi dự án Xây dựng mới cầu Tân Kỳ Tân Quý thực hiện quyết toán hoàn thành dự án.

DỰ ÁN ĐÃ VÀ ĐANG THỰC HIỆN

Dự án Cải tạo mở rộng Quốc lộ 22 (từ nút giao An Sương đến vành đai 3) đấu tư theo hình thức hợp đồng BOT:

Công ty cùng với đơn vị có đủ năng lực đã ký thỏa thuận hợp tác tham dự thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án trên, trong đó IDI góp 51% vốn (dự kiến 321 tỷ đồng), còn lại đơn vị liên danh góp 49% vốn (dự kiến 308 tỷ đồng)

Để có cơ sở dữ liệu an toàn cho việc lập hồ sơ dự thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án trên, IDICO-IDI, đơn vị liên danh đã ký hợp đồng thuê đơn vị Tư vấn khảo sát số liệu giao thông, khảo sát, lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật; lập dự toán thi công; lập quy trình và dự toán bảo trì; lập phương án tài chính, hiện nay đơn vị tư vấn đang triển khai thực hiện theo hợp đồng đã ký kết.

Về tiến độ lựa chọn nhà đầu tư dự án: Sau khi được Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận nội dung, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông đã đăng thông báo khảo sát sự quan tâm của Nhà đầu tư trên mạng đấu thầu quốc gia ngày 25/12/2025. Công ty phối hợp đơn vị liên danh đã lập hồ sơ quan tâm và nộp đúng hạn. Hiện có 3 liên danh thể hiện quan tâm đến dự án, dự kiến dự án sẽ được đấu thầu trên mạng đấu thầu quốc gia theo hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước.

Về tiến độ lập, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi của Sở Xây dựng: Ngày 27/2/2026, Sở Xây dựng đã có Tờ trình số 6564/TTr-SXD-KHĐT trình Ủy ban nhân dân thành phố thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi dự án thành phần 3: Đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 22 (từ nút giao An Sương đến Vành

đai 3) theo phương thức đối tác công tư (Hợp đồng BOT). Sau khi báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án được phê duyệt sẽ tiến hành đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

Dự án nâng cấp mở rộng đường Lê Đức Anh:

Thực hiện theo chiến lược phát triển dự án, nhằm đưa Công ty phát triển bền vững và phù hợp theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về chấp thuận chủ trương khảo sát, nghiên cứu, đầu tư một số dự án về hạ tầng giao thông. Ngày 19/11/2025, Liên danh Tổng Công ty IDICO – Công ty IDICO-IDI đã có Văn bản số 1190/TCT-BQLDA gửi Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đề xuất chủ trương cho phép Liên danh được nghiên cứu, lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp, mở rộng đường Lê Đức Anh theo phương thức đối tác công tư (hợp đồng BOT).

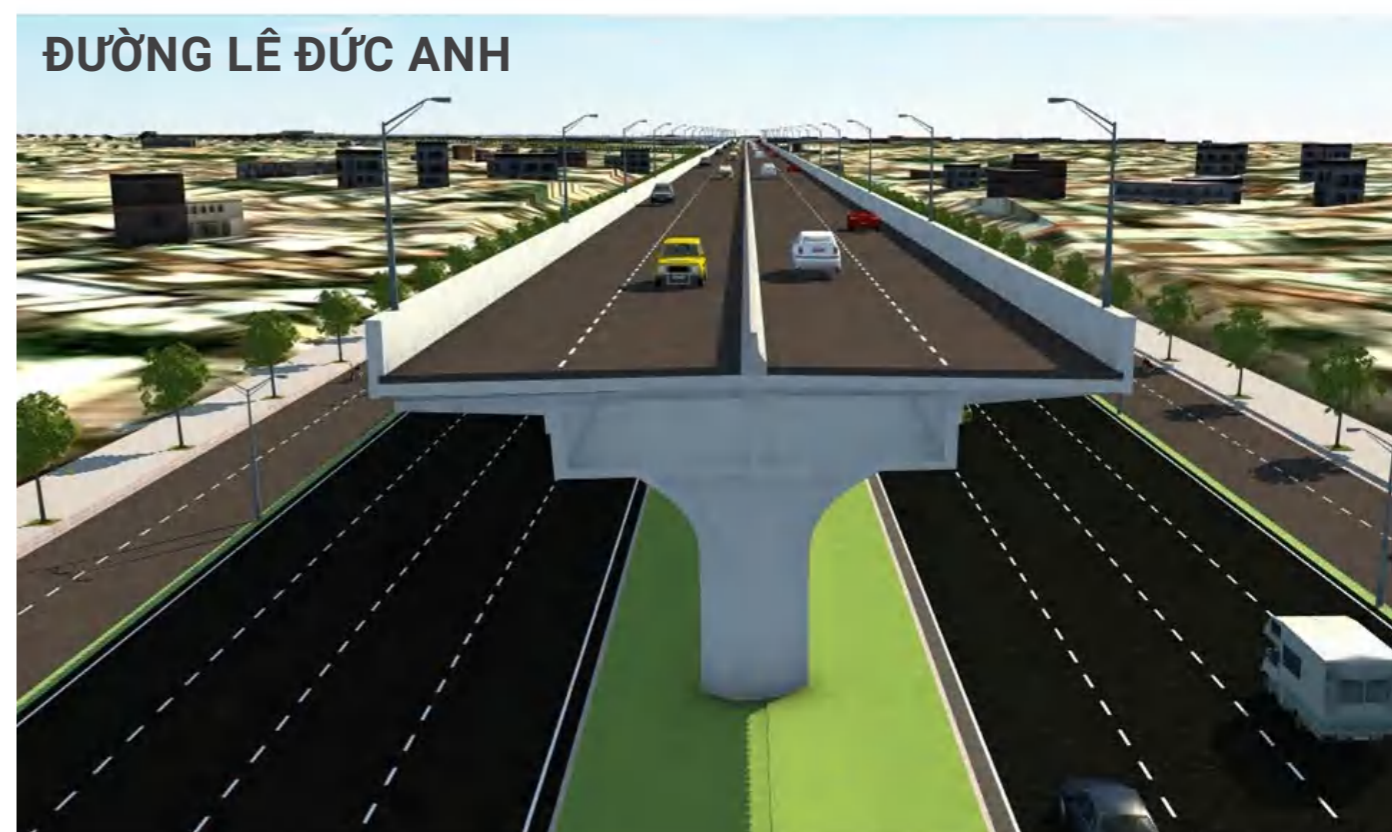
Trên cơ sở đề xuất của Liên danh, Sở Tài chính là đầu mối đã tổng hợp ý kiến góp ý của các Cơ quan liên quan trình Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 13/02/2026, Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh có Văn bản số 1177/UBND-DA chấp thuận giao Liên danh nghiên cứu, lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án. Thời hạn hiệu lực là 06 tháng kể từ ngày văn bản chấp thuận.

Tổng mức đầu tư của dự án phương án mặt cắt ngang 70m dự kiến khoảng 21.815 tỷ đồng (trong đó: chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng và di dời hạ tầng kỹ thuật là 15.254 tỷ đồng; chi phí xây dựng Nâng cấp, mở rộng đường Lê Đức Anh và các chi phí khác là 6.561 tỷ đồng). Thời gian thực hiện dự án từ 2026-2030.

QUỐC LỘ 22



ĐƯỜNG LÊ ĐỨC ANH



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng/giảm
1	Tổng giá trị tài sản	1.507.356	1.632.392	8,30%
2	Doanh thu thuần	489.840	496.280	1,31%
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	164.741	211.562	28,42%
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	79.790	146.534	83,65%
5	Lợi nhuận khác	75	47.476	63201,33%
6	Lợi nhuận trước thuế	79.866	194.010	142,92%
7	Lợi nhuận sau thuế	63.782	169.428	165,64%
8	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	2.449	6.669	175,50%
9	Vốn chủ sở hữu	504.559	626.409	24,15%

Trong năm 2025, quy mô tài sản của Công ty tiếp tục mở rộng với tổng tài sản đạt 1.632.392 triệu đồng, tăng 8,3% so với năm trước, chủ yếu nhờ gia tăng tài sản ngắn hạn, đặc biệt là các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn và các khoản phải thu phục vụ hoạt động kinh doanh. Đồng thời, vốn chủ sở hữu tăng mạnh 24,15%, đạt 626.409 triệu đồng, đến từ việc tích lũy lợi nhuận chưa phân phối trong năm, qua đó củng cố nền tảng tài chính và nâng cao năng lực tự tài trợ của Công ty trong giai đoạn tới.

Doanh thu thuần trong năm đạt 496.280 triệu đồng, tăng nhẹ 1,31% so với năm 2024. Trong đó, mảng thu phí giao thông tiếp tục duy trì tăng trưởng ổn định, nhờ nhu cầu vận chuyển hàng hóa và di chuyển của người dân tăng cao đặc biệt là các xe trọng tải lớn và xe đầu kéo, đồng thời hiệu quả của chính sách thu phí sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng khiến cho lưu lượng xe vẫn tiếp tục tăng. Về hiệu quả hoạt động, lợi nhuận gộp đạt 211.562 triệu đồng, tăng 28,42% so với năm trước, chủ yếu nhờ giá vốn hàng bán giảm khi chi phí trích lập dự phòng sửa chữa lớn không còn ở mức cao như năm 2024. Đồng thời, doanh thu hoạt động tài chính tăng đáng kể nhờ tối ưu hóa dòng vốn nhàn rỗi, trong khi chi

phí tài chính, đặc biệt là chi phí lãi vay, được kiểm soát tốt nhờ giảm dư nợ vay. Nhờ đó, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh đạt 146.534 triệu đồng, tăng 83,65%, phản ánh sự cải thiện rõ rệt của hoạt động cốt lõi. Bên cạnh đó, Công ty ghi nhận khoản lợi nhuận khác đột biến là thu nhập từ việc chấm dứt hợp đồng dự án cầu Tân Kỳ Tân Quý là yếu tố chính thúc đẩy tăng trưởng lợi nhuận trong năm. Kết quả, lợi nhuận trước thuế đạt 194.010 triệu đồng, tăng 142,92%, và lợi nhuận sau thuế đạt 169.428 triệu đồng, tăng 165,64% so với năm 2024. Lãi cơ bản trên cổ phiếu theo đó tăng mạnh 175,50%, đạt 6.669 đồng/cổ phiếu cải thiện đáng kể về hiệu quả sinh lời cho cổ đông.

Năm 2025, Công ty ghi nhận sự tăng trưởng vượt trội về lợi nhuận trong bối cảnh doanh thu duy trì ổn định. Kết quả này là nhờ sự kết hợp giữa cải thiện hiệu quả vận hành, tối ưu cấu trúc tài chính và đóng góp của các khoản thu nhập không thường xuyên. Đồng thời, Công ty đang từng bước chuyển dịch sang giai đoạn phát triển mới, với nền tảng tài chính vững chắc hơn và dư địa tăng trưởng trong trung và dài hạn trước hết thông qua mở rộng các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn.

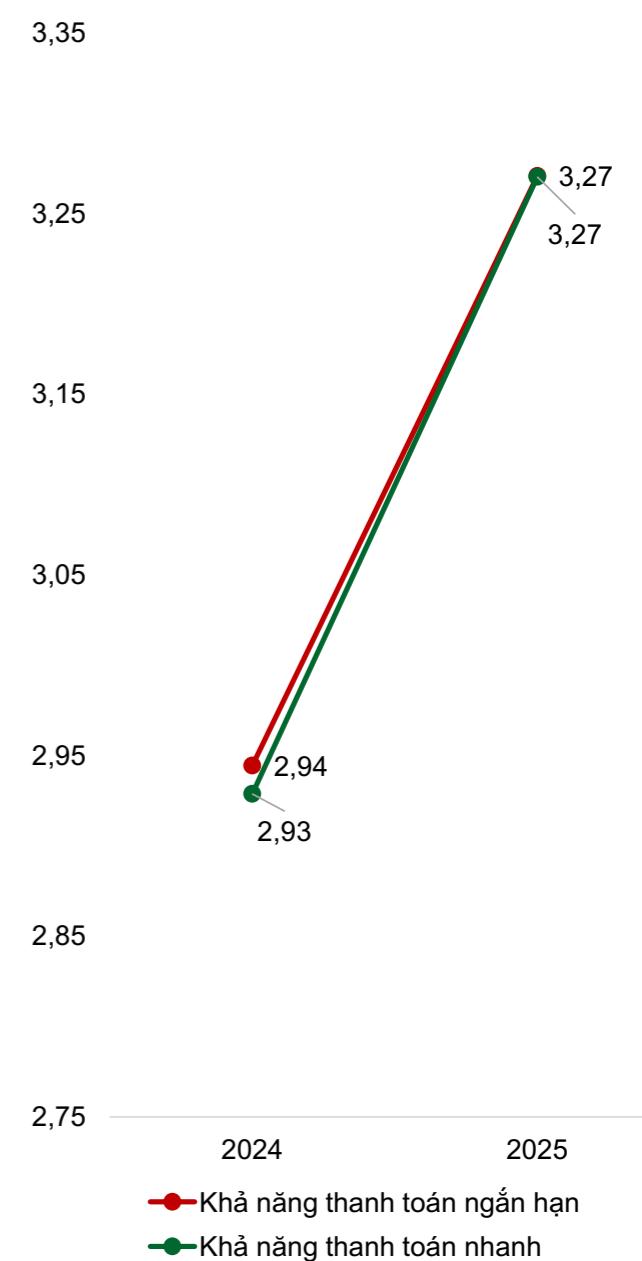
CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2025
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	2,94	3,27
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	2,93	3,27

Năm 2025, tình hình thanh khoản của Công ty tiếp tục được củng cố với các chỉ số duy trì ở mức cao và cải thiện so với năm trước. Hệ số thanh toán ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh cùng đạt 3,27 lần, tăng đáng kể so với mức 2,94 và 2,93 lần của năm 2024, cho thấy năng lực đáp ứng các nghĩa vụ nợ ngắn hạn ở trạng thái rất an toàn. Kết quả này là nhờ tài sản ngắn hạn tăng trưởng mạnh, đạt gần 570 tỷ đồng, tăng hơn 68% so với năm trước và cao hơn tốc độ tăng của nợ ngắn hạn. Trong cơ cấu tài sản ngắn hạn, các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn và tăng trưởng đáng kể, do Công ty chủ động quản trị dòng tiền, tận dụng nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi để gia tăng hiệu quả sinh lời. Ở phía nguồn vốn, nợ ngắn hạn tăng chủ yếu do biến động các khoản phải nộp ngân sách nhà nước và nhu cầu vốn lưu động trong kỳ, trong khi dư nợ vay ngắn hạn tiếp tục được Công ty kiểm soát ở mức hợp lý.

Hiện tại Công ty đang duy trì nền tảng tài chính vững chắc, với nguồn tài sản có tính thanh khoản cao đủ để đáp ứng linh hoạt các nghĩa vụ ngắn hạn cũng như sẵn sàng cho các nhu cầu đầu tư trong giai đoạn tới. Đồng thời, đây cũng là cơ sở để Công ty tiếp tục tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn, từng bước chuyển dịch nguồn lực sang các dự án có tiềm năng sinh lời dài hạn khi điều kiện triển khai thuận lợi.



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

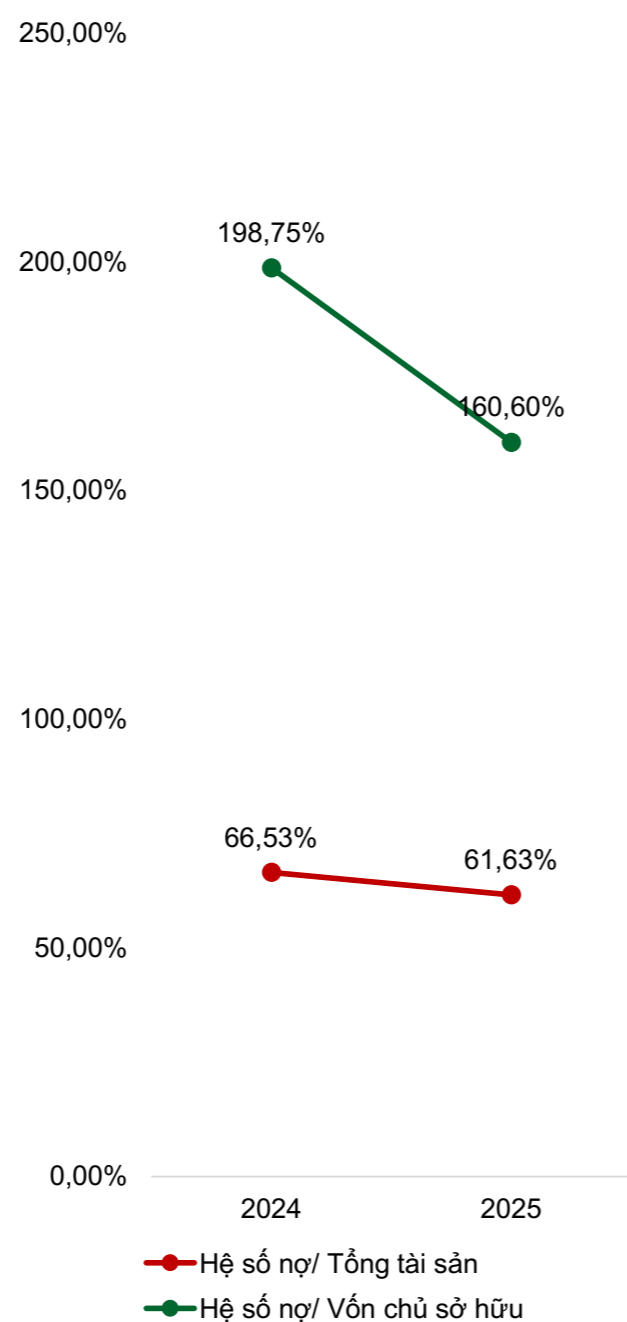
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2025
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	66,53%	61,63%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	198,75%	160,60%

Trong năm 2025 Công ty đã cải thiện các chỉ tiêu về cơ cấu vốn theo hướng giảm dần đòn bẩy tài chính so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể, hệ số nợ trên tổng tài sản giảm từ 66,53% xuống 61,63%, trong khi hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu giảm mạnh từ 198,75% xuống 160,60%. Nguyên nhân là do sự cải thiện đồng thời ở cả hai yếu tố: quy mô nợ được kiểm soát ổn định, trong khi vốn chủ sở hữu tăng trưởng tích cực nhờ tích lũy lợi nhuận trong năm.

Tổng nợ phải trả trong năm gần như đi ngang so với năm trước, đạt khoảng 1.006 tỷ đồng. Trong đó, dư nợ dài hạn giảm đáng kể, chủ yếu do Công ty thực hiện trả nợ theo kế hoạch đối với khoản vay dự án An Sương – An Lạc. Ngược lại, nợ ngắn hạn tăng lên do một phần nghĩa vụ nợ dài hạn đến kỳ thanh toán được chuyển sang, đồng thời cũng do ghi nhận biến động tăng ở các khoản phải nộp ngân sách nhà nước theo kết quả kinh doanh. Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục thực hiện trích lập dự phòng chi phí sửa chữa lớn cho các dự án hạ tầng với quy mô tăng thêm nhằm phù hợp với chu kỳ vận hành tài sản. Mặt khác, vốn chủ sở hữu Công ty tăng mạnh hơn 24% nhờ lợi nhuận giữ lại, qua đó cải thiện đáng kể năng lực tự tài trợ và tạo dư địa hấp thụ đòn bẩy cho các kế hoạch đầu tư trong tương lai.

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục chuyển dịch theo hướng lành mạnh hơn, với mức độ đòn bẩy giảm và nền tảng vốn chủ được củng cố. Trong bối cảnh chuẩn bị bước vào chu kỳ đầu tư mới, cấu trúc này giúp Công ty duy trì sự cân bằng giữa an toàn tài chính và khả năng huy động vốn, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để tham gia các dự án quy mô lớn theo hình thức PPP/BOT trong giai đoạn tới.



Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

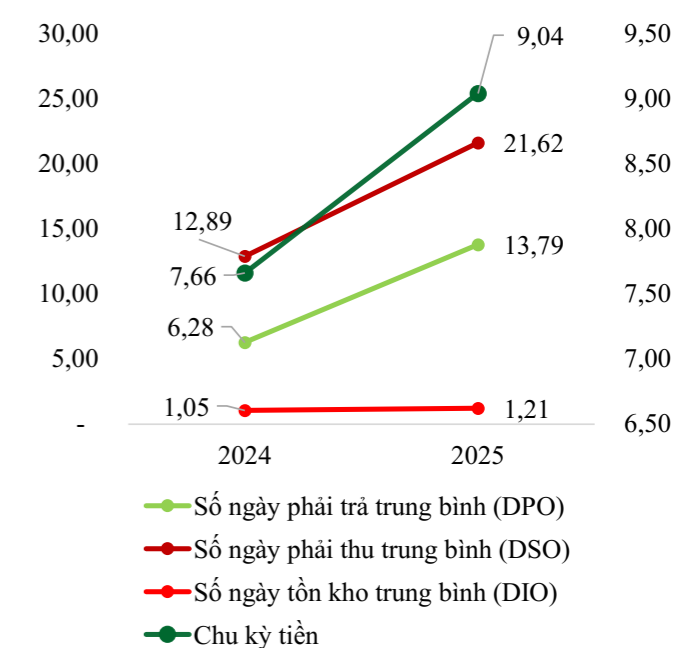
Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2025
Vòng quay khoản phải trả	vòng	58,15	26,47
Vòng quay khoản phải thu	vòng	28,32	16,89
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	347,65	300,49
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,34	0,32

Năm 2025, các chỉ tiêu về năng lực hoạt động của Công ty có sự điều chỉnh đáng kể. Cụ thể, vòng quay khoản phải thu giảm xuống 16,89 vòng do quy mô phải thu tăng đáng kể, chủ yếu phát sinh từ các khoản phải thu mới với Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng các Công trình Giao thông trực thuộc Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Điều này phần nào kéo dài thời gian thu tiền bình quân, tuy nhiên vẫn nằm trong phạm vi kiểm soát và phù hợp với đặc thù đối tác trong lĩnh vực hạ tầng. Ở chiều ngược lại, vòng quay khoản phải trả giảm từ 58,15 vòng xuống 26,47 vòng do Công ty trong năm đã tiếp tục tận dụng tốt uy tín thương mại để tối ưu điều kiện thanh toán với đối tác, qua đó hỗ trợ cân đối dòng tiền trong kỳ, dẫn đến phát sinh các khoản phải trả, bao gồm phải trả người bán và các nghĩa vụ ngắn hạn khác. Đối với hàng tồn kho, vòng quay vẫn duy trì ở mức rất cao, đạt 300,49 vòng, giảm nhẹ so với mức nền cao của năm 2024. Nguyên nhân chủ yếu do trong năm 2025 không còn ghi nhận chi phí sản xuất dở dang quy mô lớn từ các dự án xây lắp như năm trước, khiến quy mô tồn kho giảm mạnh và quay trở lại trạng thái bình thường.

Vòng quay tổng tài sản đạt 0,32 vòng, giảm nhẹ so với mức 0,34 vòng của năm 2024. Sự điều chỉnh này chủ yếu đến từ việc tổng tài sản tăng lên đáng kể, đặc biệt là tài sản tài chính ngắn hạn. Tuy nhiên, xét về bản chất, hiệu quả sử dụng tài sản cốt lõi vẫn được duy trì ổn định, với hoạt động thu phí tiếp tục tạo dòng tiền đều đặn và đóng vai trò nền tảng. Chu kỳ tiền trong năm đạt 9,04 ngày, tăng khoảng 18% so

với cùng kỳ. Mức gia tăng này chủ yếu đến từ việc kéo dài thời gian thu tiền bình quân, trong khi hiệu ứng bù đắp từ việc kéo dài thời gian thanh toán cho nhà cung cấp không còn mạnh như năm trước. Tuy nhiên, xét trên mặt bằng chung, chu kỳ tiền vẫn duy trì ở mức rất thấp, phản ánh khả năng quản trị vốn lưu động hiệu quả.

Nhìn chung, các chỉ tiêu hoạt động năm 2025 phản ánh giai đoạn “bình thường hóa” sau năm có nhiều yếu tố đột biến, với sự dịch chuyển rõ nét về quy mô vốn lưu động. Công ty vẫn duy trì được khả năng kiểm soát chu kỳ vận hành và dòng tiền ở mức hợp lý, đồng thời tạo nền tảng ổn định để bước vào giai đoạn đầu tư và tăng trưởng tiếp theo.



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

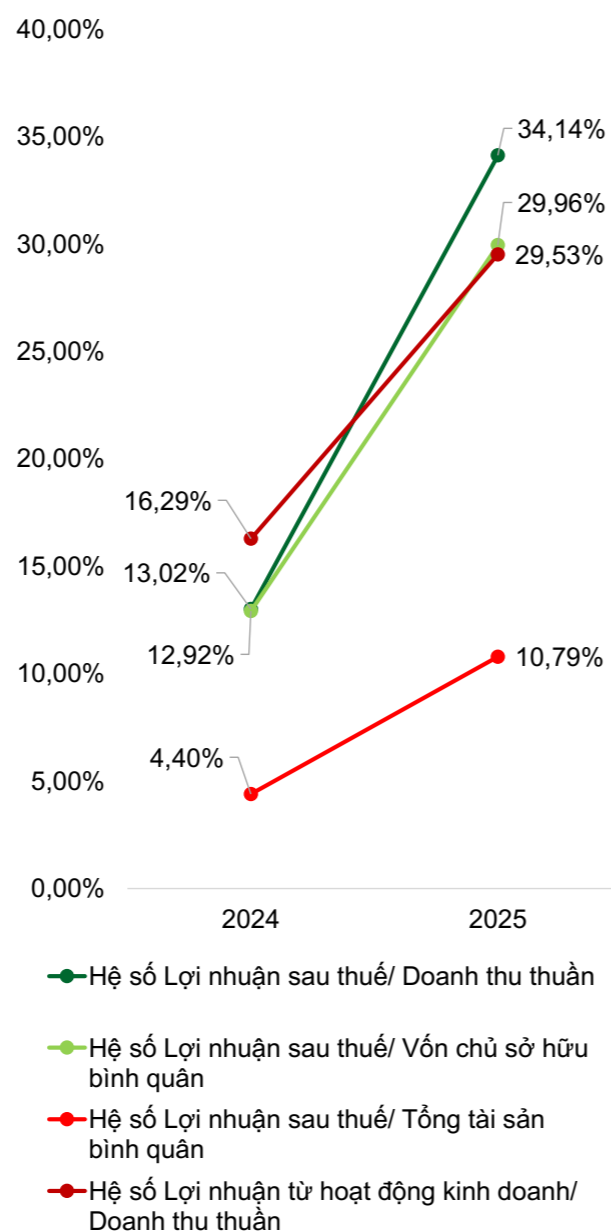
Chỉ tiêu về năng lực khả năng sinh lời

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2025
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	13,02%	34,14%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	12,92%	29,96%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	4,40%	10,79%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/Doanh thu thuần	%	16,29%	29,53%

Năm 2025, các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của Công ty ghi nhận sự cải thiện mạnh mẽ nhờ hiệu quả vận hành được nâng cao và sự đóng góp của các yếu tố thu nhập đột biến trong kỳ. Doanh thu thuần đạt khoảng 496 tỷ đồng, tăng nhẹ 1% so với năm trước, trong đó mảng thu phí giao thông tiếp tục duy trì vai trò nền tảng với mức tăng trưởng ổn định 4% do nhu cầu vận chuyển tiếp tục tăng và nhờ hiệu quả của chính sách thu phí sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng khiến cho lưu lượng xe vẫn tiếp tục tăng trưởng ổn định trong năm 2025.

Biên lợi nhuận gộp được cải thiện đáng kể khi lợi nhuận gộp tăng hơn 28%, chủ yếu nhờ chi phí dự phòng sửa chữa lớn giảm khoảng 40 tỷ dẫn đến giá vốn hàng bán giảm mạnh so với năm trước. Doanh thu hoạt động tài chính tăng mạnh nhờ tối ưu hóa dòng tiền, trong khi chi phí tài chính, đặc biệt là chi phí lãi vay, được kiểm soát tốt do dư nợ dài hạn giảm. Nhờ đó, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh đạt 146,5 tỷ đồng, tăng gần 84% so với năm 2024.

Bên cạnh đó, Công ty ghi nhận khoản thu nhập khác đột biến với quy mô lớn, đóng góp đáng kể vào tổng lợi nhuận trong kỳ. Nhờ đó lợi nhuận trước thuế đạt 194,0 tỷ đồng, tăng hơn 2,4 lần so với năm trước, trong khi lợi nhuận sau thuế đạt 169,4 tỷ đồng. Các chỉ tiêu sinh lời theo đó cải thiện rõ rệt, với biên lợi nhuận ròng đạt 34,14%, ROE đạt 29,96% và ROA đạt 10,79%, đều tăng mạnh so với năm 2024. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) tăng từ 2.449 đồng lên 6.669 đồng, đóng góp giá trị đáng kể cho cổ đông.



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN CHỦ SỞ HỮU

CỔ PHẦN



Tổng số cổ phần: 24.949.200 cổ phần

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 24.949.200 cổ phần

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 24.949.200 cổ phần

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

Số lượng cổ phiếu quỹ: Không có

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Theo Danh sách cổ đông chốt ngày 31/03/2026

STT	Loại cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
I Cơ cấu tỷ lệ sở hữu			
1	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% trở lên cổ phiếu có quyền biểu quyết)	14.345.790	57,50%
2	Cổ đông nắm giữ dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	10.603.410	42,50%
II Cổ đông Nhà nước			
III Cổ đông trong nước			
		22.930.298	91,91%
1	Cá nhân	7.506.798	30,09%
2	Tổ chức	15.423.500	61,82%
IV Cổ đông nước ngoài			
		2.018.902	8,09%
1	Cá nhân	534.333	2,14%
2	Tổ chức	1.484.569	5,95%
Tổng cộng (III+IV)		24.949.200	100%

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 50%

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN CHỦ SỞ HỮU

Danh sách cổ đông lớn:

STT	Tên	Số ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL (%)
1	TỔNG CÔNG TY IDICO - CTCP	0302177966	151A Nguyễn Đình Chiểu, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	14.345.790	57,50%

TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Công ty không có sự thay đổi về vốn điều lệ trong năm 2025.

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ

Không có

CÁC CHỨNG KHOÁN KHÁC

Không có

BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CÔNG TY

TÁC ĐỘNG LÊN MÔI TRƯỜNG

Khí nhà kính là các loại khí trong khí quyển có khả năng hấp thụ và phản xạ bức xạ nhiệt từ Trái Đất, góp phần tạo ra hiệu ứng nhà kính. Các khí nhà kính chính bao gồm carbon dioxide (CO₂), methane (CH₄), nitrous oxide (N₂O), hydrofluorocarbons (HFCs), perfluorocarbons (PFCs) và sulfur hexafluoride (SF₆). Hiệu ứng nhà kính là nguyên nhân chính dẫn đến sự nóng lên toàn cầu và biến đổi khí hậu, ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường và sức khỏe con người. Trong bối cảnh năm 2025, khi các quy định về bảo vệ môi trường ngày càng được siết chặt, Công ty luôn ý

thức rõ trách nhiệm của mình trong việc giảm thiểu tác động đến môi trường, mặc dù hoạt động chính là thu phí sử dụng đường bộ, không trực tiếp phát sinh nhiều khí thải nhà kính. Công ty đã triển khai các biện pháp quản lý môi trường hiệu quả, bao gồm kiểm soát chất thải rắn, xử lý bùn thải từ hoạt động nạo vét hệ thống thoát nước và đảm bảo toàn bộ chất thải được thu gom, xử lý đúng quy định thông qua các đơn vị có chức năng. Đồng thời, Công ty cam kết tuân thủ các tiêu chuẩn môi trường mới nhất, hướng tới phát triển bền vững và góp phần bảo vệ hệ sinh thái.

QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU

Nguyên vật liệu đầu vào chủ yếu đến từ hoạt động xây dựng, xây lắp của Công ty gồm: cát, đá, xi măng, sắt thép, sơn dẻo nhiệt, nhựa đường, bê tông thương phẩm... Trong năm, lượng nguyên vật liệu sử dụng như sau:

STT	Nguyên vật liệu đầu vào chủ yếu sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (VND)
1	Sắt thép các loại	Kg	55.896,50	21.908	1.224.584.561
2	Sơn lót	Kg	1.740,00	168.000	292.320.000
3	Sơn phủ	Kg	1.300,00	168.000	218.400.000
4	Nhựa đường	Kg	5.620,00	15.896	89.332.909
5	Cát	m3	1.918,20	337.452	647.301.000
6	Xi măng	Kg	145.650,00	1.613	234.996.000
7	Đá	m3	1.745,89	390.514	681.794.173
8	Gạch	m2	1.496,00	154.582	231.254.000
9	Cừ tràm, cọc chống	Cây	2.803,00	52.000	145.756.000
10	Bê tông thương phẩm các loại	m3	3.064,18	1.231.671	3.774.060.350
11	Phân bón các loại	Kg	124.800,00	19.572	2.442.600.000
12	Đất trồng	m3	160,00	600.000	96.000.000
13	Cây xanh	Cây	293,00	1.086.177	318.250.000
14	Ống nhựa PVC	m	2.032,00	124.616	253.220.000

Nhằm hiện thực hóa mục tiêu sử dụng tiết kiệm và hiệu quả nguyên vật liệu, Công ty triển khai các quy định chặt chẽ trong công tác quản lý, sử dụng và bảo quản, qua đó tối ưu hóa hiệu suất và hạn chế thất thoát. Quy trình sử dụng nguyên vật liệu được thiết lập đồng bộ, yêu cầu tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn về tiết kiệm và bảo quản, đồng thời được giám sát, kiểm tra thường xuyên nhằm kịp thời phát hiện và xử lý các sai sót phát sinh trong quá trình sử dụng và lưu kho.

Song song đó, Công ty thực hiện kiểm tra, bảo trì và sửa chữa định kỳ hệ thống máy móc, thiết bị nhằm phòng ngừa rủi ro rò rỉ năng lượng, góp phần giảm thiểu mức tiêu hao nguyên vật liệu. Bên cạnh đó, Công ty khuyến khích gia tăng tỷ lệ sử dụng nguyên vật liệu tái chế nhằm tối ưu chi phí, giảm thiểu phát sinh chất thải và hạn chế tác động tiêu cực đến môi trường, qua đó hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CÔNG TY

TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG

Tiêu thụ năng lượng trực tiếp chủ yếu phục vụ nhu cầu hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty. Cụ thể, điện năng được sử dụng cho các hoạt động văn phòng tại trụ sở chính và các chi nhánh, đảm bảo vận hành hệ thống thiết bị và cơ sở hạ tầng. Xăng, dầu được tiêu thụ trong quá trình vận hành phương tiện phục vụ hoạt động của Công ty, bao gồm xe

chuyên dụng và phương tiện di chuyển. Bên cạnh đó, khí gas được sử dụng trong các công đoạn liên quan đến thi công thảm nhựa đường cũng như phục vụ nhu cầu sinh hoạt, như bếp nấu tại các khu vực làm việc. Công ty cam kết tối ưu hóa việc sử dụng năng lượng nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và giảm thiểu tác động đến môi trường.

STT	Năng lượng chủ yếu cho tiêu dùng cuối cùng hoạt động SXKD của Công ty năm 2025	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (VND)
1	Điện (KWh)	645.105	3.467	2.236.707.473
2	Dầu nhiên liệu (Dầu Diesel (DO)) (lít)	20.031	17.136	343.246.853
3	Xăng (lít)	7.500	19.399	145.490.117
4	Khí gas (kg)	675	29.159	19.682.387

Biện pháp tiết kiệm năng lượng:

Nhận thức rõ trách nhiệm trong việc bảo vệ môi trường, IDICO-IDI luôn chú trọng tiết kiệm năng lượng, tối ưu hóa hiệu suất sử dụng và hạn chế lãng phí. Tại các trạm thu phí, nguồn năng lượng chủ yếu là điện, do đó Công ty ưu tiên sử dụng thiết bị tiết kiệm điện năng và đẩy mạnh ứng dụng hệ thống điện mặt trời nhằm giảm sự phụ thuộc vào lưới điện truyền thống. Bên cạnh đó, Công ty thường xuyên

thực hiện công tác duy tu, bảo dưỡng định kỳ các thiết bị, máy móc để ngăn ngừa rò rỉ điện năng, giảm thiểu tổn thất không cần thiết. Tại khu vực văn phòng, IDICO-IDI áp dụng hệ thống đèn LED tiết kiệm điện và khuyến khích toàn thể cán bộ, công nhân viên nâng cao ý thức sử dụng năng lượng hiệu quả. Những biện pháp này không chỉ giúp Công ty tối ưu chi phí vận hành mà còn góp phần bảo vệ môi trường, hướng tới phát triển bền vững.

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI MÔI TRƯỜNG

Đối với lĩnh vực thu phí giao thông, dù không trực tiếp gây ô nhiễm, nhưng việc vận hành trạm thu phí có thể gián tiếp ảnh hưởng đến môi trường thông qua lượng khí thải phát sinh từ phương tiện dừng chờ tại trạm, tiếng ồn, cũng như tiêu thụ năng lượng để duy trì hệ thống vận hành. Nếu không tối ưu hóa quy trình thu phí, tình trạng ùn tắc có thể xảy ra, làm gia tăng mức độ ô nhiễm không khí và tiếng ồn xung quanh khu vực trạm.

Trong khi đó, hoạt động thi công công trình xây dựng lại có tác động lớn hơn đến môi trường. Quá trình xây dựng sử dụng một lượng lớn tài nguyên như xi măng, cát, đá, thép và nước, đồng thời phát sinh bụi, khí thải từ máy móc, ô nhiễm tiếng ồn, và chất thải rắn từ vật liệu thừa. Việc san lấp mặt bằng, đào đắp cũng có thể làm thay đổi cấu trúc đất, ảnh hưởng đến hệ sinh thái khu vực. Nếu không có biện pháp kiểm soát chặt chẽ, IDICO-IDI có thể đối mặt với nguy cơ vi phạm các

quy định về bảo vệ môi trường, bị xử phạt hoặc bị hạn chế trong việc đấu thầu các dự án mới. Bên cạnh đó, các yêu cầu ngày càng khắt khe về xây dựng xanh, tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải khí nhà kính cũng đặt ra thách thức lớn, đòi hỏi doanh nghiệp phải đổi mới công nghệ và áp dụng các biện pháp bền vững trong thi công.

Trước những rủi ro và tác động đó, Công ty đã triển khai nhiều giải pháp để giảm thiểu ảnh hưởng đến môi trường. Trong mảng thu phí giao thông, Công ty chủ động đẩy mạnh áp dụng và nâng cấp công nghệ

XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN

Trong năm qua, Công ty đã thực hiện hiệu quả công tác quản lý và xử lý chất thải rắn cụ thể như sau:

- Tăng cường thu gom và phân loại rác thải. Công ty có sẵn đội ngũ gồm người lao động và các loại xe chuyên dụng để duy tu vệ sinh, thu gom chất thải tại các trạm thu phí để phân loại chất thải ngay từ đầu. Điều này giúp giảm thiểu chất thải ra môi trường và dễ dàng tái chế.

- Biện pháp giảm thiểu chất thải bằng cách chuyển sang sử dụng các vật liệu tái chế như là xử lý bê tông

TIÊU THỤ NƯỚC

Công ty sử dụng nước chủ yếu cho các hoạt động sinh hoạt và tưới cây xanh dọc tuyến, với nguồn nước chính đến từ hệ thống cấp nước thành phố và giếng khoan phục vụ tưới tiêu. Đây đều là những nguồn nước sạch, đảm bảo tiêu chuẩn và đáp ứng đầy đủ nhu cầu của IDICO – IDI.

Trong năm 2025, Công ty sử dụng chủ yếu nước máy cho sinh hoạt với thể tích là 716 m³ (so sánh với 1.003 m³/năm 2024). Đối với hoạt động tưới cây xanh, Công ty kết hợp sử dụng nước từ hệ thống giếng khoan cùng hệ thống tưới cây tự động có trang

thu phí không dùng giúp giảm thời gian dừng xe, qua đó hạn chế khí thải và giảm ùn tắc giao thông. Hệ thống và quy trình quản lý môi trường cũng được triển khai nghiêm ngặt để giám sát việc xử lý chất thải, kiểm soát bụi và tiếng ồn tại công trường. Đồng thời, Công ty chủ động nâng cao nhận thức của đội ngũ nhân viên và đối tác về trách nhiệm bảo vệ môi trường, cam kết phát triển bền vững song hành với tăng trưởng kinh doanh, nhằm duy trì lợi thế cạnh tranh và đáp ứng các yêu cầu ngày càng cao từ cơ quan quản lý, khách hàng và cộng đồng.

nhựa tái chế trong hạng mục duy tu sửa chữa, cào bóc mặt đường bê tông nhựa duy tu sửa chữa tuyến QL1A.

- Xử lý bùn thải trong quá trình duy tu nạo vét cống trên tuyến.

- Chất thải được xử lý bằng cả hình thức tự thực hiện và thuê ngoài, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành. Đồng thời, Công ty tích cực sử dụng vật liệu tái chế trong các hoạt động duy tu, sửa chữa và giám sát chặt chẽ việc xử lý bùn thải, góp phần bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

bị vòi nước tiết chế lưu lượng, giúp tối ưu hóa việc sử dụng nước và tiết kiệm năng lượng. Lượng nước tiêu thụ cho hoạt động này là 7.812 m³ (so với 3.906 m³). Để đảm bảo hiệu quả vận hành và hạn chế thất thoát, Công ty thực hiện kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ hệ thống dẫn nước trên toàn bộ tuyến, ngăn ngừa rò rỉ và lãng phí tài nguyên. Những giải pháp này thể hiện cam kết của Công ty trong việc sử dụng nước hiệu quả, góp phần bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

Do đặc thù ngành nghề, Công ty không có lượng nước tái chế sau sử dụng.

BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CÔNG TY

TIÊU THỤ NƯỚC

STT	Loại hoạt động	Tổng lượng nước sử dụng (ĐVT: lít)
1	Sản xuất	7.812
2	Sinh hoạt	716
Tổng cộng		8.528

TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

IDICO - IDI luôn đảm bảo thực hiện tốt các hoạt động liên quan đến vấn đề bảo vệ môi trường. Công tác kiểm tra hoạt động sản xuất tại các nhà máy được thực hiện định kỳ đảm bảo các quy trình được thực hiện trơn tru, đúng với quy định của Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 và có những chính sách sửa đổi, cải tiến kịp thời phù hợp với Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14.

Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: **Không có**

CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

Tính đến 31/12/2025, số người lao động của Công ty là 168 người, mức thu nhập bình quân là 19.828.890 đồng/tháng.

Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Công ty xác định nguồn nhân lực là nền tảng then chốt cho sự phát triển bền vững. Theo đó, Công ty luôn bảo đảm đầy đủ quyền lợi của người lao động theo quy định của pháp luật hiện hành. Tất cả cán bộ, công nhân viên đều được ký kết hợp đồng lao động rõ ràng, minh bạch và được tham gia đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cùng các chính sách phúc lợi liên quan theo quy định.

Công ty thực hiện quản lý quỹ lương và thưởng theo nguyên tắc công khai, minh bạch, gắn với hiệu suất công việc, bảo đảm phân bổ phù hợp, đúng người đúng việc, qua đó tạo môi trường làm việc cạnh tranh lành mạnh và nâng cao hiệu quả lao động. Đồng thời, tổ chức Công đoàn Công ty luôn chú trọng công tác chăm lo đời sống người lao động, chủ động triển khai các chương trình hỗ trợ tại các cấp công đoàn cơ sở, đặc biệt là việc rà soát và thăm hỏi kịp thời các trường hợp có hoàn cảnh khó khăn.

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục duy trì và tổ chức nhiều hoạt động phong trào thiết thực như kỷ niệm Ngày Quốc tế Phụ nữ 08/03 và 20/10, góp phần tăng cường gắn kết tập thể và nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động.

Hoạt động đào tạo người lao động:

Với chính sách phát triển con người và nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công nhân viên, IDICO-IDI định kỳ tổ chức các chương trình tập huấn, đào tạo ngắn hạn và dài hạn. Những chương trình này không chỉ giúp nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty mà còn tạo điều kiện để người lao động phát triển kỹ năng, đảm bảo công việc ổn định và bền vững.

Thông qua các buổi đào tạo, ban lãnh đạo có thể đánh giá rõ hơn về năng lực của từng cán bộ, công nhân viên, từ đó phân công đúng người, đúng việc, tối ưu hóa nguồn nhân lực. Trong năm 2025, ban lãnh đạo cùng một số cán bộ phụ trách đã tham gia khóa đào tạo về quản trị nhằm nâng cao hiệu quả điều hành và quản lý doanh nghiệp. Đồng thời, một số công nhân viên được cử tham gia các khóa đào tạo cấp chứng chỉ hành nghề, tập huấn về an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ... nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định và nâng cao ý thức an toàn trong công việc.

BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Công ty luôn nỗ lực thực hiện hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, đồng thời tích cực triển khai các hoạt động đầu tư và phát triển cộng đồng, qua đó chung tay cùng chính quyền địa phương nâng cao chất lượng đời sống xã hội tại khu vực IDICO – IDI hoạt động. Công ty hiện tạo việc làm ổn định cho 168 lao động trực tiếp và gián tiếp. Thông qua các chính sách tuyển dụng, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, IDICO – IDI góp phần gia tăng cơ hội việc làm, cải thiện thu nhập cho người dân địa phương, đồng thời đóng góp vào sự phát triển kinh tế – xã hội chung. Bên cạnh đó, hằng năm Công ty thực hiện nghĩa vụ đóng góp ngân sách nhà nước với giá trị hàng chục tỷ đồng, đồng thời tham gia nhiều chương trình và hoạt động xã hội tại địa phương. Công ty cũng duy trì các chính sách hỗ trợ các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn trong các dịp lễ, Tết cổ truyền theo đề nghị của chính quyền địa phương, qua đó góp phần tăng cường sự gắn kết với cộng đồng và thể hiện tinh thần chia sẻ, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG VỐN XANH THEO HƯỚNG DẪN CỦA UBCKNN

Trong bối cảnh Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đẩy mạnh thu hút vốn đầu tư nước ngoài và ưu tiên phát triển tài chính xanh, IDICO – IDI chủ động theo dõi, nghiên cứu và tuân thủ nghiêm túc các định hướng, chính sách từ cơ quan quản lý. Việc triển khai Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021–2030 cùng Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh cho thị trường chứng khoán Việt Nam giai đoạn 2022–2030 không chỉ tạo ra các cơ hội thu hút dòng vốn đầu tư bền vững, mà còn đặt ra yêu cầu đối với doanh nghiệp trong việc phát triển hài hòa giữa hiệu quả kinh tế và trách nhiệm môi trường – xã hội. Trên cơ sở đó, IDICO – IDI cam kết tích hợp các nguyên tắc tài chính xanh vào định hướng hoạt động, nhằm nâng cao mức độ tuân thủ các tiêu chuẩn phát triển bền vững, đồng thời góp phần thúc đẩy xu hướng tăng trưởng xanh của nền kinh tế Việt Nam và phù hợp với thông lệ quốc tế.





3

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất

Tình hình tài chính

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Kế hoạch phát triển trong tương lai

Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Báo cáo đánh giá liên quan về trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

BỐI CẢNH CHUNG

Năm 2025, kinh tế thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp với tác động kéo dài từ chính sách tiền tệ thắt chặt trong giai đoạn trước, áp lực lạm phát tuy hạ nhiệt nhưng vẫn tiềm ẩn rủi ro, cùng với những bất ổn địa chính trị và xu hướng phân mảnh chuỗi cung ứng toàn cầu. Trong bối cảnh đó, kinh tế Việt Nam duy trì đà phục hồi tích cực nhờ chính sách điều hành linh hoạt của Chính phủ, đẩy mạnh giải ngân đầu tư công và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Lĩnh vực hạ tầng giao thông tiếp tục là một trong những động lực tăng trưởng quan trọng, với nhiều dự án được triển khai và hoàn thiện, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của các doanh nghiệp đầu tư theo hình thức BOT.

Bên cạnh các yếu tố thuận lợi, môi trường kinh doanh vẫn tồn tại nhiều thách thức, đặc biệt là áp lực chi phí duy tu, bảo trì các công trình hạ tầng đã

vận hành trong thời gian dài; yêu cầu ngày càng cao về minh bạch, tuân thủ trong hoạt động thu phí; cũng như những vướng mắc trong cơ chế chính sách liên quan đến điều chỉnh hợp đồng BOT, xác định thời gian thu phí hoàn vốn. Ngoài ra, việc triển khai đồng bộ hệ thống thu phí không dừng và các quy định liên quan vẫn đặt ra yêu cầu cao về năng lực phối hợp và thích ứng của doanh nghiệp.

Trên cơ sở đó, Công ty đã chủ động triển khai các giải pháp điều hành linh hoạt, bám sát định hướng của Hội đồng quản trị, tập trung đảm bảo hoạt động thu phí an toàn, ổn định và tuân thủ quy định pháp luật; đồng thời tích cực làm việc với các cơ quan chức năng nhằm tháo gỡ các vướng mắc liên quan đến cơ chế, chính sách và phương án tài chính của các dự án BOT.

Năm 2025 ghi nhận kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tăng trưởng vượt bậc, với các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận và hiệu quả sinh lời đều vượt kế hoạch đề ra. Tổng doanh thu và thu nhập khác đạt 568.897 triệu đồng, tăng 8,1% so với kế hoạch; lợi nhuận trước thuế đạt 194.010 triệu đồng, tương đương 152,9% kế hoạch và tăng 142,9% so với năm trước; lợi nhuận sau thuế đạt 169.428 triệu đồng, tương đương 166,9% kế hoạch và tăng 165,6% so với cùng kỳ. Kết quả này phản ánh hiệu quả trong công tác điều hành, kiểm soát chi phí và tối ưu hóa dòng tiền của Công ty.

Bên cạnh đó, Công ty đã đạt được những tiến triển quan trọng trong công tác đầu tư và thu hồi vốn, điển hình là việc tiếp tục thu hồi vốn từ Dự án Cầu Tân Kỳ Tân Quý với khoản thanh toán 65,16 tỷ đồng trong năm; đồng thời hoàn thành thi công và đưa vào vận

hành một số hạng mục hạ tầng quan trọng như công trình giảm ngập trên Quốc lộ 1A. Công ty cũng tích cực nghiên cứu, lựa chọn cơ hội đầu tư mới, tham gia liên danh dự thầu dự án nâng cấp Quốc lộ 22 và nghiên cứu các dự án tiềm năng khác nhằm mở rộng hoạt động trong trung và dài hạn.

Công tác tài chính tiếp tục được kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo cân đối nguồn vốn và duy trì hiệu quả sử dụng vốn. Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền với tỷ lệ cao, đồng thời duy trì khả năng tiếp cận nguồn vốn tín dụng với chi phí hợp lý. Hoạt động quản trị doanh nghiệp, tái cơ cấu tổ chức và nâng cao năng suất lao động cũng được triển khai đồng bộ, góp phần cải thiện hiệu quả hoạt động tổng thể.



ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN

Thuận lợi:

- Nền tảng kinh tế vĩ mô ổn định, chính sách thúc đẩy đầu tư công tiếp tục được đẩy mạnh, tạo điều kiện thuận lợi cho lĩnh vực hạ tầng giao thông.
- Các dự án hạ tầng giao thông, đặc biệt là các tuyến cao tốc mới, được khởi công và đưa vào sử dụng, giúp nâng cao kết nối vùng, thúc đẩy lưu thông hàng hóa và vận tải hành khách.
- Hệ thống thu phí không dừng (ETC) tiếp tục được mở rộng và hoàn thiện, cùng với các chính sách khuyến khích sử dụng, góp phần giảm ùn tắc, tối ưu hóa vận hành và kiểm soát lưu lượng phương tiện.
- Sự phối hợp, liên kết chặt chẽ giữa Công ty với các cổ đông và sự hỗ trợ kịp thời của các ban ngành địa phương cũng là một lợi thế.
- Đội ngũ lãnh đạo giàu kinh nghiệm, nhân sự chuyên môn cao và sự đoàn kết nội bộ giúp Công ty chủ động thích ứng với thách thức và đạt được các mục tiêu chiến lược.
- Các dự án đầu tư được thực hiện trên cơ sở tính toán kỹ lưỡng về lưu lượng phương tiện, doanh thu thu phí và hiệu quả tài chính, đảm bảo lợi nhuận ổn

định cho cổ đông và đóng góp vào ngân sách nhà nước.

- Uy tín tài chính và kết quả kinh doanh tích cực tạo điều kiện thuận lợi để Công ty tiếp cận nguồn vốn từ các tổ chức tín dụng, hỗ trợ quá trình mở rộng và phát triển bền vững.

Khó khăn:

- Giá cả các nguyên vật liệu đầu vào như thép, xi măng, nhựa đường tiếp tục tăng ảnh hưởng đáng kể đến chi phí hoạt động của Công ty.
- Áp lực chi phí duy tu, bảo trì các công trình hạ tầng tăng cao do thời gian khai thác kéo dài, ảnh hưởng đến biên lợi nhuận.
- Yêu cầu đồng bộ hóa hệ thống thu phí không dừng và các quy định liên quan tiếp tục tạo áp lực trong công tác vận hành và quyết toán dự án.
- Môi trường pháp lý và quy định quản lý nhà nước có sự thay đổi, đòi hỏi Công ty phải liên tục cập nhật, thích ứng và phát sinh chi phí tuân thủ.
- Việc tìm kiếm và triển khai các dự án đầu tư mới theo hình thức PPP/BOT vẫn gặp nhiều thách thức về cơ chế và cạnh tranh trong lựa chọn nhà đầu tư.



TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu đạt được

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	KH 2025	TH 2025	TH 2025/ KH 2025
I	Doanh thu	526.480	568.897	108,06%
1	Hoạt động sản xuất kinh doanh	477.847	496.280	103,86%
2	Thu nhập tài chính	8.583	24.976	290,99%
3	Thu nhập khác	40.050	47.641	118,95%
II	Lợi nhuận trước thuế	126.905	194.010	152,88%
III	Tỷ lệ chia cổ tức	18-20%	20%	100,00%
IV	Tổng giá trị đầu tư *	470.000	1.020	0,22%

(* Kế hoạch đầu tư 470.000 triệu đồng năm 2025 chủ yếu là giá trị dự kiến góp vốn vào doanh nghiệp Dự án khi trúng thầu lựa chọn nhà đầu tư Dự án BOT Quốc lộ 22 (đoạn từ nút giao An Suong - Vành đai 3). Tuy nhiên cho đến thời điểm hiện nay Cơ quan nhà nước vẫn chưa tổ chức đấu thầu, dự kiến sẽ thực hiện trong năm 2026.

Hoạt động các lĩnh vực chính

Lĩnh vực thu phí đường bộ

Doanh thu thu phí năm 2025 ước vượt 3,58% so với kế hoạch và vượt 3,6% so với cùng kỳ năm 2024. Nguyên nhân chủ yếu do nhu cầu vận chuyển hàng hóa và di chuyển của người dân tăng cao đặc biệt là các xe trọng tải lớn và xe đầu kéo, đồng thời hiệu quả của chính sách thu phí sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng khiến cho lưu lượng xe vẫn tiếp tục tăng, mặc dù theo dự báo tuyến Quốc lộ 1 sẽ mãn tải năm 2023.

Thực hiện Nghị định số 119/2024/NĐ-CP ngày 30/9/2024 của Chính phủ quy định về thanh toán điện tử giao thông đường bộ từ ngày 01/10/2025, Công ty đã phối hợp với Công ty TNHH thu phí tự động VETC tuyên truyền, khuyến khích các chủ phương tiện chuyển đổi sang tài khoản giao thông định danh có kết nối với phương tiện thanh toán điện tử, nhờ đó không xảy ra tình trạng ùn tắc giao thông tại Trạm thu phí. Tỷ lệ xe ETC hiện nay chiếm khoảng 92% tổng lưu lượng xe, tỷ lệ lỗi thẻ khoảng 2,95%. Doanh thu thu phí năm 2025 đạt 480 tỷ, bằng 103,58% kế hoạch năm.



ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

Lĩnh vực đầu tư và duy tu sửa chữa

Trên cơ sở quyết định số 328/QĐ-HĐQT ngày 16/12/2024 của Hội đồng quản trị Công ty IDICO-IDI phê duyệt kinh phí và kế hoạch tổ chức thực hiện duy tu, sửa chữa thường xuyên năm 2025, Công ty đã lập kế hoạch thực hiện chi tiết cho từng hạng mục, giao Xí nghiệp xây dựng IDICO-IDI thực hiện các công việc có tính thường xuyên liên tục. Đối với các công tác khác, thực hiện chào giá, thương thảo, ký hợp đồng với đơn vị chuyên ngành thực hiện.

Do đặc thù của công tác duy tu, sửa chữa cần thực hiện thường xuyên, định kỳ hoặc đột xuất theo quy trình bảo trì công trình, đảm bảo các hạng mục hoạt động ổn định an toàn, các phương tiện lưu thông trên tuyến được thuận lợi, Công ty luôn chủ động trong công tác duy tu, bảo dưỡng phù hợp với tình hình giao thông, điều kiện thời tiết và đặc thù của công tác. Một số công tác khi thực hiện bị ảnh hưởng bởi điều kiện thời tiết như sửa chữa mặt đường bê tông nhựa, nạo vét hệ thống thoát nước... luôn được Công ty lập kế hoạch thực hiện chi tiết và trình Cấp thẩm quyền phê duyệt trước khi triển khai, đảm bảo thời gian thi công ít bị ảnh hưởng bởi thời tiết.

Được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty đã ký kết hợp đồng mua mới 01 xe quét đường để thay thế cho xe quét cũ hoạt động không hiệu quả.

Về công tác quyết toán duy tu sửa chữa năm 2024: Ngày 05/9/2025, Hội đồng quản trị đã có quyết định số 221/QĐ-HĐQT phê duyệt quyết toán hoàn thành.

Dự án BOT An Sương – An Lạc hiện sắp đến kỳ sửa chữa lớn (dự kiến năm 2027 hoặc 2028 – bao gồm sửa chữa lớn phần cầu, đường và thay thế thiết bị ETC). Để chủ động, Công ty đã trích lập dự phòng, dự trù chi phí cập nhật vào phương án tài chính dự kiến chuẩn bị đàm phán với Thành phố.

Để chủ động thực hiện duy tu, sửa chữa và bảo dưỡng thường xuyên Quốc lộ 1 đoạn An Sương – An Lạc năm 2026, Công ty phối hợp với Tư vấn thiết kế, Tư vấn giám sát đã khảo sát, lập phương án và dự toán duy tu, sửa chữa. Ngày 17/12/2025, Hội đồng quản trị đã phê duyệt dự toán và kế hoạch thực hiện. Hiện nay, Công ty đang tổ chức duy tu, sửa chữa và bảo dưỡng thường xuyên theo kế hoạch được duyệt.

Lĩnh vực xây lắp

Thực hiện theo cam kết với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền đảm bảo hoàn thành thông xe cầu Tân Kỳ Tân Quý trước Tết nguyên đán Ất Ty, Công ty đã tích cực phối hợp làm việc với các Đơn vị quản lý hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi công trình, thỏa thuận, thực hiện di dời và làm việc với Ban bồi thường giải phóng mặt bằng quận Bình Tân bàn giao mặt bằng trống để đủ điều kiện thi công. Sau thời gian khẩn trương làm việc, kết hợp công tác tổ chức thi công hiệu quả, Công ty đã hoàn thành thông xe cầu Tân Kỳ Tân Quý ngày 21/01/2025.

Trong quý 2 năm 2025, Công ty tiếp tục thi công xây lắp gói thầu Thi công xây dựng công trình chính, dự án Xây dựng mới cầu Tân Kỳ Tân Quý, quận Bình Tân do Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông làm Chủ đầu tư được chuyển tiếp từ năm 2024.

Sau khi hoàn thành thi công xây lắp, Công ty phối hợp với Chủ đầu tư hoàn thiện các thủ tục điều chỉnh giá trị hợp đồng (do có khối lượng phát sinh) để thực hiện hoàn công, thanh quyết toán. Giá trị thực hiện 45,047 tỷ đồng, giá trị đã thanh toán đến nay đạt 42,8 tỷ đồng.

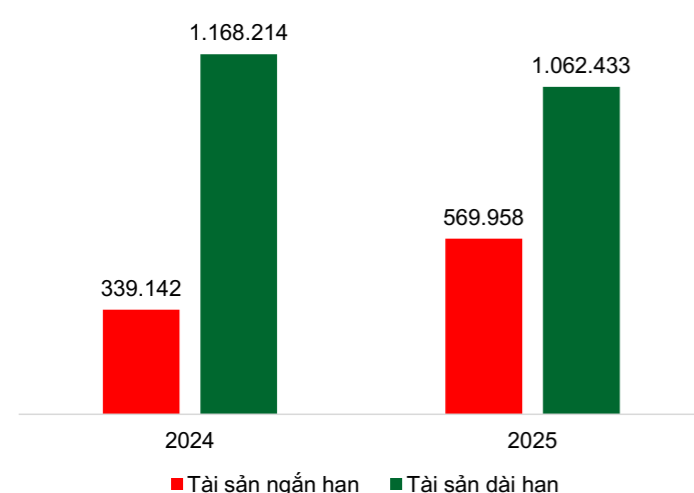


TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI SẢN

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	2024	2025	%Tăng/Giảm
Tài sản ngắn hạn	339.142	569.958	68%
Tiền & các khoản tương đương tiền	1.878	2.173	16%
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	309.452	520.208	68%
Các khoản phải thu ngắn hạn	26.012	47.482	83%
Hàng tồn kho	1.800	95	-95%
Tài sản dài hạn	1.168.214	1.062.433	-9%
Tài sản cố định	1.085.445	989.497	-9%
Tài sản dài hạn khác	82.769	72.936	-12%
Tổng tài sản	1.507.356	1.632.392	8%



Kết thúc năm 2025, tổng tài sản của Công ty đạt 1.632.392 triệu đồng, tăng 8% so với cuối năm 2024 do xu hướng mở rộng quy mô tài sản trong bối cảnh hoạt động kinh doanh duy trì ổn định và hiệu quả. Động lực tăng trưởng đến từ các khoản đầu tư tài chính của tài sản ngắn hạn, trong khi tài sản dài hạn tiếp tục xu hướng giảm do khấu hao tăng dần.

Cụ thể, tài sản ngắn hạn tăng mạnh 68% so với cùng kỳ, đạt gần 570.000 triệu đồng. Trong đó, các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tiếp tục là cấu phần chiếm tỷ trọng lớn và tăng trưởng tương ứng 68%, chủ yếu

do Công ty gia tăng quy mô tiền gửi có kỳ hạn nhằm tối ưu hóa hiệu quả sử dụng dòng tiền nhàn rỗi. Bên cạnh đó, các khoản phải thu ngắn hạn tăng 83%, do Công ty phát sinh các khoản phải thu trong hoạt động xây lắp với Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng các Công trình Giao thông trực thuộc Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Ngược lại, hàng tồn kho giảm mạnh 95% so với năm trước do không còn ghi nhận chi phí sản xuất dở dang quy mô lớn như tại thời điểm cuối năm 2024, qua đó giúp cải thiện chất lượng tài sản lưu động và giảm thiểu rủi ro tồn đọng vốn. Ở chiều ngược lại, tài sản dài hạn giảm 9% so với cùng kỳ, còn khoảng 1.062.433 triệu đồng. Nguyên nhân chủ yếu đến từ việc giá trị tài sản cố định tiếp tục giảm do trích khấu hao định kỳ đối với dự án BOT An Sương – An Lạc, trong khi không phát sinh đầu tư mới đáng kể trong năm.

Cơ cấu tài sản của Công ty trong năm 2025 có sự dịch chuyển theo hướng gia tăng tỷ trọng tài sản ngắn hạn, đặc biệt là tài sản tài chính có tính thanh khoản cao. Công ty đang duy trì trạng thái tài chính linh hoạt, vừa đảm bảo khả năng thanh khoản, vừa sẵn sàng nguồn lực để triển khai các kế hoạch đầu tư trong giai đoạn tới.

TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ

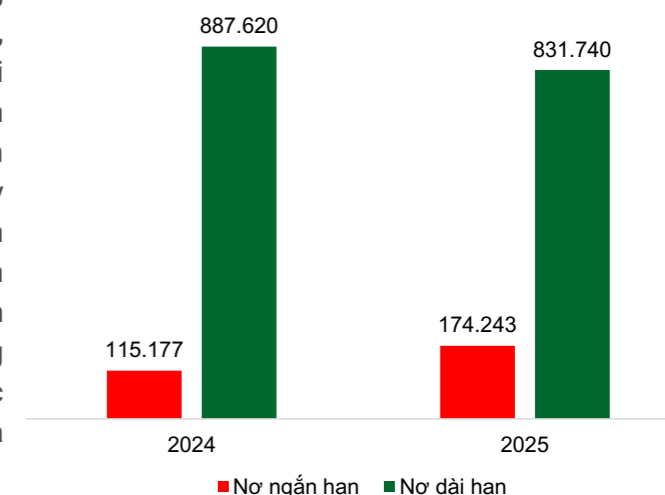
Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	2024	2025	%Tăng/Giảm
Nợ ngắn hạn	115.177	174.243	51%
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	88.360	104.480	18%
Nợ dài hạn	887.620	831.740	-6%
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	498.820	394.340	-21%
Tổng nợ phải trả	1.002.797	1.005.983	0%

Trong năm 2025, tổng nợ phải trả của Công ty duy trì ổn định ở mức 1.005.983 triệu đồng, gần như không thay đổi so với năm trước do Công ty tiếp tục kiểm soát chặt chẽ quy mô đòn bẩy tài chính trong khi chủ động tái cơ cấu kỳ hạn nợ phù hợp với dòng tiền vận hành.

Cụ thể, nợ ngắn hạn tăng 51%, đạt 174.243 triệu đồng, chủ yếu do gia tăng các nghĩa vụ ngắn hạn trong kỳ, bao gồm vay ngắn hạn tăng 18% và các khoản phải trả, phải nộp khác, đặc biệt là nghĩa vụ thuế phát sinh theo kết quả kinh doanh. Ở chiều ngược lại, nợ dài hạn giảm 6%, còn 831.740 triệu đồng, trong đó dư nợ vay dài hạn giảm mạnh 21% so với năm trước. Nguyên nhân là do Công ty đã thực hiện trả nợ theo kế hoạch đối với các khoản vay dự án, qua đó từng bước giảm áp lực chi phí tài chính và cải thiện cấu trúc vốn. Đồng thời, các khoản dự phòng phải trả dài hạn tiếp tục được duy trì ở mức cao nhằm đáp ứng nhu cầu sửa chữa, bảo trì tài sản hạ tầng trong dài hạn.

Cơ cấu nợ năm 2025 dịch chuyển dần từ nợ dài hạn sang nợ ngắn hạn mang tính chu kỳ, trong khi tổng nghĩa vụ nợ được giữ ổn định. Điều này cho phép Công ty vừa đảm bảo kỷ luật tài chính, vừa duy trì sự linh hoạt trong quản trị dòng tiền, tạo nền tảng vững chắc để đáp ứng các nghĩa vụ hiện tại và chuẩn bị cho các kế hoạch đầu tư trong giai đoạn tới.



NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

Công ty đã thực hiện tái cơ cấu sắp xếp và định biên lao động Công ty. Tổng số lao động trong Công ty hiện nay là 168 người (so với năm 2024: 167 người), trong đó:

- Ban Giám đốc : 4 người
- Các phòng ban* : 36 người
- Trạm thu phí : 76 người
- Xí nghiệp xây dựng : 52 người
- Tổng số lao động : 168 người

(* Các phòng ban bao gồm Phòng TCKT, Phòng KHK, Phòng GSHK, Phòng HCNS

Nhìn chung với cơ cấu, số lượng nhân sự hiện tại đủ đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển của Công ty. Các nhân sự đa số đều làm việc cùng nhau lâu năm, thấu hiểu và hỗ trợ nhau trong quá trình làm việc, trường hợp khi triển khai dự án/công trình cần thiết phải tuyển thêm kỹ thuật/công nhân lành nghề, Công ty sẽ căn cứ tình hình thực tế để tuyển thêm kỹ thuật/công nhân theo từng công trình cho phù hợp.

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Căn cứ vào tình hình kinh tế, xã hội hiện nay, kết quả đạt được trong các năm qua và dự báo tình hình kinh tế, xã hội Công ty đã xây dựng kế hoạch phát triển trong năm 2026 như sau:

KẾ HOẠCH KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2026

Kinh tế thế giới năm 2026 được dự báo sẽ đối mặt với nhiều khó khăn, bất ổn do các yếu tố chính trị để lại, ảnh hưởng của các xung đột vũ trang khu vực Trung Đông tác động rất lớn đến giá dầu, làm gián đoạn nghiêm trọng lưu thông hàng hóa, đặc biệt qua Biển Đỏ và eo biển Hormuz khiến chi phí logistics tăng. Các ngành xuất, nhập khẩu bị ảnh hưởng nặng nề.

Chính phủ Việt Nam đã có những điều chỉnh để đối phó với tình trạng bất ổn của thế giới, đặc biệt là các chính sách nhằm giảm sự phụ thuộc của nền kinh tế vào nhiên liệu hóa thạch, cùng với việc đẩy mạnh đầu tư công trên lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật nhằm hoàn thiện hệ thống giao thông trên cả nước đã tác

động tích cực đến nền kinh tế nói chung và nhu cầu lưu thông, vận chuyển hàng hóa nói riêng, đây là lĩnh vực tác động trực tiếp đến lĩnh vực thu phí đường bộ là ngành kinh doanh chính của Công ty.

Ngoài ra, các quy định pháp luật của Chính phủ về thanh toán điện tử giao thông đường bộ đã hỗ trợ Công ty nhiều trong việc thực hiện thu phí hoàn vốn. Việc chuẩn hóa và các quy định cụ thể liên quan đến hoạt động đầu tư các dự án PPP giúp cho việc nghiên cứu, triển khai đầu tư các dự án PPP của Công ty được thuận lợi hơn.

Căn cứ vào kết quả đạt được trong các năm qua và dự báo tình hình kinh tế, xã hội năm 2026, Công ty xây dựng kế hoạch năm 2026 như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2025	KH 2026	KH 2026/TH 2025
I	Tổng doanh thu & Thu nhập khác	568.897	490.657	86,25%
1	Hoạt động sản xuất kinh doanh	496.280	480.442	96,81%
2	Hoạt động tài chính	24.976	10.095	40,42%
3	Thu nhập khác	47.641	120	0,25%
II	Lợi nhuận trước thuế	194.010	125.277	64,57%
III	Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến	20%	16-18%	90%
IV	Tổng giá trị đầu tư *	1.020	336.000	

(*) Kế hoạch đầu tư 336.000 triệu đồng của năm 2026 là giá trị dự kiến góp vốn vào doanh nghiệp Dự án khi trúng thầu lựa chọn nhà đầu tư Dự án BOT Quốc lộ 22 (đoạn từ nút giao An Sương – Vành đai 3) và Chi phí thuê Tư vấn lập chủ trương đầu tư, lập dự án đầu tư đường Lê Đức Anh mở rộng theo hình thức BOT.

Nhìn chung, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 tương ứng với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025. Theo phương án tài chính thì tuyến Quốc lộ 1 đoạn An Sương - An Lạc đã mãn tải nên doanh thu thu phí sẽ không tăng. Tuy nhiên Công ty cũng dự báo khả năng doanh thu thu phí thực tế năm 2026 sẽ tăng từ 1-2% so với kế hoạch.

Lý do các chỉ tiêu chính của năm 2026 (doanh thu, lợi nhuận) đều giảm so với năm 2025 là do năm 2025 có ghi nhận khoản thu nhập khác (là phần thanh

toán đợt 2 vốn đã đầu tư của dự án cầu mới Tân Kỳ Tân Quý) và doanh thu thi công xây lắp cầu Tân Kỳ Tân Quý nên kéo theo các chỉ số liên quan tăng theo. Năm 2026 dự báo không ghi nhận khoản doanh thu khác đột biến.

Mặc dù doanh thu thu phí 2026 không thay đổi so với 2025 nhưng Công ty dự kiến sẽ giảm được giá vốn hàng bán mảng thu phí giao thông và chi phí tài chính do hiệu quả của công tác thu phí đường bộ điện tử không dừng, giảm chi phí duy tu sửa chữa và giảm chi phí lãi vay.

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 2026

- Tham gia đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án thành phần 3: Đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 22 (từ nút giao An Sương đến Vành đai 3) theo phương thức đối tác công tư (Hợp đồng BOT);
- Đàm phán, cập nhật số liệu, xác định thời gian thu phí chính thức của dự án Cải tạo nâng cấp Quốc lộ 1 đoạn An Sương – An Lạc.
- Khảo sát, lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp, mở rộng đường Lê Đức Anh theo

CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Lĩnh vực thu phí đường bộ:

- Khảo sát, lên phương án thay thế các thiết bị thu phí đến kỳ thay thế, đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định, không làm gián đoạn công tác thu phí.
- Nghiên cứu nâng cấp công nghệ nhận diện tự động, kết hợp camera nhận diện biển số để đảm bảo nhận dạng nhanh và chính xác kể cả khi thẻ bị lỗi.
- Phối hợp với VETC (đơn vị cung cấp hệ thống backend) cải tiến công nghệ RFID hiện đại có độ nhạy cao, giúp tăng khả năng nhận diện phương tiện, giảm tình trạng lỗi thẻ.
- Phối hợp với VETC tuyên truyền tính ưu việt của thu phí tự động không dừng, hỗ trợ và hướng dẫn tài xế cài đặt tài khoản giao thông định danh có kết nối phương tiện thanh toán điện tử.

Lĩnh vực đầu tư, xây lắp và duy tu sửa chữa:

- Duy tu, sửa chữa thường xuyên năm 2025: Phối hợp với đơn vị kiểm toán kiểm toán giá trị thực hiện và trình Hội đồng quản trị phê duyệt quyết toán hoàn thành.
- Duy tu sửa chữa thường xuyên năm 2026: Trên cơ sở quyết định phê duyệt dự án, kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Hội đồng quản trị, lập kế hoạch thực hiện chi tiết, đảm bảo tiết kiệm, tuân thủ các quy định hiện hành về an toàn giao thông đường bộ, không vượt tổng dự toán được duyệt.
- Kiểm tra, đánh giá các trang thiết bị hiện có, xem xét mua thay thế hoặc bổ sung để đảm bảo an toàn khi thi công và hiệu quả công tác.

phương thức đối tác công tư (Hợp đồng BOT), trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư.

- Tiếp tục duy trì công tác thu phí đảm bảo ổn định, hiệu quả.
- Thực hiện duy tu, sửa chữa, bảo dưỡng thường xuyên Quốc lộ 1 đoạn An Sương – An Lạc theo kế hoạch được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt.



KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Công tác tài chính:

Mục tiêu chính năm 2026 là:

- Thương thảo, đàm phán với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cập nhật giá trị quyết toán dự án BOT An Sương - An Lạc và chuẩn xác lại thời gian thu phí của dự án.

- Đảm bảo vốn đối ứng thực hiện dự án thành phần 3: Đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 22 (từ nút giao An Sương đến Vành đai 3) theo phương thức đối tác công tư (Hợp đồng BOT) – khoảng 321 tỷ đồng.

Để phục vụ mục đích này thì Công ty thực hiện cùng đơn vị tư vấn, đơn vị kiểm toán đánh giá các chỉ tiêu, rà soát số liệu, dự báo các rủi ro có thể trong quá trình đàm phán với Nhóm công tác liên ngành của thành phố. Liên hệ với các Nhóm công tác liên ngành để trình dự thảo và đàm phán các nội dung trước khi trình Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận kết quả đàm phán.

Chuẩn bị năng lực tài chính đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, chuẩn bị vốn triển khai đầu dự án Cải tạo mở rộng Quốc lộ 22 (từ nút giao An Sương đến Vành đai 3). Nghiên cứu, xây dựng phương án vốn đầu tư dự án nâng cấp mở rộng đường Lê Đức Anh.

Thực hiện chi trả cổ tức năm 2025: Công ty đề xuất mức chi trả cổ tức bằng tiền với tỷ lệ 20% (khoảng 49,9 tỷ đồng), tăng 2% so với năm trước (cổ tức năm 2024 là 18%).

Cân đối, sử dụng có hiệu quả dòng tiền vừa đảm bảo tài chính cho tất cả các hoạt động của Công ty vừa nâng cao thu nhập tài chính.

Công tác phát triển dự án:

Năm 2026, Công ty tập trung đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án thành phần 3: Đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 22 (từ nút giao An Sương đến Vành đai 3) theo phương thức đối tác công tư (Hợp đồng BOT).

Để đạt được mục tiêu chính, Công ty dự kiến kế hoạch triển khai, bao gồm nhưng không hạn chế một số giải pháp:

- Công ty sẽ phối hợp với đơn vị Liên danh, đơn vị tư



vấn hoàn thiện hồ sơ tham dự thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án Cải tạo mở rộng Quốc lộ 22 (từ nút giao An Sương đến vành đai 3) đầu tư theo hình thức hợp đồng BOT khi Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức lựa chọn nhà thầu, đảm bảo khả năng trúng thầu được cao nhất.

- Thành lập Tổ công tác dự án để thuận tiện cho việc trao đổi, thống nhất các nội dung liên quan. Ngoài ra, Công ty luôn giữ mối liên hệ với các Sở, Ban, Ngành thành phố, đảm bảo thông tin được cập nhật liên tục.

- Tiếp tục nghiên cứu các Dự án PPP giao thông và một số dự án khác trên địa bàn thành phố HCM và các tỉnh lân cận.

Về vốn và kế hoạch giải ngân: Theo thỏa thuận hợp tác với đơn vị liên danh, Công ty dự kiến sẽ góp khoảng 321 tỷ đồng (tương ứng 51% vốn doanh nghiệp dự án, số chính xác dựa vào giá trúng thầu của dự án). Theo kế hoạch thực hiện dự án của Ủy ban nhân dân thành phố thì thời gian đàm phán, ký kết hợp đồng PPP trong quý 2/2026, sau khi ký kết hợp đồng PPP, Đơn vị trúng thầu sẽ phải thành lập doanh nghiệp dự án, nhu cầu góp vốn và giải ngân khi đó sẽ lớn.

Ngoài ra trong năm 2026, Công ty sẽ triển khai song song việc khảo sát, lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp, mở rộng đường Lê Đức Anh theo phương thức đối tác công tư (hợp đồng BOT). Chi phí thực hiện bước khảo sát, lập báo cáo đề xuất dự án khoảng 7,3 tỷ đồng. Sau khi Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư, Công ty sẽ tiến hành lập báo cáo nghiên cứu khả thi làm cơ sở lựa chọn nhà đầu tư của dự án. Chi phí thực hiện sẽ

do Công ty tạm ứng trước, được cập nhật trong tổng mức đầu tư của dự án và được hoàn lại cho Công ty khi Ủy ban nhân dân thành phố lựa chọn được Nhà đầu tư của dự án.

Công tác tổ chức nhân sự:

- KIỆN TOÀN NHÂN SỰ PHÙ HỢP YÊU CẦU HOẠT ĐỘNG CỦA ĐƠN VỊ : Năm 2026 trong trường hợp trúng thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án Cải tạo mở rộng Quốc lộ 22 (từ nút giao An Sương đến Vành đai 3) Công ty sẽ

xem xét tuyển dụng thêm một số nhân sự để triển khai gói thầu, bao gồm lao động trực tiếp (công nhân phổ thông, vận hành thiết bị...), lao động gián tiếp (cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý...). Số lượng chi tiết sẽ được cụ thể khi triển khai dự án.

- TỐI ƯU CƠ CẤU TỔ CHỨC : Dựa trên các hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế năm 2026, Công ty sẽ xem xét tối ưu hóa cơ cấu nhân sự, nhằm đảm bảo công tác sử dụng nhân sự hiệu quả nhất.

GIẢI TRÌNH CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN

Không có.



BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN CÁC CHỈ TIÊU VỀ MÔI TRƯỜNG

Dù hoạt động cốt lõi của Công ty là thu phí sử dụng đường bộ – lĩnh vực có mức độ phát thải không đáng kể, IDICO – IDI vẫn luôn đề cao trách nhiệm trong công tác bảo vệ môi trường. Trong năm 2025, Công ty tiếp tục duy trì và nâng cao các biện pháp quản lý môi trường trong quá trình thi công, xây lắp và duy tu bảo trì. Việc theo dõi chặt chẽ lượng tiêu thụ nguyên, nhiên vật liệu được thực hiện nghiêm túc, đi cùng với các kế hoạch kiểm tra định kỳ thiết

bị, máy móc nhằm ngăn ngừa thất thoát, rò rỉ, giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường. Đồng thời, Công ty chú trọng tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công nhân viên về việc sử dụng tiết kiệm điện, nước và tài nguyên thiên nhiên; từ đó xây dựng thói quen tiết kiệm và ý thức bảo vệ môi trường trở thành một phần văn hóa nội bộ, góp phần hướng tới sự phát triển bền vững và thân thiện với môi trường.

Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Đối với IDICO – IDI, người lao động luôn được xác định là yếu tố trung tâm trong chiến lược phát triển bền vững của doanh nghiệp. Trong năm 2025, Công ty tiếp tục duy trì việc đảm bảo việc làm ổn định cho 168 lao động trực tiếp và gián tiếp, đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách theo quy định pháp luật liên quan đến tiền lương, thời giờ làm việc, bảo hiểm xã hội và các chế độ trợ cấp khác. Bên cạnh đó, Công ty thường xuyên rà soát và điều chỉnh các

chính sách về tiền lương, thưởng, phúc lợi và điều kiện làm việc nhằm hướng tới môi trường làm việc chuyên nghiệp, an toàn và tạo điều kiện cho người lao động phát triển năng lực cá nhân. Ban lãnh đạo cũng tích cực hỗ trợ các hoạt động đoàn thể, văn hóa, thể thao, qua đó góp phần nâng cao đời sống tinh thần, tăng cường sự gắn kết nội bộ và thúc đẩy tinh thần làm việc tích cực trong toàn thể cán bộ, công nhân viên.

Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Trong năm 2025, IDICO – IDI tiếp tục khẳng định trách nhiệm xã hội thông qua việc mở rộng và duy trì các hoạt động an sinh tại địa phương. Thông qua chính sách tuyển dụng phù hợp và chương trình đào tạo bài bản, Công ty góp phần tạo thêm việc làm, cải thiện thu nhập cho người dân, qua đó đóng góp vào phát triển kinh tế – xã hội khu vực. Hằng năm, Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách nhà nước với giá trị đóng góp ở mức hàng chục tỷ đồng, đồng thời phối hợp với chính quyền và các tổ chức địa phương triển khai nhiều hoạt động thiện nguyện có ý nghĩa. Các chương trình thăm hỏi, hỗ trợ gia đình chính sách, người có công với cách mạng và học sinh có hoàn cảnh khó khăn được duy trì thường xuyên, thể

hiện tinh thần trách nhiệm và sự sẻ chia đối với cộng đồng. Song song với đó, các hoạt động xã hội cũng góp phần tăng cường sự gắn kết giữa cán bộ công nhân viên với cộng đồng, lan tỏa tinh thần tương thân tương ái trong nội bộ doanh nghiệp. Đối với cổ đông và nhà đầu tư, Công ty chú trọng đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động, cung cấp thông tin kịp thời và đầy đủ, qua đó củng cố niềm tin và quan hệ hợp tác bền vững. Những nỗ lực này đã giúp Công ty nhiều lần được ghi nhận bởi các cơ quan quản lý, đồng thời khẳng định vị thế của IDICO – IDI như một doanh nghiệp phát triển hài hòa giữa hiệu quả kinh doanh và trách nhiệm xã hội.





4

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh

Đánh giá của Hội đồng Quản trị về Ban Giám đốc Công ty

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

CÔNG TÁC SẢN XUẤT KINH DOANH

Các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận trên vốn sở hữu và lãi cơ bản trên cổ phiếu đều hoàn thành vượt kế hoạch năm 2025. Tổng doanh thu và thu nhập khác năm 2025 đạt 568.897 triệu đồng, tăng 8,1% so với kế hoạch, lợi nhuận trước thuế đạt 194.010 triệu đồng đạt 152,9% so với kế hoạch, tăng 142,9% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế đạt 169.428 triệu đồng đạt 166,9% so với kế hoạch năm, tăng 165,6% so với cùng kỳ năm trước.

Trong năm, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo công tác thu phí ổn định, an toàn, tuân thủ đúng các quy định của Cơ quan nhà nước và các nội dung của Hợp đồng, phụ lục hợp đồng BOT đã ký kết.

Chỉ đạo Công ty làm việc với các đơn vị liên quan để tiếp tục thu hồi vốn Dự án Xây dựng cầu mới Tân Kỳ Tân Quý theo Thỏa thuận chấm dứt trước hạn phụ lục hợp đồng BOT của dự án. Kết quả, Công ty đã được thanh toán đợt 2 với số tiền 65,16 tỷ đồng vào tháng 3 năm 2025.

Chỉ đạo Công ty thực hiện các tiếp tục phối hợp với các cơ quan ban ngành đàm phán để thực hiện các thủ tục đàm phán, cập nhật số liệu, điều chỉnh hợp đồng, phụ lục BOT và xác định lại tổng thời gian thu phí của dự án.

Chỉ đạo Công ty thi công xây dựng công trình chính Dự án Xây dựng cầu mới Tân Kỳ Tân Quý hoàn thành đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng công trình.

CÔNG TÁC TỔ CHỨC, CÁN BỘ

Tiếp tục chỉ đạo tái cơ cấu sắp xếp và định biên lao động Công ty nhằm tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất lao động và đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh.

Thống nhất Kế hoạch sắp xếp, bố trí nhân sự của Trạm thu phí năm 2025 theo Báo cáo đề xuất của Công ty.

Phê duyệt dự toán, kế hoạch và chỉ đạo Giám đốc Công ty thực hiện đầu tư hạng mục giảm ngập Quốc lộ 1A (đoạn từ trạm biến áp Phú Lâm đến cầu An Lập bên phải tuyến theo hướng An Sương đi An Lạc). Công trình đã thi công hoàn thành và đã đưa vào vận hành vào cuối năm 2025.

Chỉ đạo nghiên cứu, đầu tư các dự án BOT trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với năng lực Công ty, cụ thể như sau:

- Dự án Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 22 (từ nút giao An Sương đến đường Vành đai 3): Công ty cùng với đơn vị liên danh đã ký thỏa thuận hợp tác tham dự thầu lựa chọn nhà đầu tư.

- Dự án Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1 (từ đường Kinh Dương Vương đến ranh tỉnh Long An): Sau khi nghiên cứu, đánh giá, Công ty quyết định không tham gia dự thầu lựa chọn nhà đầu tư.

Chỉ đạo nghiên cứu, đầu tư các dự án mới để mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong tương lai. Trước mắt là dự án Nâng cấp, mở rộng đường Lê Đức Anh.

Chỉ đạo thực hiện công tác duy tu sửa chữa dự án tuân thủ quy trình bảo trì công trình, đảm bảo đúng quy định, an toàn, tiết kiệm chi phí và duy trì tuổi thọ của công trình. Phê duyệt quyết toán chi phí duy tu bảo dưỡng thường xuyên năm 2025 và Dự toán, kế hoạch thực hiện năm 2026.

Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm một số chức danh quản lý.

Chỉ đạo Bộ phận kiểm toán nội bộ hoạt động đáp ứng yêu cầu quản lý.

CÔNG TÁC TÀI CHÍNH

Chỉ đạo công tác lập, phê duyệt kế hoạch tài chính trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ thường niên năm 2025 thông qua. Thường xuyên giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện kế hoạch tài chính. Do đó, tình hình tài chính của Công ty luôn được đảm bảo.

Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện chi trả 18% cổ tức năm 2024 bằng tiền theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua. Trên cơ sở tình hình tài chính hiện nay và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư trong thời gian tới, Hội đồng quản trị thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông

CÔNG TÁC KHÁC

Căn cứ chủ trương của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại văn bản số 3686/UBND-DA ngày 12/11/2025, Hội đồng quản trị chỉ đạo lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán, rà soát số liệu và cập nhật phương án tài chính xác định thời gian thu phí hoàn vốn của dự án BOT cải tạo nâng cấp Quốc lộ

thường niên 2026 mức chi trả cổ tức năm 2025 bằng tiền với tỷ lệ 20%.

Tập trung chỉ đạo công tác thu hồi giá trị đã đầu tư của công trình Cầu Tân Kỳ Tân Quý.

Chỉ đạo làm việc với ngân hàng tài trợ vốn duy trì lãi suất tiền vay ở mức tương đối thấp, nâng cao hiệu quả sử dụng dòng tiền nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động tài chính.

Chỉ đạo hoàn thành công tác thanh tra thuế niên độ 2022, 2023 và 2024 với Thuế thành phố Hồ Chí Minh.

Phê duyệt hạn mức vay ngắn hạn để bổ sung vốn lưu động và phát hành các chứng thư bảo lãnh khi cần.

1 đoạn An Sương – An Lạc làm cơ sở điều chỉnh Hợp đồng BOT và các Phụ lục hợp đồng BOT của dự án.

Chỉ đạo thực hiện các thủ tục cần thiết khi Cơ quan nhà nước ban hành các quy định ảnh hưởng tới hoạt động Công ty như điều chỉnh tổ chức giao thông, thay đổi thuế suất.. và phê duyệt mua sắm, đầu tư trang thiết bị đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh.



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY

VỀ HÌNH THỨC GIÁM SÁT

- Việc giám sát được thực hiện thông qua các báo cáo bằng văn bản của Ban điều hành tại các phiên họp Hội đồng quản trị định kỳ hàng quý và các yêu cầu cụ thể khác của Hội đồng quản trị. Ngoài báo cáo của Ban điều hành, khi cần Hội đồng quản trị mời những bộ phận nghiệp vụ có liên quan để trao đổi, làm rõ nội dung trong báo cáo.

- Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Ban điều hành xây dựng kế hoạch hàng quý để nâng cao hiệu quả điều hành và kịp thời có giải pháp xử lý khi có những chỉ tiêu không đạt kế hoạch tháng/quý.

VỀ VIỆC ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH

Về việc điều hành thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh

+ Nỗ lực, cố gắng thực hiện hoàn thành vượt các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua.

+ Luôn có ý thức tìm kiếm thêm công việc, gia tăng quy mô, hiệu quả sản xuất kinh doanh

+ Chủ động thực hiện các thủ tục, các vướng mắc trong công tác Đầu tư.

+ Đảm bảo việc làm và quyền lợi cho người lao động.

Về việc tuân thủ quy chế nội bộ, điều lệ công ty

+ Tuân thủ quy định về trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng cơ bản.

+ Thực hiện đúng các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và các quy định của Điều lệ Công ty.

Về việc quản lý tài chính

+ Chủ động, nỗ lực thực hiện các giải pháp tài chính để tối ưu hiệu quả sản xuất kinh doanh.

+ Các khoản chi phí được Ban điều hành kiểm soát tốt, không để xảy ra thiệt hại cho Công ty.

+ Thực hiện chi trả cổ tức đúng quy định.

+ Báo cáo tài chính không có ý kiến kiểm toán ngoại trừ.

+ Thực hiện tốt việc công bố thông tin.

CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2026

Hội đồng Quản trị thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông thường niên kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 với một số chỉ tiêu cụ thể như sau:

+ Tổng doanh thu:	490.657 triệu đồng;
+ Lợi nhuận trước thuế:	125.277 triệu đồng;
+ Lợi nhuận sau thuế:	100.222 triệu đồng;
+ Chia cổ tức:	16% - 18%;
+ Tổng giá trị đầu tư:	336.000 triệu đồng.

MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2026

Mục tiêu

- Đảm bảo hoạt động thu phí an toàn, hiệu quả.

- Hoàn thành mức chia cổ tức cho các cổ đông.

- Tham gia đấu thầu, trúng thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án Đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 22 (từ nút giao An Sương đến Vành đai 3)

- Đàm phán, cập nhật số liệu, xác định thời gian thu phí chính thức của dự án Cải tạo nâng cấp Quốc lộ 1 đoạn An Sương – An Lạc.

- Nghiên cứu đầu tư dự án Nâng cấp, mở rộng đường Lê Đức Anh.

- Nghiên cứu thêm các Dự án PPP giao thông trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận.

Nhiệm vụ trọng tâm

- Quản lý, chỉ đạo, phối hợp cùng Ban điều hành hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 thông qua.

- Khi có kết quả kiểm toán, rà soát số liệu và cập nhật phương án tài chính xác định thời gian thu phí hoàn

vốn của dự án BOT cải tạo nâng cấp Quốc lộ 1 đoạn An Sương - An Lạc của Công ty kiểm toán, chỉ đạo Ban điều hành tập trung phối hợp với Tổ công tác liên ngành của thành phố để chuẩn bị hồ sơ, thủ tục tiến hành các phiên đàm phán, ký kết lại Phụ lục hợp đồng BOT tổng thể của dự án.

- Quan tâm, chỉ đạo Công ty tập trung chuẩn bị hồ sơ năng lực, phối hợp cùng đơn vị liên danh để đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án Đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 22. Chuẩn bị nguồn tài chính để đầu tư khi trúng thầu.

- Thực hiện các bước nghiên cứu, đánh giá và các thủ tục cần thiết để đầu tư dự án Nâng cấp, mở rộng đường Lê Đức Anh.

- Tiếp cận các Sở ngành liên quan của thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận để tìm hiểu, nghiên cứu thêm các Dự án PPP giao thông phù hợp với năng lực của Công ty.

- Tiếp tục định biên lại nhân sự phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.





5

QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng Quản trị

Ban Kiểm soát

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

THÀNH PHẦN VÀ CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Tính tại ngày 31/12/2025

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Ông Nguyễn Hồng Hải	Chủ tịch HĐQT (không điều hành)	0	0%
2	Ông Lê Quốc Đạt	Thành viên HĐQT	45.200	0,181%
3	Ông Khương Quốc Bình	Thành viên HĐQT	0	0%
4	Ông Nguyễn Ngọc Khánh	Thành viên độc lập HĐQT (không điều hành)	0	0%
5	Ông Đỗ Chí Linh	Thành viên HĐQT (không điều hành)	0	0%

Tình hình thay đổi thành viên HĐQT trong năm 2025

Trong năm 2025 Công ty không có sự thay đổi về cơ cấu nhân sự của Hội đồng Quản trị.

Danh sách thành viên HĐQT có chức vụ tại Công ty khác

STT	Thành viên	Thành viên HĐQT tại Công ty khác	Chức vụ tại Công ty khác
1	Ông Nguyễn Hồng Hải	- Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư xây dựng số 10 IDICO - Thành viên HĐQT Công ty CP Đầu tư phát triển Cường Thuận IDICO - Thành viên HĐQT Công ty CP Đầu tư phát triển khu công nghiệp dầu khí Long Sơn - Thành viên HĐQT Công ty CP IDICO Tiền Giang	- Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty IDICO - Giám đốc Công ty CP IDICO Tiền Giang
2	Ông Lê Quốc Đạt	Không có	Không có
3	Ông Khương Quốc Bình	Không có	Không có
4	Ông Nguyễn Ngọc Khánh	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần tư vấn đầu tư INCON	Giám đốc Công ty cổ phần tư vấn đầu tư INCON
5	Ông Đỗ Chí Linh	Không có	Giám đốc Ban tài chính kế toán tại Tổng Công ty IDICO

CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng Quản trị chưa lập các tiểu ban thuộc HĐQT.

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị đã thực hiện các phiên họp định kỳ và đột xuất để giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền. Các cuộc họp được tổ chức và tuân thủ đúng quy định Điều lệ Công ty. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị mời mở rộng Ban kiểm soát, Kế toán trưởng tham dự để trình bày, phân tích, giải trình rõ và các ý kiến, quan điểm nêu ra trong cuộc họp đều được xem xét, thảo luận kỹ lưỡng, khách quan. Các Nghị quyết, Quyết định, văn bản chỉ đạo của Hội đồng Quản trị ban hành kịp thời, tạo điều kiện cho Ban điều hành triển khai thực hiện.

Hội đồng Quản trị ghi nhận và đánh giá cao kết quả thực hiện của Ban điều hành và tập thể người lao động toàn Công ty.

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Hồng Hải	4	100%	
2	Ông Lê Quốc Đạt	4	100%	
3	Ông Khương Quốc Bình	4	100%	
4	Ông Nguyễn Ngọc Khánh	4	100%	
5	Ông Đỗ Chí Linh	4	100%	

Năm 2025, Hội đồng Quản trị Công ty tổ chức 04 cuộc họp, duy trì họp thường kỳ mỗi quý một lần, tổ chức họp bất thường hoặc phiếu lấy ý kiến theo triệu tập của Chủ tịch HĐQT khi cần thiết, đảm bảo chương trình, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo luật định. Nội dung cụ thể các phiên họp và Nghị quyết được ban hành tương ứng như sau:

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	34/QĐ-HĐQT	18/02/2025	Chấp thuận giao dịch, hợp đồng với Công ty CP Tư vấn đầu tư IDICO	100%
2	04/NQ-HĐQT	27/02/2025	Ngày đăng ký cuối cùng tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2025	100%
3	07/NQ-HĐQT	24/03/2025	Thông qua mức vay vốn ngắn hạn 2025	100%
4	10/NQ-HĐQT	04/04/2025	Thời gian, địa điểm, tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2025	100%
5	92/QĐ-HĐQT	11/04/2025	Bổ nhiệm lại Kế toán trưởng Công ty	100%
6	16/NQ-HĐQT	08/05/2025	Thống nhất thời gian chi trả cổ tức 2024	100%
7	186/QĐ-HĐQT	28/07/2025	Bổ nhiệm lại Giám đốc Công ty	100%
8	32/NQ-HĐQT	31/12/2025	Thông qua hạn mức tín dụng 2026	100%

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng Quản trị:

Trong năm 2025, các Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo phân công của Đại hội đồng cổ đông; tham gia đầy đủ các cuộc họp, đồng thời đóng góp ý kiến và thực hiện biểu quyết một cách độc lập đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng Quản trị. Bên cạnh đó, các thành viên cũng tham gia giám sát và chỉ đạo hoạt động theo phạm vi công việc được phân công.

Về công tác đánh giá hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty trong năm 2025, các Thành viên độc lập nhận định như sau:

- Hội đồng Quản trị hoạt động với tinh thần trách nhiệm cao, đảm bảo tính minh bạch trong quản trị và tuân thủ đầy đủ các quy định áp dụng đối với công ty đại chúng.

- Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và họp mở rộng theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty. Nội dung các cuộc họp được thảo luận đầy đủ, thận trọng, đảm bảo cơ sở để đưa ra các quyết định và giải pháp phù hợp cho hoạt động của Công ty. Biên bản họp được lập chi tiết, rõ ràng và có đầy đủ chữ ký của các thành viên tham dự.

- Các vấn đề liên quan đến kế hoạch sản xuất kinh doanh, hoạt động vận hành và hệ thống quản trị doanh nghiệp được Hội đồng Quản trị xem xét thường xuyên tại các kỳ họp định kỳ.

- Các quyết định của Hội đồng Quản trị được ban hành phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty, đồng thời tuân thủ các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Hội đồng Quản trị thực hiện tốt vai trò giám sát đối với hoạt động quản lý và điều hành của Ban điều hành. Các thành viên Hội đồng Quản trị đồng thời đảm nhiệm chức vụ trong Ban điều hành như Tổng

Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc thường xuyên tham dự các cuộc họp định kỳ và đột xuất, kịp thời báo cáo kết quả hoạt động cũng như các khó khăn, vướng mắc, qua đó hỗ trợ Hội đồng Quản trị nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty.

Kết quả đánh giá của Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị về hoạt động của Hội đồng Quản trị công ty:

Với kết quả sản xuất kinh doanh đã đạt được, đặc biệt là các chỉ tiêu chính trong báo cáo sản xuất kinh doanh của Công ty được thể hiện rõ qua các chỉ tiêu tài chính đều đạt và vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao so với kế hoạch ĐHCĐ thông qua và tăng so cùng kỳ năm trước và mức chi trả cổ tức cổ đông tăng so với kế hoạch. Trong năm 2025, Hội đồng quản trị có những định hướng và chỉ đạo, điều hành Công ty đạt hiệu quả cao và thận trọng trong việc đầu tư dự án có khả năng thu hồi vốn nhanh và phù hợp với năng lực tài chính.

Từng thành viên Hội đồng quản trị luôn có tinh thần trách nhiệm cao, kiểm tra, giám sát và chỉ đạo theo lĩnh vực được phân công. Cùng với Ban điều hành đưa ra các giải pháp kịp thời phù hợp với tình hình thực tế của Công ty. Các hoạt động của Hội đồng quản trị được thực hiện tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ.

Hội đồng quản trị có tầm nhìn chiến lược, định hướng phát triển của Công ty, tìm kiếm đầu tư dự án phù hợp với năng lực, thu hồi vốn nhanh và đảm bảo việc làm lâu dài cho Công ty. Các kiến nghị của Ban Giám đốc đề xuất, xin ý kiến đều được các thành viên Hội đồng quản trị phân tích kỹ để đưa ra quyết định tốt nhất nhằm tối ưu hóa, mang lại lợi ích cho Công ty.

Đánh giá chung: Năm 2025, Công ty đã duy trì sự phát triển tốt, Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành Công ty hoàn thành 108.06% chỉ tiêu doanh thu và 152.88% kế hoạch của lợi nhuận trước thuế Đại hội đồng cổ đông đã giao.

Đào tạo về Quản trị công ty

Các thành viên trong Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Giám đốc Điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đều đã tham gia học theo quy định và đã được cấp Chứng chỉ hoàn thành khoá học.

Danh sách các thành viên Hội đồng Quản trị có chứng chỉ về quản trị công ty

STT	Thành viên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Hồng Hải	Chủ tịch HĐQT (không điều hành)
2	Ông Lê Quốc Đạt	Thành viên HĐQT
4	Ông Khương Quốc Bình	Thành viên HĐQT
4	Ông Nguyễn Ngọc Khánh	Thành viên độc lập HĐQT (không điều hành)
5	Ông Đỗ Chí Linh	Thành viên HĐQT (không điều hành)



BAN KIỂM SOÁT

THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA BAN KIỂM SOÁT

Tính tại ngày 31/12/2025

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền	Trưởng BKS	0	0%
2	Ông Nguyễn Bình Minh	Thành viên BKS	0	0%
3	Bà Lê Thùy Trang	Thành viên BKS	0	0%

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát có 3 thành viên. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 được thực hiện trên nguyên tắc, độc lập, khách quan, minh bạch, tuân thủ quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Giám sát nhưng không cản trở hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và bộ phận quản lý của Công ty.

Năm 2025, Ban kiểm soát đã kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty với các nội dung:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Ban Giám đốc (“BGĐ”) trong việc quản lý và điều hành công ty. Xem xét tính phù hợp của các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT, BGĐ công ty.

- Giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện việc chấp hành Điều lệ Công ty, thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, Quy chế, Quy định quản lý nội bộ Công ty.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh.

- Kiểm tra tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập BCTC;

- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của BCTC, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm và 06 tháng của Công ty.

- Các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ, Nghị quyết ĐHĐCĐ và Quy chế hoạt động của BKS.

Ban kiểm soát đã tổ chức 4 buổi họp:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền	Trưởng BKS	4	100%	100%
2	Ông Nguyễn Bình Minh	Thành viên BKS	4	100%	100%
3	Bà Lê Thùy Trang	Thành viên BKS	4	100%	100%

Cụ thể kết quả Giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty như sau:

Công tác quản lý và điều hành

- Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động giám sát thường xuyên, định kỳ hàng Quý đối với hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát đánh giá Công ty chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật, Luật Chứng khoán và công ty niêm yết.

- Các cuộc họp của HĐQT được triệu tập và tổ chức đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty. Các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ, đúng luật.

- Các Nghị quyết của HĐQT đều bám sát vào tình hình thực tế hoạt động của Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, thực hiện tốt chức năng quản trị và định hướng cho các hoạt động điều hành của Ban Giám đốc.

- Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông.

Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng Quản trị, Ban điều hành và cổ đông

Tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, tham gia ý kiến về các báo cáo, tờ trình của Giám đốc; trao đổi, phản biện với các thành viên Hội đồng Quản trị; nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị.

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH KHÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

LƯƠNG, THƯỜNG, THÙ LAO CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

Năm 2025, chi thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của từng thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và người quản lý khác của Công ty như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số tiền (VND)
1	Nguyễn Hồng Hải	Chủ tịch HĐQT	345.333.333
2	Lê Quốc Đạt	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	1.236.983.333
3	Khương Quốc Bình	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc	923.622.222
4	Đỗ Chí Linh	Thành viên HĐQT	206.222.222
5	Nguyễn Ngọc Khánh	Thành viên độc lập HĐQT	206.222.222
6	Bùi Văn Dân	Phó Giám đốc	820.383.333
7	Đoàn Văn Hùng	Phó Giám đốc	742.250.000
8	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Trưởng BKS	154.222.222
9	Lê Thùy Trang	Thành viên BKS	96.666.667
10	Nguyễn Bình Minh	Thành viên BKS	96.666.667
11	Nguyễn Trường Vĩ	Kế toán trưởng	777.722.222
TỔNG CỘNG			5.606.294.443

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH KHÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số lượng CP đầu kỳ		Số lượng CP cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Đức Tiến	Trần Thị Hà (chồng)	12.500	0,050%	12.900	0,052%	Mua theo Thông tư 96/2020/TT-BTC
2	Ông Lê Quốc Đạt	Ông Lê Quốc Đạt - Thành viên HĐQT, Giám đốc	31.300	0,125%	45.200	0,181%	Mua theo Thông tư 96/2020/TT-BTC
3	Bà: Nguyễn Thị Thu Dung	Chị dâu Trần Thị Hà	0	0,000%	6.000	0,024%	Mua theo thông tư 96/2020/TT-BTC

HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI NỘI BỘ

Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty CP Tư vấn đầu tư IDICO	Cùng Công ty mẹ	Số 0304843611 Ngày cấp 13/10/2006 Nơi cấp Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	Số 100, đường Nguyễn Gia Trí, Phường Thạnh Mỹ Tây, TP.HCM	2025	Số 34/QĐ-HĐQT ngày 18/02/2025	Tư vấn giám sát thi công Giá trị: 1.351.690.561 đồng
2	Tổng công ty IDICO-CTCP	Cùng Công ty mẹ	0302177966 Ngày cấp 30/06/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 11/08/2022 Nơi cấp: Sở kế hoạch và đầu tư TP.HCM	151A Nguyễn Đình Chiểu, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	2025		Cổ tức năm 2024: 22.822.422.000 đồng
3	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Dầu khí IDICO	Cùng Công ty mẹ	Số: 3500101298. Ngày cấp: 26/12/2006. Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	Số 326 Nguyễn An Ninh, Phường Tam Thắng, TP.HCM	2025		Cổ tức năm 2024: 1.921.680.000 đồng

Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

Không có.

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Tham gia thị trường chứng khoán từ năm 2010, Công ty luôn duy trì công tác cập nhật các quy định do Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán ban hành và nghiêm túc triển khai áp dụng vào công tác quản trị nội bộ Công ty. Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty đã được ban hành, điều chỉnh theo đúng hướng dẫn của quy định hiện hành.

Đồng thời, HĐQT, Thư ký công ty và cán bộ phụ trách thường xuyên tham gia các chương trình tập huấn nội bộ để nâng cao hiệu quả quản trị do Tổng Công ty tổ chức. Từ năm 2024, các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia các khoá đào tạo về quản trị Công ty và được cấp Chứng chỉ hoàn thành khoá học.

Về mặt công bố thông tin, Công ty đảm bảo các số liệu báo cáo, thống kê cung cấp cho các bên liên quan là chính xác và hoàn toàn trung thực. Công ty tuân thủ việc thực hiện công bố thông tin định kỳ, bất thường và theo yêu cầu trên website Công ty tại mục Quan hệ cổ đông và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao

dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh thông qua hệ thống công bố thông tin của HOSE (ECM).

Từ năm 2022, Công ty đã áp dụng tổ chức ĐHCĐ thường niên theo hình thức trực tuyến và bỏ phiếu điện tử nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cổ đông trong việc thực hiện quyền biểu quyết. Hệ thống biểu quyết điện tử của Công ty được Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT là một đơn vị độc lập cung cấp. Trước Đại hội tối thiểu 21 ngày, Công ty đã thực hiện gửi thông báo mời họp đến tất cả cổ đông và công bố thông tin Tài liệu liên quan đến cuộc họp một các đầy đủ trên website của Công ty, HOSE để các cổ đông có thời gian nghiên cứu kỹ lưỡng các thông tin này. Sau Đại hội, trong vòng 24h, Công ty đã công bố đầy đủ Nghị quyết, biên bản cuộc họp và các tài liệu đính kèm. Việc chi trả cổ tức cũng được thực hiện theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua và đảm bảo thời gian thực hiện trong 6 tháng, năm 2025 Công ty đã hoàn tất chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt cho cổ đông theo tỷ lệ 18% (1.800 đồng/cổ phiếu) và ngày thanh toán vào 06/06/2025.

CTCP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO

6

BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2025

Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính được kiểm toán

Ý KIẾN KIỂM TOÁN



Ernst & Young Vietnam Limited
2 Hai Trieu Street, Sai Gon Ward
Ho Chi Minh City, Vietnam

Tel: +84 28 3824 5252
Email: eyhcmc@vn.ey.com
Website (EN): ey.com/en_vn
Website (VN): ey.com/vi_vn

Số tham chiếu: 13689360/68842816-FN

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ tầng IDICO

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ tầng IDICO ("Công ty") được lập ngày 20 tháng 3 năm 2026 và được trình bày từ trang 5 đến trang 31, bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính đi kèm.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc của Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Nguyễn Thị Như Quỳnh
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNDKHN kiểm toán
Số: 3040-2024-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 20 tháng 3 năm 2026

Ngô Đức Nhật
Kiểm toán viên
Giấy CNDKHN kiểm toán
Số: 5627-2025-004-1

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO đã được công bố thông tin đúng quy định và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo website: <http://www.idico-idi.com.vn/>

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 4 năm 2026
Xác nhận của người đại diện theo pháp luật của Công ty



Lê Quốc Đạt

IDICO-IDI



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO

Địa chỉ: 560A đường Lê Đức Anh, Phường Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Số điện thoại: (028) 3750 3042 - Số fax: (028) 3750 2825

Email: idi@idico.com.vn

Website: www.idico-idi.com.vn

**IDICO INFRASTRUCTURE DEVELOPMENT INVESTMENT
JOINT STOCK COMPANY**



ANNUAL REPORT

STEADY GROWTH, REACHING HIGHER



2025



TABLE OF CONTENTS

GLOSSARY

GENERAL INFORMATION

Overview information
Incorporating and development process
Business lines and areas
Information on the governance model and management apparatus
Development orientation
Risks

OPERATING SITUATION DURING THE YEAR

Production and business operation situation
Organization and personnel
Investment situation, project implementation situation
Financial situation
Shareholder structure, changes in owner's investment capital
Company's environmental and social impact report

REPORT AND ASSESSMENT OF THE BOARD OF MANAGEMENT

Assessment of production and business results
Financial situation
Improvements in organizational structure, policies, and management
Future development plan
Explanation of the Board of Management regarding the audit opinion
Report on the Company's environmental and social responsibility assessment

ASSESSMENT OF THE BOARD OF DIRECTORS

Evaluation of production and business activities
Assessment of the Board of Directors on the operations of the company's Board of Management
Plans and orientations of the board of directors

CORPORATE GOVERNANCE

Board of Directors
Board of Supervisors
Transactions, remuneration and benefits of the Board of Directors, Board of Management and Board of Supervisors

2025 FINANCIAL STATEMENTS

Audit opinion
Audited financial statements

BOD	Board of Directors
BOM	Board of Management
BOS	Board of Supervisors
BOT	Build-Operate-Transfer
COP29	The 29th United Nations Climate Change Conference
ECB	European Central Bank
ETC	Electronic Toll Collection
FED	Federal Reserve System
GDP	Gross Domestic Product
GSM	General Meeting of Shareholders
HOSE	Ho Chi Minh Stock Exchange
ISO	International Organization for Standardization
JSC	Joint Stock Company
No	Number
PPP	Public-Private Partnership
Q	Quarter
ROA	Return on Average Assets
ROE	Return on Average Equity
ROS	Return on Sales
SSC	State Securities Commission of Vietnam
VAT	Value-Added Tax
VETC	VETC Electronic Toll Collection Company Limited
VND	Vietnamese Dong



GENERAL INFORMATION

Overview information

Incorporating and development process

Business lines and areas

Information on the management model and
management apparatus

Development orientation

Risks



Vietnamese name	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO
English name	IDICO INFRASTRUCTURE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY
Abbreviation	IDICO-IDI
Business Registration Certificate No.	Number 0302095576, first registered on December 12, 2007, ninth amendment registered on 01/03/2026
Charter capital	249,492,000,000 VND
Owner's investment capital	249,492,000,000 VND
Address	560A Le Duc Anh Street, Binh Tan Ward, Ho Chi Minh City
Phone	(028) 3750 3042
Fax number	(028) 3750 2825
Website	www.idico-idi.com.vn

Stock code: HTI

Listing floor **HOSE**

Current listed volume **24,949,200**



BUSINESS SECTOR & BUSINESS AREA



Main business activities:

Collecting road use fees for the BOT Project to upgrade National Route 1A, An Suong - An Lac section, construction of civil and transport works, and investment in infrastructure projects.

Industry code	Business lines
3290	Other manufacturing n.e.c. <i>Details: Production, installation, and trading of transportation industry equipment (not produced at the headquarters)</i>
3811	Collection of non-hazardous waste <i>Details: Excluding direct household waste collection activities</i>
4101	Construction of residential buildings
4102	Construction of non-residential buildings
4211	Construction of railways
4212	Construction of roads
4229	Construction of other utility projects
4299	Construction of other civil engineering projects
4322	Plumbing, heat and air-conditioning installation
4330	Building completion and finishing
4390	Other specialized construction activities <i>Details: Construction of civil, transportation, and hydraulic works</i>
4659	Wholesale of other machinery, equipment and supplies <i>Details: Trading of transportation industry equipment (excluding pharmaceuticals, cigars, books, recorded media, precious metals and stones, explosives, crude oil and refined oil, rice, sugar, etc.)</i>
6810	Trading of real estate and land use rights owned, used or leased <i>Details: Investment in infrastructure development and business of urban areas, industrial parks, economic zones; real estate business (excluding cemetery and burial land infrastructure development for land use rights transfer)</i>

Business operating area:

The company's main area of operation is Ho Chi Minh City, but its investment and construction activities also take place in some neighboring areas such as Binh Duong, Dong Nai, Long An, and Tien Giang.

INFORMATION ON THE MANAGEMENT MODEL AND MANAGEMENT APPARATUS

IDICO Infrastructure Development Investment Joint Stock Company operates under a governance model built and organized according to Point a, Clause 1, Article 137 of the 2020 Enterprise Law, including the General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors and Board of Management.

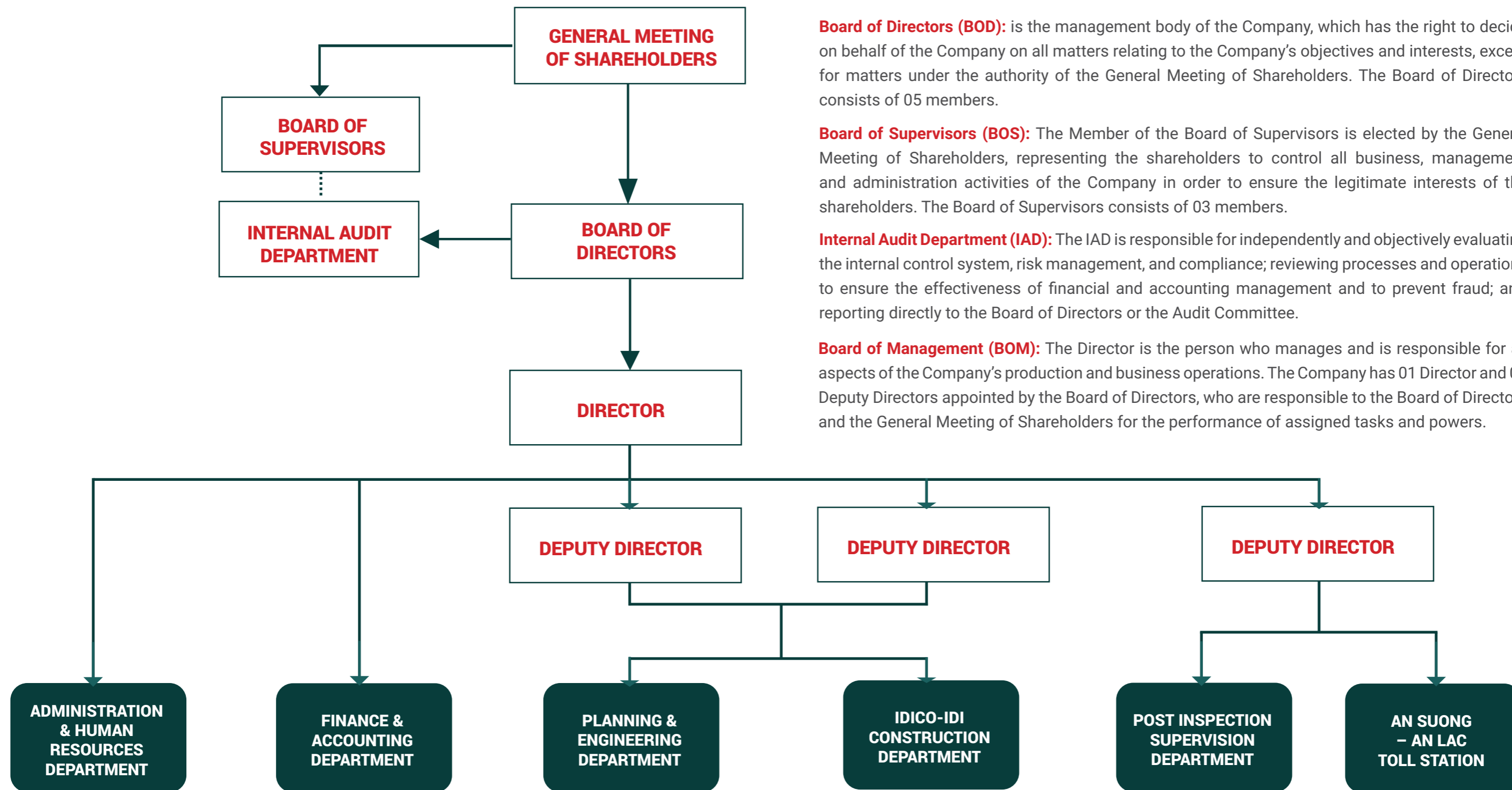
General Meeting of Shareholders (GSM): Includes all shareholders with voting rights, is the highest decision-making body of the Company.

Board of Directors (BOD): is the management body of the Company, which has the right to decide on behalf of the Company on all matters relating to the Company’s objectives and interests, except for matters under the authority of the General Meeting of Shareholders. The Board of Directors consists of 05 members.

Board of Supervisors (BOS): The Member of the Board of Supervisors is elected by the General Meeting of Shareholders, representing the shareholders to control all business, management and administration activities of the Company in order to ensure the legitimate interests of the shareholders. The Board of Supervisors consists of 03 members.

Internal Audit Department (IAD): The IAD is responsible for independently and objectively evaluating the internal control system, risk management, and compliance; reviewing processes and operations to ensure the effectiveness of financial and accounting management and to prevent fraud; and reporting directly to the Board of Directors or the Audit Committee.

Board of Management (BOM): The Director is the person who manages and is responsible for all aspects of the Company’s production and business operations. The Company has 01 Director and 03 Deputy Directors appointed by the Board of Directors, who are responsible to the Board of Directors and the General Meeting of Shareholders for the performance of assigned tasks and powers.



The company has no subsidiaries or affiliated companies.

INCORPORATING AND DEVELOPMENT PROCESS

2000

An Suong An Lac BOT Co., Ltd. was newly established from the An Suong An Lac BOT investment project under Investment License No. 05/GP-ĐTTN dated 08/09/2000 by the Minister of the Ministry of Planning and Investment.



2010

Shares of IDICO Infrastructure Development Investment Joint Stock Company were officially listed on Ho Chi Minh Stock Exchange under the stock code HTI from 20/12/2010.



2007

An Suong - An Lac BOT Co., Ltd. was transformed into IDICO Infrastructure Development Investment Joint Stock Company under Decision No. 389/QĐ-HĐTV3 dated 2007-09-19 of the Company's Member Council. Charter capital according to business registration is: VND 249,492,000,000.



2011 - Present

IDICO Infrastructure Development Investment Joint Stock Company operates stably under the direction and support of IDICO Corporation.

DEVELOPMENT ORIENTATION

THE COMPANY'S MAIN OBJECTIVES

As an enterprise operating in the field of construction investment, IDICO-IDI's strategic objective is to continue focusing on projects under the public-private partnership (PPP) model, prioritizing BOT projects that are feasible and highly effective. In addition, the Company continues to closely monitor and control toll collection activities at the An Suong - An Lac BOT project, while promoting management and expanding marketing activities to create more job opportunities for the construction force. Besides, the Company focuses on improving professional qualifications and training personnel to enhance competitiveness and attract more potential projects.

- Participating in the socialization of the field of investment and development of urban technical infrastructure in Vietnam, especially investing in the

construction of transportation systems, urban areas, and underground works in the form of PPP combined with land fund exploitation to develop the real estate market.

- Contributing to improving the efficiency of the field of urban technical infrastructure investment and development through the formation of a financial instrument with the ability to mobilize capital, a professional unit in infrastructure investment, development and operation.
- Forming a new investment capital mobilization channel, mobilizing medium and long-term investment capital from financial institutions, attracting idle capital from the people and economic sectors to invest in technical infrastructure development.

MEDIUM AND LONG-TERM DEVELOPMENT STRATEGY

Regarding the operating model:

Developing the Company from investment activities to multi-industry activities. In which:

- Focusing on implementing specific investment projects or contributing capital to an operating company to implement one or more projects.
- Seeking investment opportunities, forming projects and building joint venture companies to implement projects. As an investor, the Company will invest capital in joint venture companies established to promote the strengths of investment activities.

To lay the foundation for the operation of this model, the Parent Company will retain some key foundational projects, while most of the remaining projects will be implemented through joint ventures to attract investment capital from financial institutions or other businesses. Based on the determination that the Company is a member of an industrial zone real

estate business group, the Company's operating model will gradually move towards the Parent Company - Subsidiary model.

Regarding the form of investment:

The Company's form of investment is mainly through investment in projects and investment in joint venture companies. These are mostly long-term direct investment projects, so building a diverse and reasonable investment portfolio will contribute to improving capital efficiency and creating liquidity. When investing equity capital in companies, IDICO-IDI will tend to participate in the Board of Directors, Board of Supervisors to promote the overall operation of the Company and related companies. In parallel with the capital investment plan, the Company will develop a reasonable capital divestment plan in each period to divest capital. This will help the Company manage investment risks better and create new investment opportunities.

THE COMPANY'S SUSTAINABLE DEVELOPMENT GOALS

The Company's goal is to invest in the development of transport infrastructure, contributing to the improvement and enhancement of the infrastructure system serving the community and the country's development, while also focusing on the development of a "green" economy and reducing emissions during business operations.

In addition, the Company always pays attention to social security activities such as caring for policy families, supporting disadvantaged families, and contributing to scholarship funds with a commitment to accompany sustainable development and share responsibility with society.

RISK MANAGEMENT

RISK MANAGEMENT PROCESS

The Company recognizes risk management as an integral part of its corporate governance system, aimed at safeguarding financial security, ensuring the stable operation of transportation infrastructure projects, and sustaining long-term shareholder value. The Company's risk management process is developed and implemented in line with enterprise risk management practices, tailored to its specific operational characteristics.

1. Risk management framework and responsibilities

The Company establishes a risk management framework with the involvement of all management levels, ensuring independence, transparency, and effectiveness in identifying, assessing, and controlling risks.

- The Board of Directors is responsible for approving the risk management framework, defining risk appetite, and overseeing its implementation.
- The Executive Board organizes the implementation of approved risk management policies.
- Functional departments and project management units serve as the first line of defense, directly responsible for managing risks arising from daily operations.

2. Risk identification

Key risk groups include:

- Legal and policy risks related to BOT contracts, toll collection mechanisms, and the regulatory framework governing infrastructure investment.
- Traffic volume risks, including forecast deviations and impacts from competing routes.
- Operational and technical risks, particularly road deterioration, maintenance costs, and disruptions to toll collection activities.
- Financial risks such as interest rate fluctuations, liquidity, debt structure, and financial obligations to

credit institutions.

- Environmental and social risks, including community reactions, traffic safety concerns, and construction-related impacts.

3. Risk assessment and measurement

After identification, risks are assessed based on their impact and likelihood to determine management priorities.

The Company applies both:

- Qualitative methods using a probability–impact matrix.
- Quantitative methods including sensitivity analysis, stress test, and scenario analysis based on project financial models.

4. Risk response and control measures

Based on risk assessment results, the Company develops and implements appropriate responses, including risk avoidance, mitigation, transfer, or acceptance within controlled limits.

Key measures include:

- Strengthening legal review processes, closely monitoring policy developments, and maintaining coordination with regulatory authorities.
- Regularly updating traffic forecasts and proactively developing financial scenarios.
- Closely managing debt structure, loan tenors, and maintaining adequate liquidity reserves.
- Conducting periodic maintenance in line with asset lifecycle plans.
- Enhancing communication and coordination with local authorities to mitigate social risks.

5. Risk monitoring and reporting

The Company establishes a continuous risk monitoring system through key risk indicators.

Risk reports are prepared periodically and submitted

to the Executive Board and the Board of Directors, focusing on material risks that may affect operations, cash flows, and financial obligations.

6. Review and improvement of the risk management system

The risk management framework is periodically reviewed and updated to align with changes in the legal environment, market conditions, and the Company's development strategy.

KEY RISKS

Legal and policy risks

The Company operates in the investment and operation of transportation infrastructure projects under the BOT (Build – Operate – Transfer) model, which is subject to strict regulation by the State's legal and policy framework. This includes the Law on Public-Private Partnership (PPP) 2020, which provides the overarching legal framework for BOT projects, and Circular No. 34/2024/TT-BGTVT, which sets out detailed regulations on toll station operations, including conditions for toll suspension and road usage fee collection. Changes in laws, regulations, or their interpretation and application by regulatory authorities during project operation may arise and be applied to ongoing projects. Such changes may adversely affect the Company's toll collection activities.

Amendments or supplements to legal regulations governing BOT/PPP investments—including those related to toll rates, fee adjustment roadmaps, revenue management mechanisms, and toll control—may directly impact project performance. Certain new regulations or administrative guidance may be applied to projects already in operation, potentially resulting in adjustments to toll rates, expansion of fee exemptions or reductions, or temporary suspension or termination of toll collection in specific circumstances. In addition, given the



social sensitivity of transportation BOT projects, particularly those located on major high-traffic routes such as National Highway 1A, the Company may be affected by administrative decisions such as mandated fee reductions, localized exemptions, toll gate releases, or traffic reorganization measures to ensure public order, traffic safety, and social stability. These legal and policy risks may reduce revenue, affect cash flows, debt servicing capacity, business performance, and the overall enterprise value of the Company. In certain cases, such impacts may be abrupt and beyond the Company's direct control. Recognizing the significance of legal and policy risks to its business operations, the Company has implemented a number of risk management measures. The Company maintains a dedicated function to closely monitor changes in laws and policies related to the BOT/PPP sector and proactively assess their potential impacts on project operations. It regularly engages, reports, and coordinates with competent regulatory authorities to promptly address emerging issues, propose appropriate solutions, and ensure compliance with applicable regulations. The Company also places strong emphasis on reviewing, maintaining, and managing complete legal documentation, BOT contracts, and related appendices, thereby providing

RISK MANAGEMENT

a solid basis for protecting its legitimate rights and interests throughout project implementation. In addition, the Company proactively develops prudent financial scenarios, including adverse policy situations, to ensure operational stability and the fulfillment of financial obligations. Furthermore, it enhances information disclosure and transparency in toll collection activities and financial performance, thereby strengthening stakeholder confidence and mitigating risks arising from social factors.

Traffic flow risk

The Company's revenue is primarily generated from toll collection from vehicles passing through its toll stations. Accordingly, its business performance and cash flow generation are highly dependent on actual traffic volume and vehicle mix on the route. Traffic volume may be influenced by various external factors, including regional infrastructure development, users' route selection behavior, economic cycles, and fluctuations in the transportation and logistics sectors.

The National Highway 1A (QL1A) section from An Sương to An Lạc currently serves as a key corridor for heavy trucks traveling from the Mekong Delta to industrial zones in Bình Dương and Đồng Nai. However, the Ho Chi Minh City Ring Road 3 project is being accelerated. Once completed, a significant number of container trucks and heavy vehicles may divert to this route to avoid inner-city congestion. This could lead to traffic dispersion, directly reducing toll revenue at the An Sương – An Lạc station. Large vehicles, such as heavy trucks and tractor-trailers—particularly those operated by transport and logistics companies—tend to be sensitive to toll rates. When toll fees increase, policies change, or more efficient alternative routes become available, a portion of traffic may shift to optimize operating costs. In addition, a slowdown in production, trade, or fluctuations in fuel prices may reduce freight demand and overall traffic volume, thereby negatively affecting the Company's toll revenue.

These traffic-related risks may reduce toll revenue, impact cash flows, affect the Company's ability

to meet financial obligations, and weaken overall business performance. In adverse scenarios, a prolonged decline in traffic volume may increase financial pressure and affect the long-term value of the project.

To mitigate these risks, IDICO-IDI proactively implements several measures. The Company continuously monitors traffic volume and vehicle composition at toll stations, analyzes trends to promptly detect unusual fluctuations, and assesses their impact on revenue. It also ensures smooth toll collection operations by applying technologies such as electronic toll collection (ETC), maintaining adequate toll lanes, optimizing traffic flow during peak hours, and training operational staff to handle situations efficiently. Clear procedures are in place for handling incidents, accidents, and unexpected vehicle stoppages, helping to reduce congestion and improve service quality, thereby encouraging vehicles to use the toll road and limiting toll avoidance. In addition, the Company places strong emphasis on information disclosure and transparency in toll data and operating results, contributing to social consensus and mitigating factors that may negatively affect traffic volume.



Operational risks

The operation of toll stations requires a high level of continuity, accuracy, and safety. The Company's revenue and cash flow depend directly on its ability to maintain uninterrupted toll collection, as well as tight control over technical systems, personnel, and operational processes. Operational incidents, even if short in duration, may negatively affect revenue, costs, and the Company's reputation.

The transition to electronic toll collection (ETC) has significantly reduced on-site staffing costs and vehicle stopping time, thereby improving traffic throughput. However, the operation of such systems also requires strict control over data security risks and system stability. One of the most common technical risks is malfunction of RFID (Radio Frequency Identification) technology, which may lead to revenue leakage and disrupt traffic flow. In certain cases, incident resolution may be prolonged, interrupting toll operations and affecting cash flow during the period. In addition, power outages, telecommunications failures, or other force majeure events may temporarily disrupt toll station operations. Traffic accidents or incidents occurring within toll station areas may also cause congestion, leading to temporary suspension of toll collection or forced toll gate release. These events not only reduce short-term revenue but may also adversely impact the Company's image, reputation, and relationships with regulatory authorities and local communities. Furthermore, during peak hours, sudden surges in traffic, or when congestion exceeds 700 meters, toll stations may be required to open barriers to ensure traffic safety and order. Although temporary, such actions may reduce toll revenue and affect overall operational efficiency. In addition, toll station operations rely heavily on frontline personnel and supporting teams. Risks may arise from operational errors, non-compliance with procedures, or workforce fluctuations, particularly in the context of increasingly stringent safety and compliance requirements.

To control and mitigate operational risks, the Company has proactively implemented a range of measures. First, it strengthens the management of

technical systems and technology by conducting regular inspections, maintenance, and upgrades of toll collection systems, particularly ETC, to ensure stable, accurate, and secure operations. Technical contingency plans are also in place to promptly address incidents and minimize disruptions. Second, it enhances traffic safety management by coordinating with relevant authorities to organize traffic flow in toll station areas, implement accident prevention measures, and respond promptly to arising situations, thereby reducing the risk of congestion and incidents. Third, it actively manages toll gate release scenarios by developing response plans for congestion situations, including flexible toll collection arrangements, lane allocation adjustments, and close coordination with authorities to minimize impacts on revenue and operations. Fourth, it focuses on human resource development and training by improving professional capacity and compliance awareness among operational staff, while establishing monitoring and performance evaluation mechanisms to reduce errors and human-related risks.



RISK MANAGEMENT

Interest rate risk

The Company primarily relies on debt financing to fund the investment and operation of its infrastructure projects, resulting in a relatively high level of financial leverage. As a result, its business performance and cash flow are significantly exposed to fluctuations in financial markets, particularly interest rates and credit conditions.

In the context of uneven global economic growth, central banks have begun easing monetary policy but remain cautious. External pressures continue to create a “dual pressure” on domestic monetary policy. In Vietnam, although the USD/VND interest rate differential and exchange rate pressures have eased somewhat following the U.S. Federal Reserve’s policy shift, domestic lending rates remain influenced by internal factors. Currently, the Company’s borrowings are subject to floating interest rates, adjusted in line with market conditions. If interest rates increase or remain elevated, borrowing costs may rise significantly, reducing profitability and operating cash flow. Infrastructure toll projects typically generate relatively stable revenue but have limited flexibility to adjust toll rates in line with changes in the cost of capital. Therefore, a sharp increase in interest rates may put pressure on profit margins and the Company’s ability to meet its financial obligations. Rising financial costs, combined with potential revenue fluctuations due to traffic volume or policy factors, may lead to a decline in the debt service coverage ratio (DSCR) during certain periods. If such conditions persist, the Company may face the risk of failing to fully comply with financial covenants under its credit agreements, which could adversely affect its credit profile and future access to funding.

In addition, at certain stages of the project lifecycle, the Company may need to restructure or refinance existing debt to optimize cash flow. However, in a high interest rate environment with tightened credit conditions, access to refinancing may become more limited or only available under less favorable terms, including higher interest rates, increased collateral requirements, or stricter financial covenants.

To mitigate these risks, IDICO-IDI proactively implements several measures. The Company regularly reviews its capital structure to maintain an appropriate balance between equity and debt, while closely monitoring key financial safety indicators to adjust its financing strategy in line with operational performance and market conditions. It also conducts detailed cash flow planning and forecasting on a monthly, quarterly, and annual basis, incorporating various scenarios related to traffic volume, interest rate levels, and operating costs. These scenarios serve as a basis for assessing debt servicing capacity, identifying periods of potential liquidity pressure at an early stage, and developing appropriate response plans. This approach enables the Company to proactively engage with lenders to ensure the timely fulfillment of its financial obligations.

Environmental risks

The investment and operation of transportation infrastructure projects are directly and indirectly affected by environmental factors and climate change. Natural disasters, extreme weather conditions, and increasingly stringent environmental requirements may impact project operations, operating costs, and overall financial performance. In addition, regulations such as the Law on Environmental Protection 2020, Decree No. 08/2022/ND-CP on the management of dust and emissions from vehicles in toll station areas, Decree No. 06/2022/ND-CP on greenhouse gas mitigation and ozone layer protection, and Circular No. 38/2023/TT-BCT on technical regulations for measurement, reporting, and verification of greenhouse gas emissions and inventories in the industry and trade sector, impose additional compliance obligations on the Company. The increasing frequency of extreme weather events may lead to higher repair and maintenance costs and negatively affect toll revenue in the short term. Climate change may accelerate the deterioration of transport infrastructure, particularly road surfaces and auxiliary works. Higher average temperatures, heavy rainfall, and high humidity can increase the

need for routine maintenance and give rise to unplanned repair costs. In addition, new technical requirements for climate adaptation may require further investment in infrastructure or technology, thereby increasing both capital and operating expenditures.

During project implementation, the Company is required to comply with environmental regulations, including waste management, noise and emission control, and the protection of the surrounding landscape in toll station areas. Changes or tightening of environmental regulations may increase compliance costs or require adjustments to operational practices. Failure to fully comply with environmental requirements may expose the Company to administrative penalties, adversely affecting its reputation and business operations.

To manage and mitigate environmental risks, the Company proactively develops and updates disaster prevention and response plans, regularly inspects infrastructure conditions, and implements timely reinforcement and repair measures to minimize damage from extreme weather events. It also conducts periodic maintenance and enhances the quality of road surface upkeep, drainage systems, and auxiliary structures to extend infrastructure lifespan and reduce the adverse impacts of climate change. In parallel, the Company continuously reviews, updates, and ensures full compliance with environmental regulations, while coordinating with relevant authorities in inspection and supervision activities to ensure that operations meet applicable standards. In addition, the Company emphasizes training and raising environmental awareness among its employees and related parties, while encouraging the adoption of environmentally friendly operational practices.





IDICO INFRASTRUCTURE DEVELOPMENT INVESTMENT
JOINT STOCK COMPANY

2

OPERATING SITUATION DURING THE YEAR

Production and business operation situation

Organization and personnel

Investment situation, project implementation situation

Financial situation

Shareholder structure, changes in owner's investment capital

Company's environmental and social impact report

PRODUCTION AND BUSINESS OPERATION SITUATION

RESULTS OF PRODUCTION AND BUSINESS ACTIVITIES DURING THE YEAR

Unit: VND Million

No.	Indicator	2024	2025	% Change
1	Net revenue	489,840	496,280	1.31%
2	Cost of goods sold	325,099	284,718	-12.42%
3	Gross profit	164,741	211,562	28.42%
4	Financial income	10,882	24,976	129.52%
5	Financial, selling and administrative expenses	95,832	90,005	-6.08%
6	Operating profit	79,790	146,534	83.65%
7	Other profit	75	47,476	63201.33%
8	Profit before tax	79,866	194,010	142.92%
9	Profit after tax	63,782	169,428	165.64%
10	Earnings per share (VND)	2,449	6,669	175.50%

IMPLEMENTATION STATUS COMPARED TO PLAN

Unit: VND Million

No.	Indicator	2024	2025	% Change
1	Net revenue	489,840	496,280	1.31%
2	Cost of goods sold	325,099	284,718	-12.42%
3	Gross profit	164,741	211,562	28.42%
4	Financial income	10,882	24,976	129.52%
5	Financial, selling and administrative expenses	95,832	90,005	-6.08%
6	Operating profit	79,790	146,534	83.65%
7	Other profit	75	47,476	63,201.61%
8	Profit before tax	79,866	194,010	142.92%
9	Profit after tax	63,782	169,428	165.64%
10	Earnings per share (VND)	2,449	6,669	175.50%

In 2025, the Company delivered strong business performance, exceeding targets across most key indicators, with particularly notable growth in profitability. Total revenue and other income reached VND 568,897 million, surpassing the annual plan by 8.06%. The primary driver remained toll collection activities, which generated VND 480,442 million, reflecting stable growth supported by sustained traffic volume and the effectiveness of the electronic toll collection (ETC) system. In addition, during 2025, the Company recognized income from the termination of the Tan Ky - Tan Quy Bridge project contract, significantly boosting other income to 118.95% of the planned figure.

Profit before tax reached VND 194,010 million, exceeding the plan by 52.88%, while profit after tax amounted to VND 169,428 million, surpassing the target by 66.88%. This performance was driven by a

combination of factors, including effective control of financial expenses due to reduced outstanding debt, increased financial income from idle cash, and the recognition of non-recurring income during the period. At the same time, operational efficiency remained stable, particularly following the full implementation of the ETC system, which contributed to optimizing operating costs.

As a result, the profit margin reached 34.10%, significantly exceeding the planned level.

The year 2025 marked a period of exceptional profit growth, with a notable contribution from non-recurring income. Nevertheless, the Company's core operations continued to demonstrate stability and improved efficiency. This provides a solid foundation for transitioning into a new phase of development, with a focus on reinvestment and expansion in the coming years.

ORGANIZATION AND PERSONNEL

LIST OF BOARD OF MANAGEMENT

As of 31/12/2025

No.	Member	Position	Number of Shares Owned	Ownership (%)
1	Mr. Le Quoc Dat	Director	45,200	0.181%
2	Mr. Bui Van Dan	Deputy Director	0	0%
3	Mr. Khuong Quoc Binh	Deputy Director	0	0%
4	Mr. Doan Van Hung	Deputy Director	0	0%
5	Mr. Nguyen Truong Vu	Chief Accountant	0	0%

CHANGES IN THE BOARD OF MANAGEMENT

On April 11, 2025, the Board of Directors decided to reappoint Mr. Nguyen Truong Vu as Chief Accountant and Head of the Finance and Accounting Department of the Company.

On August 1, 2025, the Board of Directors reappointed Mr. Le Quoc Dat as Director of the Company for a term of 5 years.

ORGANIZATION AND PERSONNEL

LIST OF BOARD OF MANAGEMENT

Mr. LE QUOC DAT
Company Director

Year of birth: 1978

Place of birth: Vinh Long

Nationality: Vietnamese

Qualification: Master of Engineering

Work experience:

03/2001 to 12/2002	677 Civil Engineer Construction Joint Stock Company – Civil Engineering Construction Corporation No.6 – Ministry of Transport
02/2002 to 12/2007	An Suong An Lac B.O.T Co., Ltd.
01/2008 to present	IDICO Infrastructure Development Investment Joint Stock Company

Current position at the Company: Board of Directors' member – Director

Current position at other organizations: None.

Number of shares held at the end of the period: 45,200 shares

Percentage of share ownership at the end of the period: 0.181%

Mr. BUI VAN DAN
Deputy Director

Year of birth: 1968

Place of birth: Vinh Long

Nationality: Vietnamese

Qualification: Construction Engineer of Bridges and Roads

Work experience:

07/1993 to 03/1997	8 Number Building Invest Joint Stock Company
04/1997 to 11/2007	Sub Institute of Transport Science and Technology in the Southern Vietnam
02/2008 to 02/2009	Hung Phuoc Construction Consultant Joint Stock Company
03/2009 to present	IDICO Infrastructure Development Investment Joint Stock Company

Current position at the Company: Deputy Director

Current position at other organizations: None

Number of shares held at the end of the period: 0 shares

Percentage of share ownership at the end of the period: 0%

Mr. KHUONG QUOC BINH
Deputy Director

Year of birth: 1973

Place of birth: Thanh Hoa

Nationality: Vietnamese

Qualification: Bachelor of Economics, Bachelor of Politics

Work experience:

11/1994 to 08/1996	Accountant of Song Da 12 Material and Transport Company
08/1996 to 12/1998	Chief Accountant of Kumagai - Song Da Joint Venture
12/1998 to 12/1999	Accountant of Song Da - Necco Joint Venture / Song Da 8 Joint Stock Company
12/1999 to 06/2001	Chief Accountant of Song Da Automation and Information Technology Joint Stock Company
06/2001 to 03/2003	Chief Accountant of Song Da Construction and Consultant Joint Stock Company – Tuyen Quang Branch
03/2003 to 03/2006	Deputy Chief Accountant of Song Da - Jurong Joint Venture
11/2007 to 08/2009	Chairman of the Board of Directors of Song Da Securities Joint Stock Company cum member of the Establishment Board of Song Da Mineral Joint Stock Company - Song Da Corporation
09/2009 to 03/2010	Specialist of Finance and Accounting Department of Investment – Development City and Industrial Zone Joint Stock Company
03/2010 to 05/2013	Full-time member of Board of Supervisors cum Secretary of the Board of Directors of IDICO Corporation – JSC
05/2003 to present	IDICO Infrastructure Development Investment Corporation

Current position at the Company: Board of Directors' member - Deputy Director

Current position at other organizations: None

Number of shares held at the end of the period: 0 shares

Percentage of share ownership at the end of the period: 0%

ORGANIZATION AND PERSONNEL

LIST OF BOARD OF MANAGEMENT

Mr. DOAN VAN HUNG
Deputy Director

Year of birth: 1978

Place of birth: Hai Phong

Nationality: Vietnamese

Qualification: Construction Engineer of Bridges and Roads

Work experience:

07/2001 to 09/2002	Specialist in the technical design and production management department of Investment – Development City and Industrial Zone Joint Stock Company
10/2002 to 07/2004	Specialist in the technical planning department of Investment – Development City and Industrial Zone Joint Stock Company
08/2004 to 04/2008	Head of design department of IDICO Investment Consultancy Joint Stock Company
05/2008 to 11/2015	Director of IDICO – Vinacontrol Conformity Evaluation Joint Stock Company
12/2015 to 12/2016	Deputy Director - IDICO Infrastructure Development Investment Corporation
01/2017 to 07/2020	IDICO Corporation – JSC
08/2020 to present	Deputy Director - IDICO Infrastructure Development Investment Corporation

Current position at the Company: Deputy Director

Current position at other organizations: None

Number of shares held at the end of the period: 0 shares

Percentage of share ownership at the end of the period: 0%

Mr. NGUYEN TRUONG VU
Chief Accountant

Year of birth: 1981

Place of birth: Tay Ninh

Nationality: Vietnamese

Qualification: Bachelor of Economics

Work experience:

2003 to 2004	Thanh Thanh Tourist Services Company Ltd.
2005 to 2008	An Suong – An Lac BOT Limited Company
From 2009	Vietnam Food Industries Joint Stock Company
2010-present	IDICO Infrastructure Development Investment Corporation

Current position at the Company: Chief Accountant

Current position at other organizations: None

Number of shares held at the end of the period: 0 shares

Percentage of share ownership at the end of the period: 0%

ORGANIZATION AND PERSONNEL

NUMBER OF OFFICERS AND EMPLOYEES

No.	Classification nature	2024		2025	
		Quantity	Percentage	Quantity	Percentage
1	Postgraduate	3	1.80%	3	1.79%
2	University	39	23.35%	36	21.43%
3	College, vocational school	15	8.98%	15	8.93%
4	Technical workers, drivers	107	64.07%	111	66.07%
5	General labor	3	1.80%	3	1.78%
TOTAL		167	100%	168	100%

PERSONNEL POLICY

- Regarding training:

At IDICO – IDI, the Company’s development orientation is closely aligned with enhancing the quality of its human resources. The Company implements annual training programs by department to strengthen and improve employees’ professional knowledge and skills. In addition, training sessions on internal regulations, corporate culture, and the working environment are organized to help employees quickly adapt and improve work efficiency. The Company also places strong emphasis on training related to occupational safety, fire prevention and fighting, and legal compliance, thereby raising awareness and ensuring adherence to applicable regulations.



- Regarding recruitment:

IDICO – IDI places emphasis not only on professional qualifications but also on a comprehensive assessment of candidates based on attitude, sense of responsibility, and suitability for the working environment. Recruitment activities are conducted on a regular basis to ensure both the quantity and quality of human resources. Job vacancies are publicly announced on the Company’s website and reputable recruitment channels to ensure transparency and broaden access to potential candidates.

- Regarding salary and bonuses:

The Company develops its salary and bonus policies to ensure employee benefits while encouraging work performance. The payroll is allocated based on principles of fairness, linked to productivity and individual contributions, ensuring the right person is assigned to the right role. Bonuses are granted to individuals with outstanding achievements or initiatives that add value to business operations.

- Regarding welfare and benefits:

The Company fully complies with legal regulations on social insurance, health insurance, and unemployment insurance for employees. In addition, welfare programs such as periodic health check-ups, gifts on public holidays and Tet, and support for employees in cases of hardship or accidents are regularly maintained. The Company also organizes engagement and extracurricular activities to strengthen internal cohesion and improve employees’ well-being.



INVESTMENT SITUATION, PROJECT IMPLEMENTATION SITUATION

COMPLETED AND ONGOING PROJECTS

Tan Ky – Tan Quy Bridge Construction Project: Recovery of invested capital. To date, the Company has received two payment installments totaling VND 202 billion. The remaining amount (including 5% of the first installment and outstanding financial costs) will be recovered upon the final settlement of the Tan Ky – Tan Quy Bridge Construction Project.

National Highway 22 Expansion Project (from An Suong Intersection to Ring Road 3) – BOT Model:

The Company, together with a qualified partner, has entered into a cooperation agreement to participate in the bidding process for investor selection for this project. Under the agreement, IDICO-IDI is expected to contribute 51% of the equity (approximately VND 321 billion), while the consortium partner will contribute the remaining 49% (approximately VND 308 billion).

To ensure a reliable data foundation for bid preparation, IDICO-IDI and its consortium partner have engaged a consulting firm to conduct traffic surveys, technical design preparation, construction cost estimation, maintenance planning and budgeting, as well as financial modeling. The consulting firm is currently implementing these tasks in accordance with the signed contract.

Regarding investor selection progress, following approval from the City People's Committee, the Management Board for Traffic Construction Investment Projects announced the call for expressions of interest on the National Procurement Network on December 25, 2025. The Company and its consortium partner submitted their application on time. To date, three consortiums have expressed interest, and the project is expected to be tendered through a domestic open bidding process via the national procurement system.

Regarding the feasibility study appraisal, on February 27, 2026, the Department of Construction submitted Report No. 6564/TTr-SXD-KHĐT to the City People's Committee for appraisal of the feasibility study for Component Project 3: Investment in upgrading and

expanding National Highway 22 (from An Suong Intersection to Ring Road 3) under the PPP (BOT) model. Upon approval of the feasibility study, the investor selection process will proceed.

Le Duc Anh Road Upgrade and Expansion Project:

In line with its development strategy and the Resolution No. 01/NQ-DHDCD dated April 25, 2024 of the Annual General Meeting of Shareholders, approving the policy to survey, research, and invest in transportation infrastructure projects, on November 19, 2025, the consortium of IDICO Corporation and IDICO-IDI submitted Official Letter No. 1190/TCT-BQLDA to the Ho Chi Minh City People's Committee, proposing approval to conduct research and prepare a pre-feasibility study for the Le Duc Anh Road Upgrade and Expansion Project under the PPP (BOT) model.

Based on this proposal, the Department of Finance consolidated feedback from relevant agencies and submitted it to the Ho Chi Minh City People's Committee. On February 13, 2026, the Committee issued Official Letter No. 1177/UBND-DA approving the consortium to conduct research and prepare the investment policy proposal report. The approval is valid for six months from the issuance date.

The total estimated investment for the project, based on a proposed 70-meter cross-section, is approximately VND 21,815 billion. Of this, compensation, site clearance, and relocation of technical infrastructure account for VND 15,254 billion, while construction and other related costs are estimated at VND 6,561 billion. The project is expected to be implemented during the period from 2026 to 2030.



FINANCIAL SITUATION

FINANCIAL SITUATION

Unit: VND million

No.	Indicator	2024	2025	% Change
1	Total assets	1,507,356	1,632,392	8.30%
2	Net revenue	489,840	496,280	1.31%
3	Gross profit from sales and services	164,741	211,562	28.42%
4	Net profit from operating activities	79,790	146,534	83.65%
5	Other profit	75	47,476	63201.33%
6	Profit before tax	79,866	194,01	142.92%
7	Profit after tax	63,782	169,428	165.64%
8	Basic earnings per share (VND)	2,449	6,669	175.50%
9	Equity	504,559	626,409	24.15%

In 2025, the Company's asset scale continued to expand, with total assets reaching VND 1,632,392 million, an increase of 8.3% compared to the previous year, mainly due to the increase in current assets, especially short-term financial investments and receivables serving business activities. At the same time, owners' equity increased strongly by 24.15%, reaching VND 626,409 million, derived from the accumulation of undistributed profit during the year, thereby strengthening the financial foundation and enhancing the Company's self-financing capacity in the coming period.

Net revenue in the year reached VND 496,280 million, a slight increase of 1.31% compared to 2024. In particular, the traffic toll collection segment continued to maintain stable growth, thanks to the high demand for goods transport and travel of the people, especially heavy-duty vehicles and tractor-trailers, while the effectiveness of the electronic toll collection (ETC) policy resulted in continued traffic volume growth. Regarding operational efficiency, gross profit reached VND 211,562 million, an increase of 28.42% compared to the previous year, mainly due to a decrease in costs of goods sold as the provision for major repairs was no longer at a high level as in 2024. At the same time, financial income increased significantly due to the optimization of idle cash

flows, while financial expenses, especially interest expenses, were well controlled due to a decrease in outstanding loans. As a result, operating profit reached VND 146,534 million, an increase of 83.65%, reflecting a clear improvement in core activities. In addition, the Company recorded an extraordinary other profit, which was income from the termination of the Tan Ky Tan Quy bridge project contract, as the main factor driving profit growth during the year. As a result, earnings before tax reached VND 194,010 million, an increase of 142.92%, and profit after tax reached VND 169,428 million, an increase of 165.64% compared to 2024. Basic Earnings Per Share consequently increased strongly by 175.50%, reaching VND 6,669/share, significantly improving profitability for shareholders.

In 2025, the Company recorded outstanding profit growth in the context of stable revenue. This result is due to the combination of improved operational efficiency, optimized financial structure, and the contribution of non-recurring income. At the same time, the Company is gradually shifting to a new development stage, with a stronger financial foundation and room for growth in the medium and long term, primarily through the expansion of short-term financial investments.

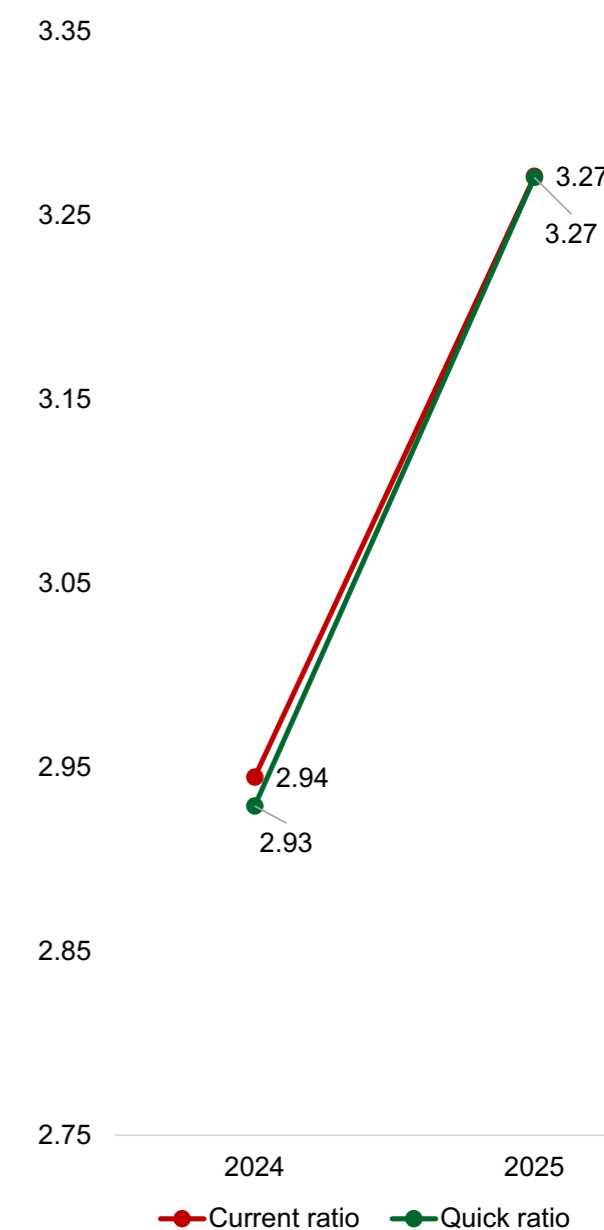
KEY FINANCIAL INDICATORS

Liquidity indicators

Indicator	Unit	2024	2025
Current ratio	Times	2.94	3.27
Quick ratio	Times	2.93	3.27

In 2025, the Company's liquidity situation continued to be strengthened with indicators maintained at high levels and improved compared to the previous year. The current ratio and quick ratio both reached 3.27 times, an increase compared to the levels of 2.94 and 2.93 times in 2024, showing that the ability to meet current liabilities is in a very safe state. This result is due to the strong growth of current assets, reaching nearly VND 570 billion, an increase of more than 68% compared to the previous year and higher than the growth rate of current liabilities. In the structure of current assets, short-term financial investments continue to account for a large proportion and grow significantly, as the Company proactively manages cash flows, taking advantage of temporarily idle capital to increase profitability. On the resources side, current liabilities increased mainly due to fluctuations in payables to the state budget and working capital needs during the period, while short-term debt continued to be controlled by the Company at a reasonable level.

Currently, the Company is maintaining a solid financial foundation, with highly liquid assets sufficient to flexibly meet short-term obligations as well as be ready for investment needs in the coming period. At the same time, this is also the basis for the Company to continue optimizing capital efficiency, gradually shifting resources to projects with long-term profit potential when implementation conditions are favorable.



FINANCIAL SITUATION

KEY FINANCIAL INDICATORS

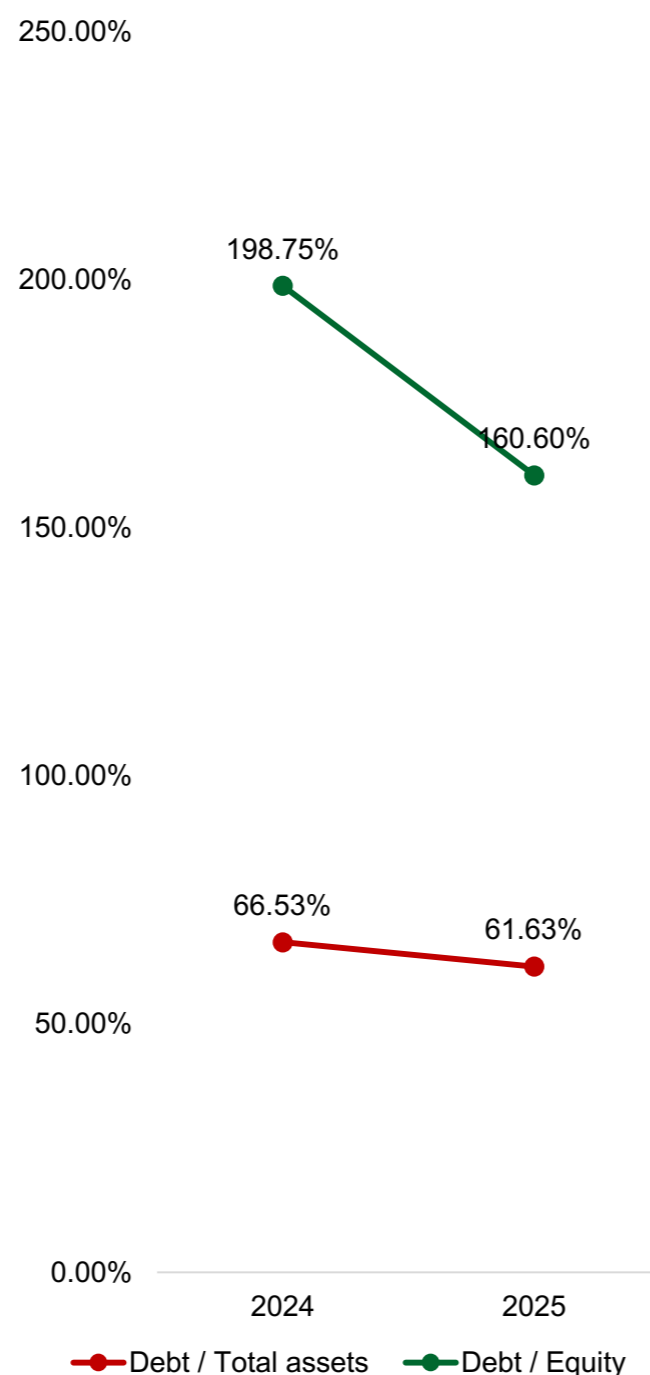
Capital structure indicators

Indicator	Unit	2024	2025
Debt / Total assets	%	66.53%	61.63%
Debt / Equity	%	198.75%	160.60%

In 2025, the Company improved its capital structure ratios in the direction of gradually reducing financial leverage compared to the same period last year. Specifically, the debt-to-total-assets ratio decreased from 66.53% to 61.63%, while the debt-to-equity ratio decreased sharply from 198.75% to 160.60%. The reason is the simultaneous improvement in both factors: the debt scale is controlled stably, while owners' equity grew positively thanks to profit accumulation during the year.

Total liabilities in the year remained almost flat compared to the previous year, reaching approximately VND 1,006 billion. In which, non-current liabilities decreased significantly, mainly because the Company made debt repayments according to the plan for the An Suong – An Lac project loan. Conversely, current liabilities increased due to a portion of non-current liabilities reaching the payment period being transferred, and also due to recorded fluctuations in payables to the state budget according to business results. In addition, the Company continued to make provisions for major repair costs for infrastructure projects with an increased scale to match the asset operation cycle. On the other hand, the Company's owners' equity increased by more than 24% thanks to retained earnings, thereby significantly improving self-financing capacity and creating room for absorbing leverage for future investment plans.

In 2025, the Company continued to shift in a healthier direction, with reduced leverage and a strengthened equity foundation. In the context of preparing to enter a new investment cycle, this structure helps the Company maintain a balance between financial safety and capital mobilization capacity, while creating favorable conditions to participate in large-scale projects under the PPP/BOT model in the coming period.



Operating performance indicators

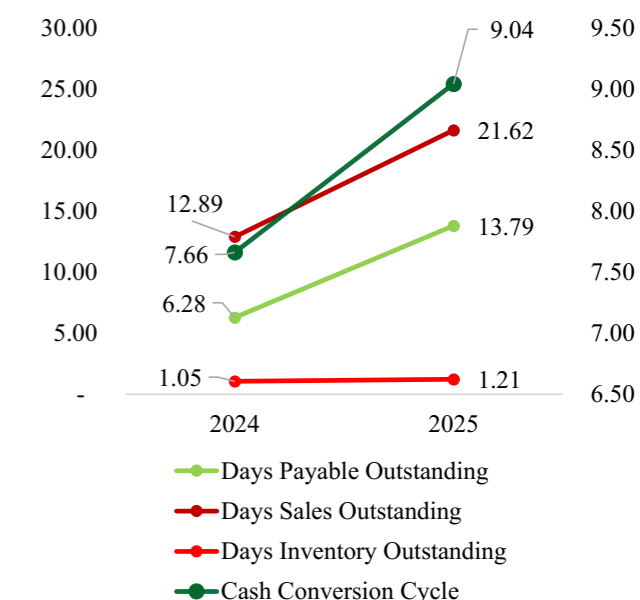
Indicator	Unit	2024	2025
Accounts payable turnover	Times	58.15	26.47
Accounts receivable turnover	Times	28.32	16.89
Inventory turnover	Times	347.65	300.49
Total asset turnover	Times	0.34	0.32

In 2025, the Company's operation capability ratios had significant adjustments. Specifically, the receivables turnover decreased to 16.89 times due to the significant increase in the scale of receivables, mainly arising from new receivables with the Project Management Board for Construction of Traffic Works under the Ho Chi Minh City People's Committee. This somewhat extended the average collection period, however, it is still within the control range and consistent with the characteristics of partners in the infrastructure sector. Conversely, the payables turnover decreased from 58.15 times to 26.47 times because the Company continued to make good use of trade credit to optimize payment terms with partners during the year, thereby supporting the balance of cash flows during the period, leading to the occurrence of payables, including payables to sellers and other current obligations. For inventories, the turnover still maintained a very high level, reaching 300.49 times, a slight decrease compared to the high base level of 2024. The main reason is that in 2025, there were no longer large-scale work-in-progress production costs from construction projects like the previous year, causing the inventory scale to decrease sharply and return to a normal state.

The total asset turnover reached 0.32 times, a slight decrease compared to the level of 0.34 times in 2024. This adjustment mainly came from the significant increase in total assets, especially short-term financial assets. However, in essence, the efficiency of core asset utilization was still maintained stably, with toll collection activities continuing to generate steady cash flows and playing a foundational role.

The cash cycle in the year reached 9.04 days, an increase of about 18% compared to the same period. This increase mainly came from the extension of the average collection period, while the offsetting effect from extending the payment period for suppliers was no longer as strong as the previous year. However, on a general basis, the cash cycle still maintained a very low level, reflecting effective working capital management.

In general, the 2025 operating indicators reflect a "normalization" phase after a year with many extraordinary factors, with a clear shift in the scale of working capital. The Company still maintained the ability to control the operating cycle and cash flows at a reasonable level, while creating a stable foundation to enter the next investment and growth phase.



FINANCIAL SITUATION

KEY FINANCIAL INDICATORS

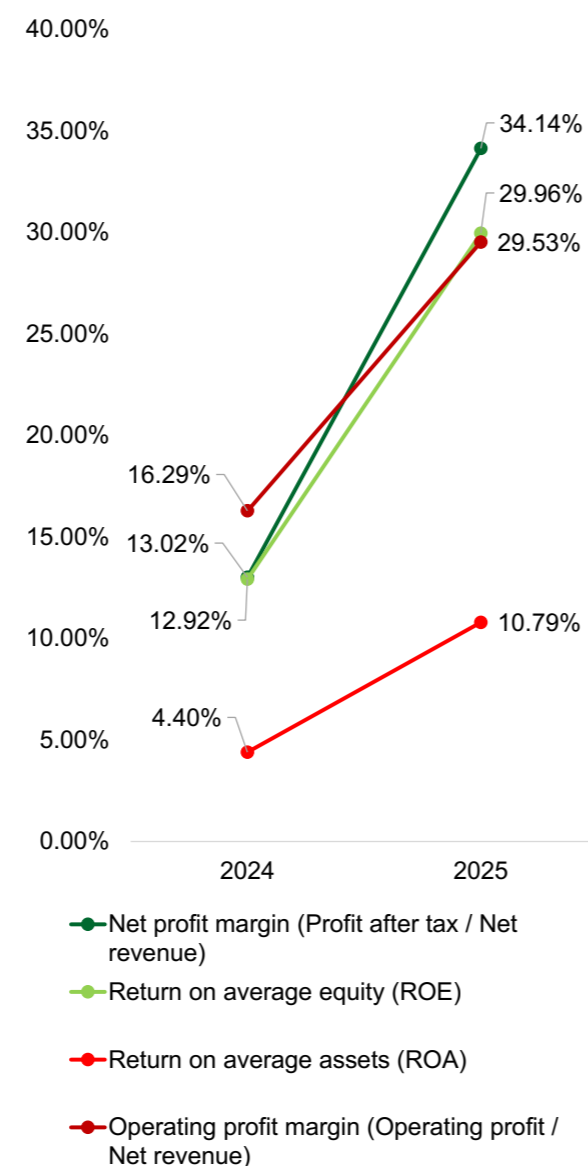
Profitability indicators

Indicator	Unit	2024	2025
Net profit margin (Profit after tax / Net revenue)	%	13.02%	34.14%
Return on average equity (ROE)	%	12.92%	29.96%
Return on average assets (ROA)	%	4.40%	10.79%
Operating profit margin (Operating profit / Net revenue)	%	16.29%	29.53%

In 2025, the Company's profitability indicators recorded strong improvement thanks to enhanced operational efficiency and the contribution of extraordinary income factors during the period. Net revenue reached approximately VND 496 billion, a slight increase of 1% compared to the previous year, in which the traffic toll collection segment continued to maintain its foundational role with a stable growth rate of 4% due to continued increase in transport demand and thanks to the effectiveness of the electronic toll collection (ETC) policy, resulting in continued stable traffic volume growth in 2025.

The gross profit margin was significantly improved as gross profit increased by more than 28%, mainly due to the provision for major repairs decreasing by about VND 40 billion, leading to a sharp decrease in costs of goods sold compared to the previous year. Financial income increased strongly thanks to cash flow optimization, while financial expenses, especially interest expenses, were well controlled due to a decrease in non-current liabilities. As a result, operating profit reached VND 146.5 billion, an increase of nearly 84% compared to 2024.

In addition, the Company recorded a significant one-off other income, contributing substantially to the total profit for the period. As a result, Earnings Before Interest and Taxes reached VND 194.0 billion, an increase of more than 2.4 times compared to the previous year, while Profit after tax reached VND 169.4 billion. Profitability indicators improved significantly, with a net profit margin of 34.14%, ROE of 29.96%, and ROA of 10.79%, all of which increased sharply compared to 2024. Basic Earnings Per Share (EPS) increased from VND 2,449 to VND 6,669, contributing significant value to shareholders.



SHAREHOLDER STRUCTURE, CHANGES IN OWNER'S INVESTMENT CAPITAL

SHARE



Total number of shares issued: 24,949,200 shares

Number of outstanding shares: 24,949,200 shares

Number of freely transferable shares: 24,949,200 shares

Number of shares restricted from transfer: 0 shares

Number of treasury shares: 0 share

SHAREHOLDER STRUCTURE

According to the shareholder list as of March 31, 2026

No.	Shareholder Type	Number of Shares	Ownership (%)
I Ownership structure			
1	Major shareholders (holding ≥5% of voting shares)	14,345,790	57.50%
2	Shareholders holding <5% of voting shares	10,603,410	42.50%
II State shareholders			
III Domestic shareholders			
1	Individuals	7,506,798	30.09%
2	Organizations	15,423,500	61.82%
IV Foreign shareholders			
1	Individuals	534,333	2.14%
2	Organizations	1,484,569	5.95%
Total (III + IV)		24,949,200	100%

Maximum foreign ownership percentage: 50%

SHAREHOLDER STRUCTURE, CHANGES IN OWNER'S INVESTMENT CAPITAL

List of major shareholders:

No.	Name	Business Registration No.	Address	Number of Shares	Ownership (% of Charter Capital)
1	IDICO Corporation - JSC	0302177966	151A Nguyen Dinh Chieu Street, Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	14,345,790	57.50%

CHANGES IN OWNER'S INVESTMENT CAPITAL

The Company had no changes in charter capital in 2025.

TREASURY SHARE TRANSACTIONS

None

OTHER SECURITIES

None

COMPANY'S ENVIRONMENTAL AND SOCIAL IMPACT REPORT

IMPACT ON THE ENVIRONMENT

Greenhouse gases (GHGs) are atmospheric gases capable of absorbing and re-emitting thermal radiation from the Earth's surface, thereby contributing to the greenhouse effect. The main greenhouse gases include carbon dioxide (CO₂), methane (CH₄), nitrous oxide (N₂O), hydrofluorocarbons (HFCs), perfluorocarbons (PFCs), and sulfur hexafluoride (SF₆). The greenhouse effect is a primary driver of global warming and climate change, with significant impacts on the environment and human health.

In the context of 2025, as environmental regulations become increasingly stringent, the Company remains fully aware of its responsibility to minimize

environmental impacts, even though its core business, road toll collection, does not directly generate significant greenhouse gas emissions. The Company has implemented effective environmental management measures, including solid waste control, treatment of sludge generated from drainage system dredging, and ensuring that all waste is collected and treated in compliance with regulations through authorized service providers.

At the same time, the Company is committed to complying with the latest environmental standards, aiming for sustainable development and contributing to the protection of the ecosystem.

MANAGEMENT OF RAW AND INPUT MATERIALS

The Company's main input materials are primarily used in its construction and installation activities, including sand, stone, cement, steel, thermoplastic paint, asphalt, ready-mix concrete, and others. During the year, the consumption of these materials was as follows:

No.	Main Input Materials	Unit	Quantity	Unit Price	Amount (VND)
1	Steel (various types)	Kg	55,896.50	21,908	1,224,584,561
2	Primer paint	Kg	1,740.00	168	292,320,000
3	Topcoat paint	Kg	1,300.00	168	218,400,000
4	Asphalt	Kg	5,620.00	15,896	89,332,909
5	Sand	m ³	1,918.20	337,452	647,301,000
6	Cement	Kg	145,650.00	1,613	234,996,000
7	Stone	m ³	1,745.89	390,514	681,794,173
8	Bricks	m ²	1,496.00	154,582	231,254,000
9	Melaleuca piles / support piles	Unit	2,803.00	52	145,756,000
10	Ready-mix concrete (various types)	m ³	3,064.18	1,231,671	3,774,060,350
11	Fertilizers (various types)	Kg	124,800.00	19,572	2,442,600,000
12	Topsoil	m ³	160.00	600	96,000,000
13	Trees / greenery	Unit	293.00	1,086,177	318,250,000
14	PVC pipes	m	2,032.00	124,616	253,220,000

To achieve its objective of efficient and economical use of materials, the Company implements strict regulations on the management, utilization, and storage of input materials, thereby optimizing efficiency and minimizing losses. A standardized material usage process has been established, requiring strict compliance with conservation and storage standards, along with regular monitoring and inspections to promptly detect and address any issues arising during usage and warehousing.

In parallel, the Company conducts periodic inspections, maintenance, and repairs of machinery and equipment to prevent energy leakage risks, thereby reducing material consumption. In addition, the Company promotes the increased use of recycled materials to optimize costs, minimize waste generation, and reduce environmental impact, contributing to its sustainable development objectives.

COMPANY'S ENVIRONMENTAL AND SOCIAL IMPACT REPORT

ENERGY CONSUMPTION

Direct energy consumption primarily serves the Company's production and business operations. Electricity is used for office activities at the head office and branches, ensuring the operation of equipment systems and infrastructure. Fuel, including gasoline and diesel, is consumed in the operation of vehicles supporting the Company's activities, such as

specialized vehicles and transportation means. In addition, gas is used in asphalt paving processes as well as for daily needs, such as cooking at working sites.

The Company is committed to optimizing energy use to enhance operational efficiency and minimize environmental impact.

No.	Main Energy Consumption for Production & Business Activities in 2025	Quantity	Unit Price	Amount (VND)
1	Electricity (kWh)	645,105	3,467	2,236,707,473
2	Fuel oil (Diesel – DO) (liters)	20,031	17,136	343,246,853
3	Gasoline (liters)	7,500	19,399	145,490,117
4	Gas (kg)	675	29,159	19,682,387

Energy-saving measures:

Recognizing its responsibility for environmental protection, IDICO-IDI places strong emphasis on energy conservation, optimizing efficiency, and minimizing waste. At toll stations, where electricity is the primary energy source, the Company prioritizes the use of energy-efficient equipment and promotes the adoption of solar power systems to reduce dependence on the traditional power grid.

In addition, the Company regularly conducts maintenance and periodic servicing of equipment and machinery to prevent energy leakage and minimize unnecessary losses. At office locations, IDICO-IDI applies energy-saving LED lighting systems and encourages all employees to enhance their awareness of efficient energy use.

These measures not only help optimize operating costs but also contribute to environmental protection and sustainable development objectives.

ENVIRONMENTAL IMPACT ASSESSMENT

In the toll collection segment, although operations do not directly generate pollution, toll station activities may indirectly impact the environment through vehicle emissions from idling traffic, noise, and energy consumption required to maintain operations. If toll collection processes are not optimized, congestion may occur, leading to increased air and noise pollution in surrounding areas.

In contrast, construction activities have a more significant environmental impact. The construction process requires substantial use of resources such as cement, sand, stone, steel, and water, while also generating dust, emissions from machinery, noise pollution, and solid waste from surplus materials. Site clearance, excavation, and leveling activities may alter land structure and affect local ecosystems. Without strict control measures, IDICO-IDI may

face risks of non-compliance with environmental regulations, potential penalties, or restrictions in participating in future project tenders. In addition, increasingly stringent requirements related to green construction, energy efficiency, and greenhouse gas emission reduction present further challenges, requiring the Company to adopt new technologies and sustainable construction practices.

In response to these risks and impacts, the Company has implemented various measures to mitigate environmental effects. In the toll collection segment,

SOLID WASTE TREATMENT

During the year, the Company effectively implemented solid waste management and treatment activities as follows:

- Strengthened waste collection and segregation. The Company maintains a dedicated workforce and specialized vehicles for sanitation and waste collection at toll stations, enabling waste to be sorted at source. This helps reduce environmental impact and facilitates recycling.
- Implemented waste reduction measures by using recycled materials, such as recycled asphalt concrete

WATER CONSUMPTION

The Company primarily uses water for domestic purposes and irrigation of greenery along the route, with main sources being the municipal water supply system and groundwater wells for irrigation. These are clean water sources that meet required standards and fully satisfy IDICO-IDI's operational needs.

In 2025, the Company mainly used tap water for domestic purposes, totaling 716 m³ (compared to 1,003 m³ in 2024). For irrigation, the Company combined the use of groundwater from wells with an automatic irrigation system equipped with flow-regulating nozzles, helping to optimize water use

it actively promotes and upgrades electronic toll collection (ETC) systems to reduce vehicle stopping time, thereby lowering emissions and alleviating congestion. Environmental management systems and procedures are strictly implemented to monitor waste treatment and control dust and noise at construction sites. At the same time, the Company enhances awareness among employees and partners regarding environmental responsibilities, committing to sustainable development alongside business growth in order to maintain competitive advantages and meet increasingly stringent expectations from regulators, customers, and the community.

in maintenance works and milling of asphalt pavement for rehabilitation of National Highway 1A.

- Managed sludge generated from drainage dredging activities along the route.
- Waste treatment is carried out through both in-house execution and outsourced services, ensuring compliance with applicable regulations. At the same time, the Company actively promotes the use of recycled materials in maintenance and repair activities and closely monitors sludge treatment, contributing to environmental protection and sustainable development.

and save energy. Water consumption for this activity reached 7,812 m³ (compared to 3,906 m³). To ensure operational efficiency and minimize losses, the Company conducts regular inspections and maintenance of the water distribution system along the entire route to prevent leakage and resource waste. These measures demonstrate the Company's commitment to efficient water use, contributing to environmental protection and sustainable development.

Due to the nature of its operations, the Company does not recycle water after use.

COMPANY'S ENVIRONMENTAL AND SOCIAL IMPACT REPORT

WATER CONSUMPTION

No.	Activity Type	Total Water Consumption (Unit: m ³)
1	Production	7,812
2	Domestic use	716
Total		8,528

COMPLIANCE WITH ENVIRONMENTAL PROTECTION LAWS

IDICO – IDI consistently ensures effective implementation of environmental protection activities. Periodic inspections of production operations are conducted to ensure processes are carried out smoothly and in compliance with the Law on Environmental Protection No. 55/2014/QH13, with timely updates and improvements aligned with the Law on Environmental Protection No. 72/2020/QH14.

Number of violations and penalties for non-compliance with environmental laws and regulations: None

POLICIES RELATED TO EMPLOYEES

Number of employees, average salary for employees:

As of 31 December 2025, the Company had 168 employees, with an average monthly income of VND 19,828,890.

Labor policies to ensure the health, safety and welfare of employees:

The Company considers human resources a key foundation for sustainable development. Accordingly, it fully ensures employees' rights in accordance with applicable laws. All employees are provided with clear and transparent labor contracts and are fully covered by social insurance, health insurance, unemployment insurance, and related welfare policies as prescribed.

The Company manages salary and bonus funds based on principles of transparency and fairness, linked to job performance, ensuring appropriate allocation and the right person in the right position, thereby creating a healthy competitive working environment and improving labor efficiency. In addition, the Company's Trade Union actively focuses on employee welfare, implementing support programs at the grassroots level, particularly through timely review and assistance for employees in difficult circumstances.

In 2025, the Company continued to maintain and organize various practical activities such as celebrations of International Women's Day (March 8) and Vietnamese Women's Day (October 20), contributing to stronger team cohesion and improved employee morale.

Employee training activities:

With a people-oriented policy and a focus on improving workforce capabilities, IDICO-IDI regularly organizes training programs, including both short-term and long-term courses. These programs not only improve operational efficiency but also create opportunities for employees to develop their skills and ensure stable and sustainable employment.

Through training sessions, management is able to better assess the capabilities of each employee, thereby assigning the right person to the right job and optimizing human resource utilization. In 2025, senior management and several key personnel participated in governance training courses to improve management and operational efficiency. In addition, some employees were sent to obtain professional certifications and attend training on occupational safety, hygiene, and fire prevention, ensuring compliance with regulations and enhancing workplace safety awareness.

REPORT RELATED TO RESPONSIBILITY TOWARDS THE LOCAL COMMUNITY

The Company consistently strives to effectively implement social welfare policies while actively carrying out community investment and development activities, thereby contributing alongside local authorities to improving the quality of life in areas where IDICO – IDI operates. The Company currently provides stable employment for 168 direct and indirect workers. Through its recruitment, training, and human resource development policies, IDICO – IDI helps increase employment opportunities and improve income for local residents, thereby contributing to broader socio-economic development.

In addition, the Company annually fulfills its obligation to contribute to the state budget with tens of billions of VND and participates in various local social programs and activities. The Company also maintains support policies for disadvantaged households during major holidays such as Lunar New Year and other traditional festivals, in accordance with requests from local authorities. These efforts help strengthen community engagement and demonstrate the Company's spirit of sharing and corporate social responsibility.

REPORT RELATED TO GREEN CAPITAL MARKET ACTIVITIES ACCORDING TO THE GUIDANCE OF SSC

In the context of the State Securities Commission of Vietnam promoting foreign investment inflows and prioritizing the development of green finance, IDICO – IDI actively monitors, studies, and strictly complies with regulatory orientations and policies issued by competent authorities.

The implementation of the National Green Growth Strategy for the 2021–2030 period, along with the Green Growth Action Plan for the Vietnamese stock market for 2022–2030, not only creates opportunities to attract sustainable investment capital but also sets requirements for enterprises to balance economic efficiency with environmental and social responsibility.

On this basis, IDICO – IDI is committed to integrating green finance principles into its operational strategy, aiming to enhance compliance with sustainability standards, while contributing to the promotion of green growth in Vietnam's economy and aligning with international practices.





3

REPORT AND ASSESSMENT OF THE BOARD OF MANAGEMENT

Assessment of production and business results

Financial situation

Improvements in organizational structure, policies,
and management

Future development plan

Explanation of the Board of Management regarding
the audit opinion

Report on the Company's environmental and
social responsibility assessment

ASSESSMENT OF PRODUCTION AND BUSINESS RESULTS

GENERAL CONTEXT

In 2025, the world economy continued to experience complex developments with lingering impacts from tight monetary policies in the previous period, inflation pressure cooled down but still carried potential risks, along with geopolitical instability and the trend of global supply chain fragmentation. In that context, the Vietnamese economy maintained a positive recovery momentum thanks to the flexible management policy of the government, promoting public investment disbursement, and improving the business investment environment. The transport infrastructure sector continued to be one of the important growth drivers, with many projects implemented and completed, creating favorable conditions for the operations of businesses investing under the BOT model.

Besides favorable factors, the business environment still faces many challenges, especially the pressure of maintenance and repair costs for infrastructure

works that have been in operation for a long time; increasingly high requirements for transparency and compliance in toll collection activities; as well as obstacles in policy mechanisms related to BOT contract adjustments and determining the toll collection period for capital recovery. In addition, the synchronous implementation of the Electronic Toll Collection (ETC) system and related regulations still poses high requirements for the coordination and adaptation capacity of businesses.

On that basis, the Company proactively implemented flexible management solutions, closely following the orientation of the Board of Directors, focusing on ensuring safe, stable, and legally compliant toll collection operations; while actively working with functional agencies to remove obstacles related to mechanisms, policies, and financial plans of BOT projects.

2025 recorded outstanding growth in business results, with revenue, profit, and profitability indicators all exceeding the set plans. Total revenue and Other income reached VND 568,897 million, an increase of 8.1% compared to the plan; Earnings Before Interest and Taxes reached VND 194,010 million, equivalent to 152.9% of the plan and an increase of 142.9% compared to the previous year; Profit after tax reached VND 169,428 million, equivalent to 166.9% of the plan and an increase of 165.6% compared to the same period. This result reflects the efficiency in management, cost control, and cash flows optimization of the Company.

In addition, the Company achieved important progress in investment and capital recovery, typically the continued capital recovery from the Tan Ky Tan Quy Bridge Project with a payment of VND 65.16 billion during the year; while completing construction and putting into operation several important

infrastructure items such as flood reduction works on National Highway 1A. The Company also actively conducts research and selects new investment opportunities, participates in the consortium bidding for the National Highway 22 upgrade project, and researches other potential projects to expand operations in the medium and long term.

Financial work continues to be strictly controlled, ensuring the balance of resources and maintaining the efficiency of capital use. The Company has implemented cash dividends payment at a high Percentage, while maintaining the ability to access credit capital at a reasonable cost. Corporate governance activities, organizational restructuring, and labor productivity improvement were also implemented synchronously, contributing to improving overall operational efficiency.



ASSESSMENT OF PRODUCTION AND BUSINESS RESULTS

ADVANTAGES AND DISADVANTAGES

Advantages:

- A stable macroeconomic foundation and policies to promote public investment continue to be pushed, creating favorable conditions for the transport infrastructure sector.
- Transport infrastructure projects, especially new expressways, have been started and put into use, helping to improve regional connectivity and promote the circulation of goods and passenger transport.
- The Electronic Toll Collection (ETC) system continues to be expanded and perfected, along with policies to encourage usage, contributing to reducing congestion, optimizing operations, and controlling traffic volume.
- Close coordination and linkage between the Company and shareholders and the timely support of local departments and branches are also an advantage.
- An experienced leadership team, highly specialized personnel, and internal solidarity help the Company proactively adapt to challenges and achieve strategic goals.
- Investment projects are implemented based on careful calculations of traffic volume, toll revenue,

and financial efficiency, ensuring stable dividends for shareholders and contributions to the state budget.

- Financial reputation and positive business results create favorable conditions for the Company to access capital from credit institutions, supporting the process of expansion and sustainable development.

Disadvantages:

- Prices of input materials such as steel, cement, and asphalt continue to rise, significantly affecting the Company's operating costs.
- Pressure from maintenance and repair costs for infrastructure works is increasing due to the long exploitation time, affecting the net profit margin.
- The requirement to synchronize the Electronic Toll Collection (ETC) system and related regulations continues to create pressure in the operation and project settlement work.
- The legal environment and government management regulations have changed, requiring the Company to continuously update, adapt, and incur compliance costs.
- Finding and implementing new investment projects under the PPP/BOT model still faces many challenges regarding mechanisms and competition in selecting investors.



BUSINESS AND PRODUCTION PERFORMANCE

Results of achieving targets

Unit: VND million

No.	Indicator	2025 Plan	2025 Actual	Actual/Plan (%)
I	Revenue	526,480	568,897	108.06%
1	Business operations	477,847	496,280	103.86%
2	Financial income	8,583	24,976	290.99%
3	Other income	40,050	47,641	118.95%
II	Profit before tax	126,905	194,010	152.88%
III	Dividend payout ratio	18-20%	20%	100.00%
IV	Total investment value*	470,000	1,020	0.22%

(*) The 2025 investment plan of VND 470,000 million mainly represents the expected capital contribution to the project enterprise upon winning the investor selection bidding for the National Highway 22 BOT Project (from An Suong Intersection to Ring Road 3). However, as of the present time, the competent state authority has not yet organized the bidding process, which is expected to take place in 2026.

Activities in main fields

Road toll collection

Toll revenue in 2025 is estimated to exceed the plan by 3.58% and increase by 3.6% compared to the same period in 2024. This growth is mainly driven by higher demand for freight transportation and passenger mobility, particularly from heavy trucks and tractor-trailers. In addition, the effectiveness of the electronic toll collection (ETC) system has contributed to continued traffic growth, despite forecasts indicating that National Highway 1 would reach saturation in 2023.

In implementation of Decree No. 119/2024/ND-CP dated 30 September 2024 on electronic payment for road transport, effective from 1 October 2025, the Company has coordinated with VETC Automatic Toll Collection Co., Ltd. to promote and encourage vehicle owners to switch to verified transportation accounts linked to electronic payment methods. As a result, no congestion has occurred at toll stations.

Currently, ETC vehicles account for approximately 92% of total traffic volume, while the tag error rate is around 2.95%. Toll revenue in 2025 reached VND 480 billion, equivalent to 103.58% of the annual plan.



ASSESSMENT OF PRODUCTION AND BUSINESS RESULTS

BUSINESS AND PRODUCTION PERFORMANCE

Maintenance and repair

Based on Decision No. 328/QD-HDQT dated 16 December 2024 issued by the Board of Directors of IDICO-IDI approving the budget and implementation plan for regular maintenance and repair in 2025, the Company developed detailed execution plans for each item and assigned IDICO-IDI Construction Enterprise to carry out recurring operational tasks. For other works, the Company conducted quotation processes, negotiations, and signed contracts with specialized contractors.

Due to the nature of maintenance and repair activities, which must be carried out regularly, periodically, or on an ad-hoc basis in accordance with infrastructure maintenance procedures, the Company proactively implements maintenance work to ensure stable and safe operation of all components and smooth traffic flow. Certain activities affected by weather conditions, such as asphalt pavement repairs and drainage system dredging, are carefully scheduled and submitted for approval before implementation to minimize weather-related disruptions.

With the approval of the Board of Directors, the Company procured one new road sweeping vehicle to replace an old unit that was no longer efficient.

Regarding the 2024 maintenance settlement: On 5 September 2025, the Board of Directors issued Decision No. 221/QD-HDQT approving the completion settlement.

The An Suong – An Lac BOT project is approaching a major maintenance cycle (expected in 2027–2028, including major bridge and road repairs as well as replacement of ETC equipment). To proactively prepare, the Company has made provisions and incorporated estimated costs into the financial plan for upcoming negotiations with the City.

For the 2026 routine maintenance plan of National Highway 1 (An Suong – An Lac section), the Company coordinated with design and supervision consultants to conduct surveys and prepare technical plans and cost estimates. On 17 December 2025, the Board of Directors approved the budget and implementation plan. The Company is currently executing maintenance activities in accordance with the approved plan.

Construction sector

In line with commitments to the competent state authority to ensure completion and traffic opening of Tan Ky Tan Quy Bridge before the Lunar New Year (At Ty), the Company actively coordinated with utility infrastructure management units within the project area, reached agreements, carried out relocation works, and worked with the Tan Binh District Compensation and Site Clearance Board to secure a cleared site for construction. After intensive coordination and efficient construction management, the Company successfully opened the bridge to traffic on 21 January 2025.

In Q2 2025, the Company continued construction works under the main contract package of the Tan Ky Tan Quy Bridge project in Binh Tan District, which is under the management of the Transport Infrastructure Construction Investment Project Management Board and was carried over from 2024.

After completion of construction works, the Company coordinated with the project owner to finalize contract price adjustments (due to additional workload) for final settlement and acceptance. The implemented value reached VND 45.047 billion, of which VND 42.8 billion has been received to date.

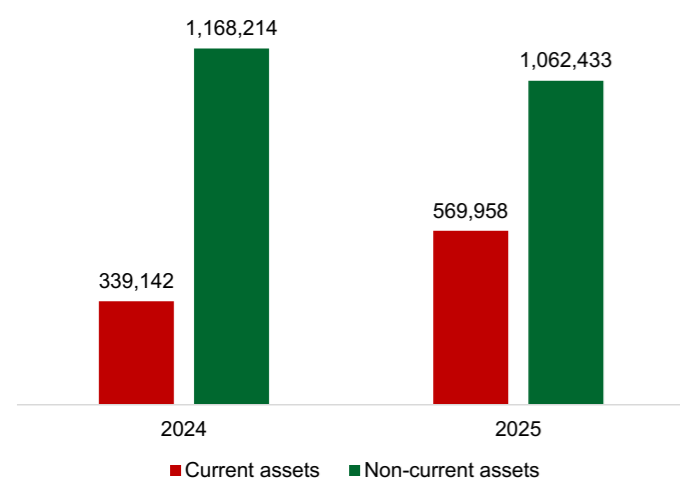


FINANCIAL SITUATION

ASSET SITUATION

Unit: VND Million

Indicator	2024	2025	% Change
Current assets	339,142	569,958	68%
Cash and cash equivalents	1,878	2,173	16%
Short-term financial investments	309,452	520,208	68%
Short-term receivables	26,012	47,482	83%
Inventories	1,800	95	-95%
Non-current assets	1,168,214	1,062,433	-9%
Fixed assets	1,085,445	989,497	-9%
Other long-term assets	82,769	72,936	-12%
Total assets	1,507,356	1,632,392	8%



At the end of 2025, the Company's total asset reached VND 1,632,392 million, an increase of 8% compared to the end of 2024 due to the trend of expanding asset scale in the context of stable and efficient operating activities. The growth driver came from financial investments of current assets, while non-current assets continued a downward trend due to gradual depreciation.

Specifically, current assets increased sharply by 68% compared to the same period, reaching nearly VND 570,000 million. In particular, Short-term financial investments continued to be the component accounting for a large proportion and grew by 68%,

mainly because the Company increased the scale of term deposits to optimize the efficiency of using idle cash flows. Besides, Short-term Receivables increased by 83%, due to the Company incurring receivables in construction activities with the Management Board for Investment and Construction of Traffic Works under the Ho Chi Minh City People's Committee. Conversely, inventories decreased sharply by 95% compared to the previous year as there were no large-scale work-in-progress production costs recorded as at the end of 2024, thereby helping to improve the quality of current assets and minimize the risk of capital stagnation. On the other hand, non-current assets decreased by 9% compared to the same period, to approximately VND 1,062,433 million. The main reason is that the value of Fixed assets continued to decrease due to periodic depreciation for the An Suong – An Lac BOT project, while there were no significant new investments during the year.

The Company's asset structure in 2025 shifted towards increasing the proportion of short-term assets, especially financial assets with high liquidity. The Company is maintaining a flexible financial position, ensuring liquidity while preparing resources to implement investment plans in the coming period.

LIABILITIES SITUATION

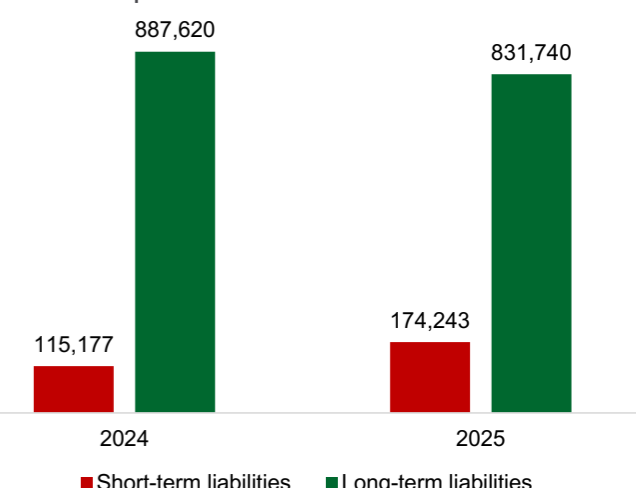
Unit: VND Million

Indicator	2024	2025	% Change
Short-term liabilities	115,177	174,243	51%
Short-term borrowings and finance lease liabilities	88,360	104,480	18%
Long-term liabilities	887,620	831,740	-6%
Long-term borrowings and finance lease liabilities	498,820	394,340	-21%
Total liabilities	1,002,797	1,005,983	0%

In 2025, the Company's total liabilities remained stable at VND 1,005,983 million, almost unchanged compared to the previous year. This reflects continued strict control over financial leverage while proactively restructuring debt maturities in line with operating cash flows.

Short-term liabilities increased by 51% to VND 174,243 million, mainly driven by higher current obligations, including an 18% increase in short-term borrowings and other payables, particularly tax obligations arising from business results. In contrast, long-term liabilities decreased by 6% to VND 831,740 million, with long-term borrowings falling sharply by 21% year-on-year. This decline was primarily due to scheduled debt repayments for project financing loans, thereby gradually reducing financial pressure and improving the capital structure. Meanwhile, long-term provisions continued to be maintained at a relatively high level to meet future infrastructure maintenance and repair needs.

Overall, the 2025 debt structure shifted gradually from long-term to short-term liabilities, reflecting cyclical factors, while total debt obligations remained stable. This structure enables the Company to maintain financial discipline while preserving cash flow flexibility, thereby strengthening its foundation to meet current obligations and prepare for future investment plans.



IMPROVEMENTS IN ORGANIZATIONAL STRUCTURE, POLICIES, AND MANAGEMENT

The Company has implemented labor restructuring, reorganization, and workforce rationalization. The total number of employees is currently 168 people (compared to 167 in 2024), including:

- Board of Management : 4 people
- Departments* : 36 people
- Toll collection stations : 76 people
- Construction enterprise : 52 people
- Total workforce : 168 people

(*) The departments include: Finance & Accounting Dept, Planning & Technical Dept, Supervision & Planning Dept and Admin & HR Dept.

Overall, the current organizational structure and workforce size are sufficient to meet the Company's production, business operations, and development investment requirements. Most employees have long-standing working experience within the Company and have developed strong coordination and mutual support in daily operations.

In cases where project implementation or construction works require additional personnel, particularly skilled technicians or experienced workers, the Company will recruit supplementary staff on a project-by-project basis, depending on actual operational needs.

FUTURE DEVELOPMENT PLAN

Based on the current socio-economic context, the results achieved in previous years, and forecasts of future economic and social conditions, the Company has developed its development plan for 2026 as follows:

BUSINESS AND INVESTMENT DEVELOPMENT PLAN FOR 2026

The global economy in 2026 is forecast to face significant challenges and volatility due to lingering geopolitical factors, including the impact of armed conflicts in the Middle East. These developments are expected to strongly affect oil prices, severely disrupt cargo flows, particularly through the Red Sea and the Strait of Hormuz, and increase logistics costs, thereby negatively impacting import-export activities.

In response, the Government of Vietnam has implemented policy adjustments to address global instability, particularly measures aimed at reducing the economy's dependence on fossil fuels, along with continued promotion of public investment in infrastructure development. These initiatives are

expected to positively support the overall economy and increase demand for transportation and logistics services, which directly benefits the road toll collection sector, the Company's core business.

In addition, government regulations on electronic toll payment systems have supported the Company in improving toll collection efficiency and revenue recovery. The standardization and clearer regulatory framework for PPP infrastructure projects have also facilitated the Company's study and implementation of new investment opportunities in this sector.

Based on past performance and the economic outlook for 2026, the Company has developed its 2026 plan as follows:

Unit: VND Million

No.	Indicator	2025 Actual	2026 Plan	2026 Plan / 2025 Actual
I	Total revenue & other income	568,897	490,657	86.25%
1	Operating revenue	496,280	480,442	96.81%
2	Financial income	24,976	10,095	40.42%
3	Other income	47,641	120	0.25%
II	Profit before tax	194,010	125,277	64.57%
III	Expected dividend payout ratio	20%	16-18%	90%
IV	Total investment value*	1,020	336,000	—

(*) The investment plan of VND 336,000 million for 2026 is the projected value to be contributed to the project company upon winning the bidding for the BOT Project of National Highway 22 (from An Suong intersection to Ring Road 3), as well as the consulting fees for preparing the investment policy and investment project for the expansion of Le Duc Anh Road under the BOT form.

In general, the production and business plan for 2026 corresponds to the production and business results of 2025. According to the financial plan, the National Highway 1 section from An Suong to An Lac has reached capacity saturation, so toll revenue will not increase. However, the Company also forecasts the possibility that actual toll revenue in 2026 will increase by 1-2% compared to the plan.

Reasons for the decrease in the main targets of 2026 (revenue, profit) compared to 2025 are that 2025 recorded other income (the second payment

installment of invested capital for the new Tan Ky Tan Quy bridge project) and construction and installation revenue for the Tan Ky Tan Quy bridge, which led to an increase in related indicators. In 2026, it is forecast that no extraordinary other income will be recorded.

Although toll revenue in 2026 remains unchanged compared to 2025, the Company expects to reduce the cost of goods sold in the road toll collection segment and financial costs due to the efficiency of electronic non-stop road toll collection, reduced maintenance and repair costs, and reduced interest expenses.

KEY TASK IN 2026

- Participate in bidding to select an investor for component project 3: Investment in construction, renovation, and upgrading of National Highway 22 (from An Suong intersection to Ring Road 3) under the Public-Private Partnership (PPP) method (BOT contract);
- Negotiate, update data, and determine the official toll collection period for the National Highway 1 renovation and upgrade project, An Suong - An Lac section.
- Survey and prepare a report proposing the

IMPLEMENTATION SOLUTIONS

Toll road sector:

- Survey and develop a plan to replace toll collection equipment due for replacement, ensuring the system operates stably without disrupting toll collection activities.

Research upgrading automatic identification technology, combined with license plate recognition cameras to ensure fast and accurate identification even when the card is faulty.

- Coordinate with VETC (the backend system provider) to improve modern, high-sensitivity RFID technology, helping to increase vehicle identification capability and reduce card error status.

- Coordinate with VETC to propagate the superiority of automatic non-stop toll collection, support and guide drivers to install identified traffic accounts connected to electronic payment vehicles.

Maintenance and repair sector:

- Regular maintenance and repair in 2025: Coordinate with the auditing unit to audit the implementation value and submit it to the Board of Directors for approval of Project Finalization.

- Regular maintenance and repair in 2026: Based on the project approval decision and the contractor selection plan of the Board of Directors, establish a detailed implementation plan, ensuring savings, compliance with current regulations on road traffic safety, and not exceeding the approved total estimate.

- Inspect and evaluate existing equipment, consider purchasing replacements or additions to ensure safety during construction and operational efficiency.

investment policy for the Le Duc Anh Road upgrade and expansion project under the Public-Private Partnership (PPP) method (BOT contract), and submit it to the City People's Committee for consideration and approval of the investment policy.

Continue to maintain stable and effective toll collection operations.

- Carry out regular maintenance, repair, and upkeep of the National Highway 1 section from An Suong to An Lac according to the plan approved by the Company's Board of Directors.



FUTURE DEVELOPMENT PLAN

IMPLEMENTATION SOLUTIONS

Financial work:

The main goal for 2026 is:

Negotiate and discuss with the Competent State Authority to update the finalization value of the An Suong An Lac BOT project and re-verify the project's toll collection period.

Ensuring counterpart capital for the implementation of Component Project 3: Investment in construction, renovation, and upgrading of National Highway 22 (from An Suong intersection to Ring Road 3) under the Public-Private Partnership (PPP) method (BOT Contract) - approximately VND 321 billion.

To serve this purpose, the Company, together with consultants and auditors, evaluates targets, reviews data, and forecasts potential risks during the negotiation process with the City's Interdisciplinary Working Group. The Company maintains contact with the Interdisciplinary Working Groups to submit drafts and negotiate contents before submitting to the City People's Committee for approval of the negotiation results.

Preparing financial capacity for bidding to select investors, and preparing capital to deploy the project for Renovation and expansion of National Highway 22 (from An Suong intersection to Ring Road 3). Researching and developing an investment capital plan for the project to upgrade and expand Le Duc Anh road.

Implementation of 2025 dividend payment: The Company proposes a cash dividend payment at a rate of 20% (approximately VND 49.9 billion), an increase of 2% compared to the previous year (2024 dividend was 18%).

Balancing and effectively using cash flow to both ensure financing for all Company activities and increase financial income.

Project development work:

In 2026, the Company focuses on bidding to select investors for Component Project 3: Investment in construction, renovation, and upgrading of National Highway 22 (from An Suong intersection to Ring



Road 3) under the Public-Private Partnership (PPP) method (BOT Contract).

To achieve the main objective, the Company expects an implementation plan, including but not limited to several solutions:

The Company will coordinate with the Consortium and consultants to complete the bid dossier for selecting investors for the project to renovate and expand National Highway 22 (from An Suong intersection to Ring Road 3) invested in the form of a BOT contract when the City People's Committee organizes the contractor selection, ensuring the highest possibility of winning the bid.

Establishing a Project Working Group to facilitate the exchange and unification of related contents. In addition, the Company always maintains contact with City Departments, Boards, and Sectors, ensuring information is updated continuously.

Continuing to research transport PPP projects and several other projects in Ho Chi Minh City and neighboring provinces.

Regarding capital and disbursement plan: According to the cooperation agreement with the consortium, the Company expects to contribute approximately VND 321 billion (corresponding to 51% of the project enterprise's capital, the exact figure is based on the project's winning bid price). According to the City People's Committee's project implementation plan, the time for negotiation and signing of the PPP contract is in Q2/2026; after signing the PPP contract, the winning unit will have to establish a project

enterprise, and the need for capital contribution and disbursement will be significant at that time.

In addition, in 2026, the Company will simultaneously deploy the survey and preparation of the investment policy proposal report for the project to Upgrade and expand Le Duc Anh road under the Public-Private Partnership (PPP) method (BOT contract). The cost for the survey and project proposal report preparation is approximately VND 7.3 billion. After the City People's Committee approves the investment policy, the Company will proceed to prepare a feasibility study report as a basis for selecting the project's investor. The implementation cost will be advanced by the Company, updated in the total investment capital of the project, and refunded to the Company when the City People's Committee selects the project's Investor.

Organization and personnel work:

Consolidating personnel to meet the unit's operational requirements: In 2026, in case of winning the bid to select investors for the project to renovate and expand National Highway 22 (from An Suong intersection to Ring Road 3), the Company will consider recruiting additional personnel to deploy the bid package, including direct labor (general workers, equipment operators, etc.) and indirect labor (technical staff, management staff, etc.). Detailed quantities will be specified when the project is deployed.

- Optimizing organizational structure: Based on actual production and business activities in 2026, the Company will consider optimizing the personnel structure to ensure the most effective use of personnel.

EXPLANATION FROM THE BOARD OF MANAGEMENT REGARDING THE AUDIT OPINION

None.



REPORT ON THE COMPANY'S ENVIRONMENTAL AND SOCIAL RESPONSIBILITY ASSESSMENT

ASSESSMENT RELATED TO ENVIRONMENTAL INDICATORS

Although the Company's core business is toll collection for road usage – a sector with insignificant emissions, IDICO – IDI still upholds its responsibility in environmental protection. In 2025, the Company continued to maintain and improve environmental management measures during construction, installation, and maintenance. Close monitoring of raw material and fuel consumption was strictly implemented, along with periodic inspection

Assessment related to employees

For IDICO – IDI, employees are always identified as the central factor in the enterprise's sustainable development strategy. In 2025, the Company continued to maintain stable employment for 168 direct and indirect employees, while fully implementing regimes and Policies related to employees according to legal regulations regarding wages, working hours, Social insurance, and other subsidies. Besides, the Company regularly reviews

plans for equipment and machinery to prevent loss and leakage, minimizing negative impacts on the environment. At the same time, the Company focuses on propagating and raising awareness among employees about saving electricity, water, and natural resources; thereby building a habit of saving and environmental protection awareness to become part of the internal culture, contributing to sustainable and environmentally friendly development.

and adjusts Policies related to employees regarding wages, bonuses, welfare, and working conditions to aim for a professional, safe working environment and create conditions for employees to develop personal capabilities. The Leadership also actively supports union, cultural, and sports activities, thereby contributing to improving spiritual life, strengthening internal cohesion, and promoting a positive working spirit among all employees.

Assessment related to the company's responsibility to the local community

In 2025, IDICO – IDI continued to affirm its social responsibility through expanding and maintaining local welfare activities. Through appropriate recruitment Policies related to employees and systematic training programs, the Company contributes to creating more jobs and improving income for local people, thereby contributing to the socio-economic development of the region. Annually, the Company fully fulfills its obligations to the state budget with a contribution value of tens of billions of VND, while coordinating with local authorities and organizations to implement many meaningful charitable activities. Programs to visit and support policy-beneficiary families, people with meritorious services to the revolution, and students in difficult circumstances

are maintained regularly, demonstrating the spirit of responsibility and sharing with the community. In parallel, social activities also contribute to strengthening the bond between employees and the community, spreading the spirit of mutual affection within the enterprise. For shareholders and investors, the Company focuses on ensuring transparency in operations, providing information in a timely and complete manner, thereby consolidating trust and sustainable cooperative relationships. These efforts have helped the Company be recognized many times by management agencies, while affirming the position of IDICO – IDI as an enterprise that develops harmoniously between business efficiency and social responsibility.



IDICO INFRASTRUCTURE DEVELOPMENT INVESTMENT
JOINT STOCK COMPANY



4

ASSESSMENT OF THE BOARD OF DIRECTORS

Evaluation of production and business activities

Assessment of the Board of Directors on
the operations of the company's Board of
Management

Plans and orientations of the Board of Directors

EVALUATION OF PRODUCTION AND BUSINESS ACTIVITIES

PRODUCTION AND BUSINESS WORK

The Company's key financial indicators, including revenue, profit, return on equity, and earnings per share, have all exceeded the 2025 plan targets. Total revenue and other income in 2025 reached VND 568,897 million, increasing by 8.1% compared to the plan. Profit before tax reached VND 194,010 million, achieving 152.9% of the plan and increasing by 142.9% compared to the previous year. Profit after tax reached VND 169,428 million, achieving 166.9% of the annual plan and increasing by 165.6% compared to the previous year.

During the year, the Board of Directors directed stable and safe toll collection activities in full compliance with state regulations and the terms of BOT contracts and related appendices.

The Company was instructed to coordinate with relevant parties to continue recovering capital from the Tan Ky Tan Quy Bridge project in accordance with the early termination agreement of the BOT contract appendix. As a result, the Company received a second payment of VND 65.16 billion in March 2025.

The Board also directed ongoing negotiations with relevant authorities to update data, adjust BOT contracts and appendices, and determine the revised toll collection period of the project.

In addition, the Company successfully completed construction of the main works of the Tan Ky Tan Quy Bridge project on schedule and ensured construction quality.

ORGANIZATION AND PERSONNEL WORK

The Board of Directors continued to direct the restructuring, reorganization, and workforce rationalization of the Company in order to reduce costs, improve labor productivity, and ensure efficient business operations.

It approved the staffing arrangement plan for toll stations in 2025 based on the Company's proposal report.

The Board approved the budget and implementation plan for flood reduction works on National Highway 1A (from Phu Lam transformer station to An Lap Bridge, right side in the direction from An Suong to An Lac). The project was completed and put into operation by the end of 2025.

The Board also directed the study and development of new BOT infrastructure projects in Ho Chi Minh City in line with the Company's capacity, including:

National Highway 22 upgrade project (from An Suong intersection to Ring Road 3): The Company has signed a cooperation agreement with a consortium partner to participate in the investor selection bidding process.

National Highway 1 upgrade project (from Kinh Duong Vuong Street to Long An province boundary): After evaluation, the Company decided not to participate in the bidding process.

The Company continues to study new investment opportunities to expand its business operations in the future, with initial focus on the Le Duc Anh Road expansion project.

The Board also directed the implementation of maintenance and repair works in compliance with infrastructure maintenance procedures, ensuring safety, cost efficiency, and asset lifespan preservation. It approved the settlement of 2025 routine maintenance costs and the 2026 maintenance budget and implementation plan.

The Board also approved the appointment, reappointment, and dismissal of several managerial positions as part of personnel management activities.

In addition, the Internal Audit Department's function was directed to operate effectively and in accordance with management requirements, ensuring adequate oversight and control across the organization.

FINANCIAL WORK

The Board of Directors directed the preparation and approval of financial plans based on the business plan approved by the Annual General Meeting of Shareholders in 2025. It also regularly supervised the Executive Board in implementing the financial plan; as a result, the Company's financial position remained stable and well controlled.

In 2025, the Company paid a 18% cash dividend for 2024 in accordance with the resolution approved by the 2025 Annual General Meeting of Shareholders. Based on the current financial situation and upcoming business and investment plans, the Board has agreed to submit to the 2026 Annual General Meeting a proposed cash dividend of 20% for 2025.

OTHER WORK

Based on the policy direction of the Ho Chi Minh City People's Committee in Document No. 3686/UBND-DA dated 12 November 2025, the Board of Directors directed the selection of an audit firm to conduct audits, review data, and update the financial plan to determine the toll collection period for capital recovery of the BOT project for the upgrading and renovation of National Highway 1 (An Suong – An

Lac section). This serves as a basis for adjusting the BOT contract and its related appendices.

The Board also directed the implementation of necessary procedures in cases where state authorities issue regulations affecting the Company's operations, such as changes in traffic management arrangements or tax rates, and approved the procurement and investment in equipment to ensure business operations are adequately supported.

The Board focused on directing the recovery of invested capital for the Tan Ky Tan Quy Bridge project. It also directed engagement with financing banks to maintain relatively low interest rates on loans, thereby improving cash flow efficiency and enhancing financial performance.

The Board oversaw the completion of tax inspections for fiscal years 2022, 2023, and 2024 with the Ho Chi Minh City Tax Department. In addition, it approved short-term credit limits to supplement working capital and to issue guarantee certificates when necessary.



ASSESSMENT OF THE BOARD OF DIRECTORS ON THE OPERATIONS OF THE COMPANY'S BOARD OF MANAGEMENT

REGARDING THE FORM OF SUPERVISION

Supervision is conducted through written reports submitted by the Board of Management at the Board of Directors' quarterly meetings, as well as through other specific requests from the Board of Directors. In addition to reports from the Board of Management, when necessary, the Board of Directors may invite relevant functional departments to participate in discussions and clarify the contents of the reports.

Based on the annual business plan approved by the General Meeting of Shareholders, the Board of Management prepares quarterly plans to improve management effectiveness and to enable timely corrective measures when monthly or quarterly targets are not achieved.

REGARDING THE MONITORING RESULTS FOR THE DIRECTOR AND BOARD OF MANAGEMENT

Regarding the execution of the production and business plan

Efforts were made to exceed the targets approved by the Annual General Meeting of Shareholders in 2025.

The Company continuously seeks additional work opportunities to expand operational scale and improve business efficiency.

Investment-related procedures and obstacles are proactively addressed and resolved.

Employment and employee benefits are ensured.

Regarding compliance with internal regulations and the Company's Charter

Compliance with procedures and regulations on basic construction investment is strictly maintained.

All Resolutions, Decisions of the Board of Directors, and provisions of the Company Charter are fully observed.

Regarding financial management

The Board of Management proactively implements financial measures to optimize business efficiency.

Costs are well controlled by the Board of Management, ensuring no losses to the Company.

Dividend payments are made in accordance with regulations.

Financial statements are issued without qualified audit opinions.

Information disclosure is properly and fully implemented.

PLANS AND ORIENTATIONS OF THE BOARD OF DIRECTORS

BUSINESS PRODUCTION PLAN FOR 2026

The Board of Directors unanimously submits to the Annual General Meeting of Shareholders the 2025 business plan with the following key targets:

+ Total revenue:	VND 490,657 million;
+ Profit before tax:	VND 125,277 million;
+ Profit after tax:	VND 100,222 million;
+ Dividend payout:	16% - 18%;
+ Total investment value:	VND 336,000 million.

OBJECTIVES AND KEY TASKS OF THE BOARD OF DIRECTORS IN 2026

Objectives

- Ensure safe and efficient toll collection operations.
- Achieve the planned dividend payout to shareholders.
- Participate in bidding and secure investor selection for the project "Upgrading and Renovation of National Highway 22 (An Suong Intersection – Ring Road 3 section)".
- Negotiate, update data, and determine the official toll collection period for the National Highway 1 upgrading project (An Suong – An Lac section).
- Conduct research on investment in the project "Upgrading and Expansion of Le Duc Anh Road".
- Explore additional PPP transport infrastructure projects in Ho Chi Minh City and neighboring provinces.

Key tasks

- Manage, direct, and coordinate with the Board of Management to ensure the achievement of targets and indicators approved by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.
- Upon receipt of audit results, review financial data and update the financial model to determine the toll

collection period for the BOT project "Upgrading National Highway 1 (An Suong – An Lac section)" in coordination with the auditing firm; direct the Board of Management to work closely with the City's inter-agency task force to prepare documentation and procedures for negotiation sessions and the signing of the revised overall BOT contract appendix.

- Oversee the Company in preparing its capability profile and coordinating with consortium partners for the bidding process of the "Upgrading and Renovation of National Highway 22" project; ensure financial arrangements are in place for project execution upon winning the bid.

- Implement necessary steps for research, assessment, and procedural requirements for the investment in the "Upgrading and Expansion of Le Duc Anh Road" project.

- Engage with relevant departments and agencies in Ho Chi Minh City and neighboring provinces to identify and study additional PPP transport projects suitable to the Company's capacity.

- Continue workforce restructuring and headcount optimization in line with business operations.





5

CORPORATE GOVERNANCE

Board of Directors

Board of Supervisors

Transactions, remuneration and benefits of the Board of Directors, Board of Management and Board of Supervisors

BOARD OF DIRECTORS

COMPOSITION AND STRUCTURE OF THE BOARD OF DIRECTORS

As of 31/12/2025

No.	Member	Position	Number of shares held	Ownership (%)
1	Mr. Nguyen Hong Hai	Chairman of the Board of Directors (non-executive)	0	0%
2	Mr. Le Quoc Dat	Member of the Board of Directors	45,200	0.181%
3	Mr. Khuong Quoc Binh	Member of the Board of Directors	0	0%
4	Mr. Nguyen Ngoc Khanh	Independent Member of the Board of Directors (non-executive)	0	0%
5	Mr. Do Chi Linh	Member of the Board of Directors (non-executive)	0	0%

Changes in Board of Directors members in 2025

In 2025, there was no change in the composition of the Board of Directors.

List of members in Board of Directors holding positions at other Companies

No.	Member	Board of Directors' members at other companies	Managerial Position at other companies
1	Mr. Nguyen Hong Hai	- Chairman of the BOD of IDICO No. 10 Investment Construction Joint Stock Company - Board of Directors' member of Cuong Thuan IDICO Development Investment Corporation - Board of Directors' member of Long Son Petroleum Industrial Zone Investment Joint Stock Company - Board of Directors' member of IDICO Tien Giang Joint Stock Company	- Deputy Director of IDICO Corporation - JSC - Director of IDICO Tien Giang Joint Stock Company
2	Mr. Le Quoc Dat	None	None
3	Mr. Khuong Quoc Binh	None	None
4	Mr. Nguyen Ngoc Khanh	Board of Directors' members of IDICO Investment Consultancy Joint Stock Company	Director of IDICO Investment Consultancy Joint Stock Company
5	Mr. Do Chi Linh	None	Director of Finance and Accounting Department at IDICO Corporation - JSC

SUBCOMMITTEES OF THE BOARD OF DIRECTORS

The Board of Directors has not established any subcommittees.

ACTIVITIES OF THE BOARD OF DIRECTORS

In 2025, the Board of Directors held both regular and ad-hoc meetings to address matters within its authority. All meetings were conducted in compliance with the Company's Charter. The meetings were conducted with the participation of the Supervisory Board and the Chief Accountant, who were invited to present, analyze, and provide clarifications. All opinions and viewpoints expressed during the meetings were thoroughly discussed in an objective manner. Resolutions, decisions, and directives issued by the Board of Directors were timely, enabling the Board of Management to effectively implement them.

The Board of Directors acknowledges and highly appreciates the performance results achieved by the Board of Management and the entire workforce of the Company.

No.	Board Member	Number of Board Meetings Attended	Attendance Rate	Reason for Non-attendance
1	Mr. Nguyen Hong Hai	4	100%	
2	Mr. Le Quoc Dat	4	100%	
3	Mr. Khuong Quoc Binh	4	100%	
4	Mr. Nguyen Ngoc Khanh	4	100%	
5	Mr. Do Chi Linh	4	100%	

In 2025, the Board of Directors held 04 meetings, maintaining a quarterly meeting schedule. Extraordinary meetings and written consultations were also conducted upon convening by the Chairman of the Board of Directors when necessary, ensuring compliance with legal requirements regarding agenda, quorum, and voting procedures.

The detailed contents of each meeting and the corresponding resolutions issued are as follows:

No.	Resolution/ Decision No.	Date	Content	Approval rate
1	34/QĐ-HĐQT	18/02/2025	Decision on approval of transactions and contracts with IDICO Investment Consultancy JSC	100%
2	04/NQ-HĐQT	27/02/2025	Resolution on the closing date for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders	100%
3	07/NQ-HĐQT	24/03/2025	Resolution on approval of the 2025 short-term credit limit	100%
4	10/NQ-HĐQT	04/04/2025	Approval of time, venue, and documents for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders	100%
5	92/QĐ-HĐQT	11/04/2025	Reappointment of the Chief Accountant	100%
6	16/NQ-HĐQT	08/05/2025	Resolution agreeing on the timing of dividend payment for 2024	100%
7	186/QĐ-HĐQT	28/07/2025	Reappointing the Company Director	100%
8	32/NQ-HĐQT	31/12/2025	Resolution approving credit limits for 2026	100%

BOARD OF DIRECTORS

ACTIVITIES OF INDEPENDENT MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS

Activities of independent members of the Board of Directors:

In 2025, the Independent Members of the Board of Directors (BOD) fully performed their assigned functions and duties as delegated by the General Meeting of Shareholders. They actively participated in all meetings, contributed opinions, and exercised independent voting on matters within the authority of the Board. In addition, they were involved in supervising and directing the Company's activities within their assigned areas of responsibility.

Regarding the assessment of the Board of Directors' performance in 2025, the Independent Members expressed the following views:

The Board of Directors operated with a high sense of responsibility, ensuring transparency in corporate governance and full compliance with applicable regulations for a public company. In 2025, the Board held regular and ad-hoc meetings in accordance with the Company's Charter. Meeting contents were discussed thoroughly and prudently, providing a solid basis for appropriate decisions and solutions for the Company's operations. Meeting minutes were prepared in detail, clearly documented, and fully signed by attending members. Matters related to production and business plans, operational activities, and the corporate governance system were regularly reviewed by the Board during periodic meetings. The Board's resolutions were issued in compliance with applicable laws, the Company's Charter, and internal governance regulations, as well as resolutions approved by the General Meeting of Shareholders.

The Board effectively performed its supervisory role over the management and operation of the Board of Management. Members of the Board of Directors who simultaneously held executive positions regularly attended both scheduled and ad-hoc meetings, promptly reported operational results as well as difficulties and issues, thereby enabling the Board to stay updated on the Company's situation.

Evaluation of the effectiveness of the Board of Directors' activities:

- With the production and business results achieved, especially the key targets in the Company's production and business report clearly shown through financial indicators that all met and exceeded the targets assigned by the General Meeting of Shareholders compared to the plan approved by the General Meeting of Shareholders and increased compared to the same period last year, and the dividend payment rate for shareholders increased compared to the plan. In 2025, the Board of Directors had orientations and directed and managed the Company to achieve high efficiency and was cautious in investing in projects with the ability to recover capital quickly and in line with financial capacity.

- Each member of the Board of Directors always had a high sense of responsibility, checking, supervising, and directing according to their assigned areas. Together with the Board of Management, they provided timely solutions suitable to the actual situation of the Company. The activities of the Board of Directors were carried out in compliance with the provisions of the law, the Company Charter, and internal regulations.

The Board of Directors had a strategic vision, oriented the development of the Company, sought to invest in projects suitable to their capacity, recovered capital quickly, and ensured long-term jobs for the Company. The recommendations proposed by the Board of Directors for opinions were carefully analyzed by members of the Board of Directors to make the best decisions to optimize and bring benefits to the Company.

General assessment: In 2025, the Company maintained solid growth. The Board of Directors directed the Board of Management to achieve 108.06% of the revenue target and 152.88% of the pre-tax profit plan assigned by the General Meeting of Shareholders.

Corporate Governance Training

Members of the Board of Directors, the Supervisory Board, the Board of Management, other managerial personnel, and the Company Secretary have all completed the required training programs in accordance with applicable regulations and have been issued certificates of course completion.

List of Board members holding corporate governance certifications

No.	Member	Position
1	Mr. Nguyen Hong Hai	Chairman of the Board of Directors (non-executive)
2	Mr. Le Quoc Dat	Member of the Board of Directors
4	Mr. Khuong Quoc Binh	Member of the Board of Directors
4	Mr. Nguyen Ngoc Khanh	Independent Member of the Board of Directors (non-executive)
5	Mr. Do Chi Linh	Member of the Board of Directors (non-executive)



BOARD OF SUPERVISORS

COMPOSITION AND STRUCTURE OF THE BOARD OF SUPERVISORS

As of 31/12/2025

No.	Member	Position	Number of Shares Held	Ownership (%)
1	Ms. Nguyen Thi Thanh Huyen	Head of Board of Supervisors	0	0%
2	Mr. Nguyen Binh Minh	Member of Board of Supervisors	0	0%
3	Ms. Le Thuy Trang	Member of Board of Supervisors	0	0%

ACTIVITIES OF THE BOARD OF SUPERVISORS

The Board of Supervisors consists of three members. In 2025, the activities of the Board of Supervisors were conducted on the principles of independence, objectivity, transparency, and compliance with the provisions of the Law on Enterprises, the Company's Charter, and resolutions of the General Meeting of Shareholders. The Board carried out its supervisory functions without interfering with the operations of the Board of Directors, the Board of Management, and other management units of the Company.

In 2025, the Board of Supervisors conducted inspections and supervision of the Company's production and business activities with the following main contents:

Supervising the activities of the Board of Directors (BOD) and the Board of Management in managing and operating the Company, and reviewing the appropriateness of decisions and resolutions issued by the BOD and the Board of Management.

The Board of Supervisors held four meetings:

No.	Board Member	Position	Number of BOS Meetings Attended	Attendance Rate	Voting Rate
1	Ms. Nguyen Thi Thanh Huyen	Head of Board of Supervisors	4	100%	100%
2	Mr. Nguyen Binh Minh	Member of Board of Supervisors	4	100%	100%
3	Ms. Le Thuy Trang	Member of Board of Supervisors	4	100%	100%

Supervising the implementation and results of compliance with the Company's Charter, the resolutions of the Annual General Meeting of Shareholders, and internal governance regulations and policies.

Inspecting the legality, reasonableness, integrity, and level of prudence in the management and operation of business activities.

Reviewing the consistency, systematic nature, and appropriateness of accounting, statistical work, and financial statement preparation.

Appraising the completeness, legality, and truthfulness of the financial statements, annual business reports, and semi-annual reports of the Company.

Performing other duties in accordance with the Company's Charter, resolutions of the General Meeting of Shareholders, and the operating regulations of the Board of Supervisor.

Specifically, the results of monitoring the company's production, business, and financial activities are as follows:

Management and administration

The Board of Supervisors has conducted regular quarterly supervisory activities over the Company's operations. The Board of Supervisors assessed that the Company has fully complied with applicable laws, the Securities Law, and regulations applicable to listed companies.

Meetings of the Board of Directors were convened and held in accordance with the Law on Enterprises and the Company's Charter. Members of the Board of Directors attended fully and in compliance with legal requirements.

Resolutions of the Board of Directors were closely aligned with the Company's actual operating conditions and the resolutions of the General Meeting of Shareholders, effectively fulfilling governance and strategic orientation roles for the activities of the Board of Management.

Members of the Board of Directors exercised their rights and performed their duties in accordance with the Law on Enterprises, the Company's Charter, and resolutions of the General Meeting of Shareholders, ensuring the lawful interests of the Company and its shareholders.

Coordination of activities between the Board of Supervisors with the Board of Directors, Board of Management and shareholders

Fully participated in all meetings of the Board of Directors, provided comments on reports and proposals submitted by the Director, engaged in discussion and debate with other members of the Board of Directors, and reviewed and assessed the implementation results of resolutions issued by the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors.

TRANSACTIONS, REMUNERATION AND BENEFITS OF THE BOARD OF DIRECTORS, BOARD OF MANAGEMENT AND BOARD OF SUPERVISORS

SALARIES, BONUSES, REMUNERATION, BENEFITS

In 2025, remuneration, operating expenses and other benefits of each member of the Board of Directors, Board of Supervisors, Board of Management and other managers of the Company are as follows:

No.	Name	Position	Amount (VND)
1	Nguyen Hong Hai	Chairman of the Board of Directors	345,333,333
2	Le Quoc Dat	Member of the Board of Directors, Director	1,236,983,333
3	Khuong Quoc Binh	Member of the Board of Directors, Deputy Director	923,622,222
4	Do Chi Linh	Member of the Board of Directors	206,222,222
5	Nguyen Ngoc Khanh	Independent Member of the Board of Directors	206,222,222
6	Bui Van Dan	Deputy Director	820,383,333
7	Doan Van Hung	Deputy Director	742,250,000
8	Nguyen Thi Thanh Huyen	Head of Board of Supervisor	154,222,222
9	Le Thuy Trang	Member of Board of Supervisor	96,666,667
10	Nguyen Binh Minh	Member of Board of Supervisor	96,666,667
11	Nguyen Truong Vu	Chief Accountant	777,722,222
TOTAL			5,606,294,443

TRANSACTIONS, REMUNERATION AND BENEFITS OF THE BOARD OF DIRECTORS, BOARD OF MANAGEMENT AND BOARD OF SUPERVISORS

SHARE TRANSACTIONS OF INTERNAL PERSONS

No.	Transaction executor	Relationship with internal persons	Number of shares owned at the beginning of the period		Number of shares owned at the end of the period		Reason for increase/decrease
			Number of shares	Percentage	Number of shares	Percentage	
1	Mr. Nguyen Duc Tien	Husband of Ms. Tran Thi Ha	12,500	0.050%	12,900	0.052%	Bought in accordance with Circular 96/2020/TT-BTC
2	Mr. Le Quoc Dat	Member of the Board of Directors, Director of the Company	31,300	0.125%	45,200	0.181%	Bought in accordance with Circular 96/2020/TT-BTC
3	Ms. Nguyen Thi Thu Dung	Sister-in-law of Ms. Tran Thi Ha	0	0.000%	6,000	0.024%	Bought in accordance with Circular 96/2020/TT-BTC

CONTRACTS OR TRANSACTIONS WITH INTERNAL PERSONS

Transactions between the Company and its related parties; or between the Company and major shareholders, internal persons, and related persons of internal persons

No.	Name of organization/individual	Relationship with the Company	ID card No./ Passport No., date of issue, place of issue	Head office address / Contact address	Time of transactions with the Company	Resolution/ Decision No. of GMS/BOD approved (if any)	Content, quantity, total transaction value
1	IDICO Investment Consultancy JSC	Same parent company	No. 0304843611, issued 13/10/2006, Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh City	No. 100, Nguyen Gia Tri Street, Thanh My Tay Ward, Ho Chi Minh City	2025	No. 34/QD-HDQT dated 18/02/2025	Construction supervision consulting service value: VND 1,351,690,561
2	IDICO Corporation – JSC	Parent company	No. 0302177966, issued 30/06/2010 (7th amendment registered 11/08/2022), Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh City	151A Nguyen Dinh Chieu Street, Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City	2025		Dividend for year 2024: VND 22,822,422,000
3	IDICO Investment Construction Oil and Natural Gas JSC	Same parent company	No. 3500101298, issued 26/12/2006, Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh City	326 Nguyen An Ninh Street, Tam Thang Ward, Ho Chi Minh City	2025		Dividend for year 2024: VND 1,921,680,000

Transactions between insiders of the Company, related persons of insiders and Subsidiaries, Companies controlled by the Company

None.

ASSESSMENT OF THE IMPLEMENTATION OF CORPORATE GOVERNANCE REGULATIONS

Since its listing in 2010, the Company has consistently maintained the practice of updating regulations issued by the State Securities Commission and the Stock Exchange, and has strictly implemented these regulations in its internal corporate governance activities. The Company Charter and Internal Corporate Governance Regulations have been issued and revised in accordance with current legal requirements.

At the same time, the Board of Directors, the Company Secretary, and relevant personnel regularly participate in internal training programs to improve governance effectiveness, organized by the Parent Company. Since 2024, members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisor, the Board of Management, other managerial personnel, and the Company Secretary have participated in corporate governance training courses and have been issued certificates of completion.

Regarding information disclosure, the Company ensures that all reported and statistical data provided to relevant parties are accurate and fully transparent. The Company complies with periodic, ad-hoc, and

requested information disclosure requirements on its Investor Relations website and to the State Securities Commission and the Ho Chi Minh City Stock Exchange via the HOSE ECM disclosure system.

Since 2022, the Company has implemented its Annual General Meeting of Shareholders in an online format with electronic voting to facilitate shareholders in exercising their voting rights. The electronic voting system is provided by FPT Securities Joint Stock Company as an independent service provider. At least 21 days prior to the meeting, the Company sends meeting invitations to all shareholders and fully discloses related documents on its website and HOSE to ensure sufficient time for review. Within 24 hours after the meeting, the Company publishes the full resolutions, meeting minutes, and supporting documents. Dividend payments are also carried out in accordance with the resolutions approved by the General Meeting of Shareholders and within a maximum period of six months. In 2025, the Company completed the cash dividend payment for 2024 at a rate of 18% (VND 1,800 per share), with the payment date on 06/06/2025.

IDICO INFRASTRUCTURE DEVELOPMENT INVESTMENT
JOINT STOCK COMPANY



6

2025 FINANCIAL STATEMENTS

Audit opinion

Audited financial statements

AUDIT OPINION



Shape the future
with confidence

Ernst & Young Vietnam Limited
2 Hai Trieu Street, Sai Gon Ward
Ho Chi Minh City, Vietnam

Tel: +84 28 3824 5252
Email: eyhcmc@vn.ey.com
Website (EN): ey.com/en_vn
Website (VN): ey.com/vi_vn

Reference: 13689360/68642816-FN

INDEPENDENT AUDITORS' REPORT

To: The Shareholders of IDICO Infrastructure Development Investment Joint Stock Company

We have audited the accompanying financial statements of IDICO Infrastructure Development Investment Joint Stock Company ("the Company") as prepared on 20 March 2026 and set out on pages 5 to 31 which comprise the balance sheet as at 31 December 2025, the income statement and the cash flow statement for the year then ended and the notes thereto.

Management's responsibility

The Company's management is responsible for the preparation and true and fair presentation of these financial statements in accordance with Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Enterprise Accounting System and the statutory requirements relevant to the preparation and presentation of the financial statements, and for such internal control as management determines is necessary to enable the preparation and presentation of the financial statements that are free from material misstatement, whether due to fraud or error.

Auditors' responsibility

Our responsibility is to express an opinion on these financial statements based on our audit. We conducted our audit in accordance with Vietnamese Standards on Auditing. Those standards require that we comply with ethical requirements and plan and perform the audit to obtain reasonable assurance about whether the financial statements are free from material misstatement.

An audit involves performing procedures to obtain audit evidence about the amounts and disclosures in the financial statements. The procedures selected depend on the auditors' judgment, including the assessment of the risks of material misstatement of the financial statements, whether due to fraud or error. In making those risk assessments, the auditors consider internal control relevant to the Company's preparation and true and fair presentation of the financial statements in order to design audit procedures that are appropriate in the circumstances, but not for the purpose of expressing an opinion on the effectiveness of the Company's internal control. An audit also includes evaluating the appropriateness of accounting policies used and the reasonableness of accounting estimates made by the management, as well as evaluating the overall presentation of the financial statements.

We believe that the audit evidence we have obtained is sufficient and appropriate to provide a basis for our audit opinion

Opinion

In our opinion, the financial statements give a true and fair view, in all material respects, of the financial position of the Company as at 31 December 2025, and of the results of operations and its cash flows for the year then ended in accordance with Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Enterprise Accounting System and the statutory requirements relevant to the preparation and presentation of the financial statements.

Ernst & Young Vietnam Limited



Nguyễn Thị Nhu Quỳnh
Deputy General Director
Audit Practicing Registration Certificate
No. 3040-2024-004-1

Ho Chi Minh City, Vietnam

20 March 2026

Ngo Duc Nhat
Auditor
Audit Practicing Registration Certificate
No. 5627-2025-004-1

AUDITED FINANCIAL STATEMENTS

The audited financial statements for 2025 of IDICO Infrastructure Development Investment Joint Stock Company have been disclosed in accordance with regulations and published on the Company's website at: <http://www.idico-idi.com.vn/>

Ho Chi Minh City, April 17, 2026

Confirmation by the legal representative of the company



Director

Le Quoc Dat

IDICO-IDI



IDICO INFRASTRUCTURE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

560A Le Duc Anh Street, Binh Tan Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam

Phone: (028) 3750 3042 - Fax: (028) 3750 2825

Email: idi@idico.com.vn

Website: www.idico-idi.com.vn